

- Tổng biên tập:
Đặng Xuân Mã
- Trụ sở:
Cục Văn hóa cơ sở
51-53 Ngô Quyền - Hà Nội
ĐT: (024)3.825.1677
(024)3.943.4776
(024)3.943.3918
Fax: (024)3.944.8344
Website:
www.vhtcs.org.vn
Email:
tapchixddsvh@gmail.com
Giấy phép xuất bản:
Số 1460/GP-BTTTT
Ngày 15-8-2012
- Trình bày: Thanh Bình
- In tại: Nhà máy in Bản Đồ,
Nhà Xuất bản Tài nguyên Môi
trường và Bản đồ Việt Nam

9



VẤN ĐỀ - SỰ KIỆN

3. Thư chúc Tết của Bộ trưởng Bộ văn hóa, Thể thao và Du lịch
4. 10 sự kiện Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2017
8. Thông báo Kết luận của Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương phong trào "TĐĐKXDĐSVH" tại phiên họp tổng kết năm 2017, triển khai nhiệm vụ công tác năm 2018
10. Tăng cường công tác quản lý và tổ chức lễ hội năm 2018 và Tết Nguyên đán Mậu Tuất
12. 45 NĂM KÝ HIỆP ĐỊNH PARIS VỀ CHẤM DỨT CHIẾN TRANH LẬP LẠI HÒA BÌNH Ở VIỆT NAM
Bài học từ Hiệp định Paris

ĐẠO ĐỨC - LỐI SỐNG

14. Phát huy giá trị văn hóa gia đình trong bối cảnh hiện nay
16. Dùng tiền thương binh để làm việc thiện
17. Sao mà kiêng lắm thế
19. Phạm Ngũ Lão - Tấm gương lớn về khát vọng anh hùng và chí khí nam nhi

20. Hai giờ ở chùa Vạn Đức

XUÂN MẬU TUẤT

22. Rộn ràng làng "bánh tiến vua" ngày giáp Tết
24. Tục xin lửa đêm 30 Tết ở làng biển Cảnh Dương
26. Thủ phủ hoa của miền Tây rực rỡ trước thềm Xuân
29. Ngày Xuân, đọc lại những câu đối Tết tuyệt tác
32. Năm Tuất nói chuyện về loài chó
34. Năm Tuất đáng nhớ trong lịch sử
36. Phong tục đón Tết xưa của người Dao Áo Dài



4



15



20



28



60

PHONG TRÀO "TĐĐKXDĐSVH"

- 38. Xây dựng đời sống văn hóa góp phần xây dựng nông thôn mới ở Hưng Yên
- 40. Quỳnh Xuân - Điểm sáng trong phong trào xây dựng đời sống văn hóa

TRANG VĂN NGHỆ

- 42. Tản văn: Miền nhớ trong veo
- 43. Tản văn: Mùa gió Xuân
- 44. Trang thơ

VĂN HÓA - ẨM THỰC

- 48. Độc đáo món thịt chua
- 49. Món "chèo" không béo mà ngon

TRAO ĐỔI NGHIỆP VỤ

- 50. Bảo tồn và phát huy nghệ thuật hát Trống quân làng Bùi Xá
- 53. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa và giải pháp quan trọng để phát triển văn hóa và con người Việt Nam hiện nay

DU LỊCH

- 56. Ngắm "Nữ hoàng chân dài" ở Vườn Quốc gia Tràm Chim
- 59. Du lịch sinh thái làng quê ven sông ở Đà Nẵng

THỂ THAO

- 61. Lai Châu: Khi thể thao thành tích cao bắt nguồn từ thể thao quần chúng
- 63. Bóng đá mini ở Kiên Giang lên ngôi

NHÀ VĂN HÓA - CÂU LẠC BỘ

- 65. Thừa Thiên Huế: Bước phát triển mới của phong trào nghệ thuật quần chúng
- 67. Trung tâm huấn luyện và thi đấu Thể dục thể thao Hà Nội: Niềm tự hào của thể thao Thủ đô

PHÒNG, CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI

- 69. Lão người Mông phá núi mở đường để... cai nghiện

CHÍNH SÁCH VÀ PHÁP LUẬT

- 71. Hỏi và đáp về quyền của khách du lịch được quy định như thế nào?
- 72. TIN KHẮP NƠI



THƯ CHÚC TẾT

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2018

Các đồng chí thân mến!

Nhân dịp Xuân Mậu Tuất - 2018, thay mặt Ban Cán sự Đảng, Lãnh đạo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, tôi thân ái gửi đến các thế hệ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, các nghệ sĩ, nghệ nhân, huấn luyện viên, vận động viên, trọng tài, hướng dẫn viên và các em học sinh, sinh viên ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch cùng gia đình những lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

Năm 2017, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Chính phủ, sự phối hợp chặt chẽ của các Ban, Bộ, ngành, địa phương, với tinh thần “Kỷ cương, sáng tạo, trách nhiệm và văn minh”, ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch cả nước đã nỗ lực, triển khai có hiệu quả kế hoạch công tác, hoàn thành các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển ngành và đạt được nhiều kết quả nổi bật.

Năm qua, nhiều hoạt động văn hóa nghệ thuật đặc sắc được tổ chức góp phần tuyên truyền, phục vụ nhiệm vụ chính trị của đất nước, nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân; 02 di sản văn hóa phi vật thể được UNESCO ghi danh đã khẳng định những nỗ lực của Đảng, Nhà nước ta cùng toàn thể xã hội trong việc giữ gìn kho tàng di sản văn hóa độc đáo, đa dạng, có giá trị về nhiều mặt của dân tộc và sự tôn trọng đối với vai trò sáng tạo văn hóa của cộng đồng. Thể thao Việt Nam tiếp tục gặt hái nhiều thành công trên cả lĩnh vực thể dục thể thao quần chúng và thể thao thành tích cao trong năm 2017, góp phần nâng cao vị thế của thể thao Việt Nam trên trường quốc tế. Vào những ngày đầu của năm mới 2018, Đội tuyển Bóng đá U23 Việt Nam thi đấu đặc biệt xuất sắc, lập kỳ tích trong lịch sử bóng đá Việt Nam tại vòng chung kết Giải bóng đá U23 Châu Á. Luật Du lịch 2017 được Quốc hội thông qua và du lịch Việt Nam với những điểm sáng nổi bật, đóng góp lớn vào GDP cả nước, đang từng bước khẳng định vị thế ngành kinh tế mũi nhọn, xứng đáng với kỳ vọng của toàn xã hội. Năm 2017, Việt Nam đứng đầu Châu Á-Thái Bình Dương và đứng thứ 6 trong 10 nước có tăng trưởng du lịch cao nhất thế giới, đồng thời nhận được nhiều danh hiệu danh giá của Tổ chức Giải thưởng Du lịch Thế giới.

Những dấu ấn đạt được là thành quả xứng đáng cho sự tận tâm và nhiệt huyết cống hiến của tất cả cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Bước sang năm 2018 - năm bản lề có ý nghĩa quyết định đối với việc thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020, tôi tin tưởng và hy vọng các cán bộ, công chức, viên chức và người lao động toàn ngành sẽ tập trung cao độ, đoàn kết, nỗ lực hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đã đề ra, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng, Nghị quyết số 33-NQ/TW về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước và Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2018.

Chúc các đồng chí cùng gia đình năm mới sức khỏe, hạnh phúc và thành công!
Thân ái!

Nguyễn Ngọc Thiện

Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng
Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

10 sự kiện Văn hóa, Thể thao và Du lịch NĂM 2017

1. Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16-1-2017 về phát triển Du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

Đây được coi là văn kiện có ý nghĩa lịch sử, tạo động lực to lớn cho sự chuyển mình mạnh mẽ của toàn ngành Du lịch. Ngày 19-6, tại kỳ họp thứ ba, Quốc hội khóa XIV, Quốc hội đã chính thức thông qua Luật Du lịch (sửa đổi) năm 2017 với nhiều điểm mới, thuận lợi cho phát triển Du lịch thời kỳ hội nhập. Hàng loạt chính sách mang tính quyết định đối với ngành Du lịch được ban hành. Cùng với đó là những chỉ đạo quyết liệt, kịp thời của Nhà nước và ngành Du lịch nhằm tháo gỡ nhiều khó khăn, rào cản, góp phần mang đến sự tăng trưởng kỳ tích về tổng lượng khách quốc tế đến Việt Nam năm 2017 ước đạt 12,9 triệu lượt, tăng gần 30% so với năm 2016.

2. Hội thảo khoa học toàn quốc với chủ đề "Các xu hướng vận động của văn học, nghệ thuật Việt Nam hiện nay - Thực trạng và định hướng phát triển" do Hội đồng Lý luận, phê bình văn học, nghệ thuật Trung ương tổ chức tại TP Hạ Long (Quảng Ninh) tháng 11-2017 là diễn đàn để các nhà nghiên cứu, lý luận phê bình, văn nghệ sĩ nắm bắt thực tiễn, nhận diện các xu hướng vận động của văn học nghệ thuật hiện nay. Hội thảo đã phân tích, chỉ ra các yếu tố tác động, những xu hướng tích cực và tiêu cực; làm rõ vai trò chủ đạo của văn học, nghệ thuật mác-xít; từ đó đưa ra các dự báo, cảnh báo cần thiết; đề xuất các kiến nghị, giải pháp định hướng đúng đắn cho sự phát triển văn học, nghệ thuật Việt Nam trong tình hình mới.

4



Hát Xoan Phú Thọ - Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại.



► **3. UNESCO công nhận Nghệ thuật Bài Chòi Trung Bộ Việt Nam và Hát Xoan Phú Thọ là Di sản Văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại tại phiên họp Ủy ban Liên Chính phủ Công ước 2003 về bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể lần thứ 12 tại Hàn Quốc.** Đặc biệt, Hát Xoan Phú Thọ là di sản đầu tiên trên thế giới được UNESCO chính thức đưa ra khỏi danh sách Di sản Văn hóa phi vật thể cần bảo vệ khẩn cấp và ghi danh vào danh sách Di sản Văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại. Việc vinh danh này không chỉ khẳng định bản sắc văn hóa phong phú, sự gắn kết cộng đồng của dân tộc Việt Nam mà còn cho thấy sự trân trọng, nhìn nhận của thế giới đối với những nỗ lực của Việt Nam trong bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa phi vật thể của dân tộc trong cuộc sống hôm nay.

4. Các hoạt động văn hóa, nghệ thuật kỷ niệm 100 năm Cách mạng tháng Mười Nga vĩ đại. Trong đó, đáng chú ý là hàng loạt các chương trình nghệ thuật đã được tổ chức trên phạm vi toàn quốc như: *Bản hùng ca tháng Mười* (báo Nhân Dân),

Tinh khúc bạch dương (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch), *10 ngày rung chuyển thế giới* (VTV), *Vàng mãi bài ca tháng Mười* (VOV)... đã trở thành những bữa tiệc âm nhạc, nghệ thuật, văn hóa Nga đặc sắc; ôn lại các thời khắc lịch sử của cuộc cách mạng vĩ đại nhất trong thế kỷ 20; thể hiện mối quan hệ gắn bó thủy chung, tinh thần quốc tế vô sản trong sáng giữa hai đất nước, dân tộc cũng như sự tri ân sâu sắc của đất nước và nhân dân Việt Nam với nước Nga và nhân dân Nga.

5. Liên hoan phim (LHP) Việt Nam lần thứ 20 - năm 2017 được tổ chức tại TP Đà Nẵng (từ ngày 24 đến 28-11) được đánh giá thành công với nhiều đổi mới, tiến bộ, sẵn sàng hội nhập. Đáng chú ý, bộ phim *Em chưa 18* (đạo diễn Lê Thanh Sơn, Hãng phim Chánh Phương) đoạt hai giải thưởng Bông sen vàng; lập kỷ lục phim Việt đạt doanh thu cao nhất cho đến nay (khoảng 175 tỷ đồng). Tại LHP, lần đầu có Giải thưởng Phim ASEAN do Việt Nam sáng lập và đăng cai với chủ đề "Điện ảnh kết nối cộng đồng ASEAN", được cộng đồng quốc tế đánh giá cao về ý tưởng cũng như việc tổ chức trang trọng, chất lượng. ►



Khách du lịch quốc tế tham quan phố cổ Hội An (Quảng Nam).

6

6. Thể thao Việt Nam tiếp tục khẳng định vị thế trên các đấu trường quốc tế với thành tích nổi trội: Xếp thứ ba toàn đoàn tại SEA Games 29 với 58 Huy chương Vàng (HCV); lọt vào top 10 Đại hội thể thao trong nhà và võ thuật châu Á - AIMAG 2017 khi đoạt 13 HCV; các VĐV khuyết tật tại ASEAN Para Games 9 giành 40 HCV, lập 10 kỷ lục Đại hội. Bên cạnh đó, là HCV thế giới và châu Á của các VĐV: Cử tạ, thể dục dụng cụ, bắn cung, điền kinh,... Phần lớn số HCV đều thuộc về các môn thể thao cơ bản

Olympic với sự đóng góp quan trọng của các VĐV trẻ. Trong đó, nổi bật là thành tích của VĐV bơi Nguyễn Hữu Kim Sơn đoạt HCV, lập kỷ lục SEA Games 29 ở tuổi 15. Môn cờ vua có hai HCV cờ nhanh, cờ chớp thế giới của kỳ thủ cũng mới 15 tuổi Nguyễn Anh Khôi và thành tích của nữ kỳ thủ trẻ Võ Thị Kim Phụng vô địch Giải cờ vua quốc tế FIDE mở rộng và đoạt Cúp vô địch cờ vua châu Á. Thành tích của các VĐV trẻ trên các đấu trường quốc tế đã cho thấy tiềm năng và tương lai phát triển mạnh mẽ của thể thao Việt Nam.



► **7.** Sáu đội tuyển bóng đá của Việt Nam cùng vào vòng chung kết các giải vô địch châu Á sẽ diễn ra trong năm 2018 và 2019. Ở vòng loại Giải bóng đá vô địch châu Á - ASIAN Cup 2019, Đội tuyển bóng đá Việt Nam đạt 9 điểm, xếp thứ hai bảng C và lần đầu giành suất trực tiếp dự vòng chung kết của giải. Tại vòng loại Giải bóng đá U23 châu Á 2018, đội tuyển U23 Việt Nam đoạt vé đi tiếp với tư cách một trong sáu đội nhì bảng có thành tích tốt nhất. Đội tuyển U19 nước ta cũng vượt qua vòng loại Giải bóng đá U19 châu Á để có mặt ở vòng chung kết tại In-đô-nê-xi-a. Lứa trẻ hơn là đội tuyển U16 Việt Nam đã thi đấu xuất sắc ở vòng loại, xếp thứ hai bảng đấu, đoạt vé trực tiếp dự vòng chung kết Giải U16 châu Á 2018. Đội tuyển bóng đá nữ Việt Nam có bốn trận toàn thắng vòng loại và vào thẳng vòng chung kết bóng đá nữ châu Á 2018. Trong khi đó, ở môn bóng đá trong nhà (futsal), đội tuyển futsal Việt Nam vào bán kết Giải vô địch futsal Đông - Nam Á và chắc suất vào chung kết Giải futsal châu Á.

8. Sân khấu chính kịch khởi sắc với loạt vở diễn được dàn dựng, trong đó nổi bật là loạt vở diễn của Nhà hát kịch Việt Nam với các vở kinh điển: *Lão hà tiện của Mô-li-e, Rô-mê-ô và Giu-li-ét của Séc-xpia, Kiều dựa theo Truyện Kiều của Nguyễn Du và Hồng lâu mộng chuyển thể từ tiểu thuyết cùng tên của Tào Tuyết Cần...* Nỗ lực của các nhà hát đã thúc đẩy hoạt động nghệ thuật sân khấu đỉnh cao, giúp công chúng có điều kiện tiếp cận với các tác phẩm sân khấu tinh hoa của thế giới, tạo điều kiện cho các nghệ sĩ, diễn viên gần bó với nghề, được thể hiện khả năng. Việc những vở diễn kinh điển vẫn thu hút được người xem cho thấy sân khấu vẫn có chỗ đứng trong lòng khán giả và các giá trị nghệ thuật nhân văn sẽ sống mãi với thời gian.

9. Triển lãm "Tranh lụa và sản phẩm lụa Việt Nam" tại Mỹ do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tổ chức lần đầu vào tháng 9, tại Trung tâm Văn hóa châu Á - Oakland (Oakland Asian Cultural Center) thuộc bang Xan Phran-xi-xcô; nhằm giới thiệu đến công chúng Mỹ và bạn bè quốc tế về nghệ thuật tranh lụa và sản phẩm lụa tơ tằm đặc sắc của Việt Nam. Triển lãm trưng bày 40 tác phẩm của 29 họa sĩ vẽ lụa tiêu biểu thuộc nhiều thế hệ, từ tên tuổi thời kỳ Mỹ thuật Đông Dương như họa sĩ Nguyễn Tiến Chung (1914-1976); đến lớp kế cận xuất sắc như Lê Thị Kim Bạch, Nguyễn Thụ, Vi Kiến Minh, Lò An Quang... Nhiều tác phẩm khắc họa thiên nhiên, cuộc sống con người nông thôn và vùng cao với vẻ đẹp bình dị, trong trẻo, mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc; góp phần đưa nghệ thuật truyền thống, vẻ đẹp của đất nước, con người Việt Nam đến bạn bè quốc tế.

10. Lễ hội trình diễn pháo hoa Quốc tế Đà Nẵng (DIFF) năm nay được tổ chức với nhiều nét mới, quy mô lớn. Khác những cuộc thi trước (tổ chức hai năm một lần, chỉ gồm 4 hoặc 5 đội trong nước và quốc tế tham gia, diễn ra trong thời gian ngắn từ 2-3 ngày), DIFF 2017 có sự tham gia của 8 đội, gồm: Việt Nam, Áo, Thụy Sĩ, Nhật Bản, Trung Quốc, Anh, Ô-xtrây-li-a và I-ta-li-a; trình diễn theo thuyết ngũ hành với chủ đề "Tỏa sáng Ngũ Hành Sơn"; diễn ra trong năm đêm rải rác suốt hai tháng hè; bên cạnh đó là nhiều hoạt động văn hóa, nghệ thuật, ẩm thực đặc sắc nhằm đưa Đà Nẵng trở thành một thành phố lễ hội. Kết thúc DIFF 2017, số lượng khách du lịch đến Đà Nẵng tăng hơn 50%. Lễ hội do Tập đoàn Sun group tài trợ, sẽ tổ chức đều đặn hằng năm. ■



THÔNG BÁO

KẾT LUẬN CỦA PHÓ THỦ TƯỚNG VŨ ĐỨC ĐAM, TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG PHONG TRÀO “TOÀN DÂN ĐOÀN KẾT XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG VĂN HÓA” TẠI PHIÊN HỌP TỔNG KẾT NĂM 2017, TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2018

Ngày 26 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Chính phủ, Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” (sau đây gọi tắt là Phong trào) đã chủ trì phiên họp toàn thể Ban Chỉ đạo Trung ương để tổng kết công tác năm 2017, triển khai nhiệm vụ công tác năm 2018. Tham dự cuộc họp có đại diện lãnh đạo các Ban, Bộ, ngành là thành viên Ban Chỉ đạo.

Sau khi nghe Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, trình bày báo cáo tổng kết Phong trào năm 2017 và triển khai nhiệm vụ công tác năm 2018; ý kiến của các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương và đại biểu dự họp, Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương kết luận:

1. Trong năm 2017, Phong trào tiếp tục được quan tâm triển khai thực hiện. Nhiều nội dung hoạt động của phong trào được lồng ghép, phối kết hợp với các phong trào thi đua khác để triển khai sâu rộng trong xã hội như xây dựng nông thôn mới, xây dựng đô thị văn minh, giảm nghèo bền vững...; các địa phương đã tập trung vào quy trình bình xét các danh hiệu văn hóa, bảo đảm việc bình xét công khai, dân chủ, nâng cao trách nhiệm của ban công tác mặt trận, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố; công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của phong trào được Ban Chỉ đạo Trung ương và Ban Chỉ đạo các địa phương thực hiện nghiêm túc... từng bước đưa các hoạt động của Phong trào có tác động tích cực, trên nhiều mặt của đời sống văn hóa - xã hội.

Tuy nhiên, ở một số địa phương, việc triển khai và thực hiện các văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương chưa kịp thời, đầy đủ, một số nơi gặp khó khăn, lúng túng trong công tác tổ chức thực hiện. Công tác truyền thông về thực hiện phong trào chưa

đạt hiệu quả tích cực, vì vậy tại một số địa phương còn xảy ra hiện tượng chạy theo thành tích và số lượng, hạn chế về chất lượng, nội dung hoạt động còn hình thức, gây bức xúc trong cộng đồng dân cư và xã hội...

2. Để tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động, tạo sự chuyển biến tích cực trong tổ chức triển khai thực hiện Phong trào, trong thời gian tới, cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

a) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Xây dựng kế hoạch phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương và địa phương thực hiện tốt Phong trào năm 2018 theo tinh thần Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ;

- Khẩn trương hoàn thiện Nghị định quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Khu dân cư văn hóa”, trình Chính phủ xem xét, ban hành trong Quý I năm 2018; trong đó làm rõ các tiêu chí, tiêu chuẩn bình xét, bảo đảm dễ nhớ, dễ thực hiện, bao trùm được tất cả các giá trị cốt lõi của văn hóa và phù hợp với điều kiện thực tiễn ở từng địa phương;

- Phối hợp với Văn phòng Chính phủ rà soát lại tất cả các phong trào, cuộc vận động có nội dung hoạt động liên quan đến xây dựng đời sống văn hóa, làm rõ đặc thù của từng phong trào, cuộc vận động để làm cơ sở định hướng hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương trong thời gian tới theo mô hình Ban chỉ đạo tổng hợp;

- Nghiên cứu cơ chế đưa các nội dung bảo tồn văn hóa, văn nghệ dân gian vào các hoạt động để đẩy mạnh công tác truyền thông về Phong trào;

- Chủ động đề xuất phương án đổi mới công tác kiểm tra; đổi mới hình thức tổ chức giao ban cụm về thực hiện Phong trào, nhằm kịp thời đánh giá, điều chỉnh và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc ở địa

**Phó thủ
tướng
Vũ Đức
Đam chủ
trì cuộc
họp cuối
năm Ban
chỉ đạo
Trung
ương
Phong trào
TĐBKXĐĐ
SVH**



► phương. Việc tổ chức Hội nghị giao ban cụm cần hiệu quả, thiết thực, tránh hình thức, lãng phí;

- Tăng cường tổ chức tập huấn nghiệp vụ; đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về Phong trào; tổ chức tuyên truyền sâu rộng những gương điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt, những mô hình hay, cách làm sáng tạo trong phong trào cần nhân rộng;

- Chuẩn bị kỹ các nội dung Hội nghị tổng kết 15 năm thực hiện Phong trào, trong đó làm rõ những vấn đề, nội hàm mới về đời sống văn hóa trong tình hình hiện nay để đề xuất điều chỉnh, thay đổi phương thức hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương Phong trào, bảo đảm phong trào hoạt động có chiều sâu, hiệu quả, thực chất và bền vững.

Nội dung Hội nghị tổng kết đưa ra thảo luận tại phiên họp Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương vào tháng 2 năm 2018 và báo cáo Thủ tướng Chính phủ vào tháng 3 năm 2018.

b) Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam: Phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thống nhất hướng dẫn các địa phương lồng ghép thực hiện các hoạt động của Phong trào với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động, bảo đảm phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế, xã hội của địa phương; chỉ đạo, hướng dẫn công tác bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, làng, ấp, bản, Tổ dân phố văn hóa” bảo đảm thực chất.

c) Các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương: Thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được phân công theo Quy chế tổ

chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương tại Quyết định số 159/QĐ-TTg ngày 15 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ. Hàng năm xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện lồng ghép các nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị mình với Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

d) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

- Căn cứ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào bảo đảm phù hợp với tình hình phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho người dân;

- Chỉ đạo các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo phong trào tại địa phương thực hiện nghiêm túc trong kiểm tra, giám sát, phúc tra việc xét tặng các danh hiệu văn hóa; kiên quyết loại bỏ bệnh hình thức, chạy theo thành tích trong xét tặng các danh hiệu văn hóa;

- Tổ chức thực hiện nghiêm Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 29 tháng 3 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình.

Văn phòng Chính phủ thông báo để các Bộ, ngành, cơ quan liên quan và các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương biết, thực hiện.

**KT.BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**

Nguyễn Văn Tùng

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ VÀ TỔ CHỨC LỄ HỘI NĂM 2018 VÀ TẾT NGUYÊN ĐÁN MẬU TUẤT

Ngày 29 tháng 12 năm 2017, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có công văn số 5635/BVHTTDL-VHCS gửi Các đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Văn hóa và Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về Tăng cường công tác quản lý và tổ chức Lễ hội năm 2018 và Tết Nguyên đán Mậu Tuất. Tạp chí Xây dựng Đời sống văn hóa đăng toàn bộ nội dung công văn này:

Để tăng cường hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý và tổ chức lễ hội; vui Xuân, đón Tết Nguyên đán Mậu Tuất 2018 vui tươi, phấn khởi, an toàn, tiết kiệm, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện một số nhiệm vụ sau:

1. Tham mưu cho cấp ủy đảng, chính quyền tiếp tục quán triệt và tập trung chỉ đạo thực hiện nghiêm Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 05 tháng 02 năm 2015 của Ban Bí thư về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý và tổ chức lễ hội; Chỉ thị số 16-CT/TW ngày 22 tháng 12 năm 2017

của Ban bí thư về việc tổ chức Tết năm 2018; Chỉ thị 48/CT-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý, điều hành nhằm bình ổn giá cả thị trường, bảo đảm trật tự an toàn xã hội dịp Tết Nguyên đán Mậu Tuất 2018; Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 20 tháng 2 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh công tác quản lý, tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm; Thông tư số 15/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tổ chức lễ hội.

2. Xây dựng Kế hoạch phối hợp với các Sở: Thông tin và Truyền thông, Giao thông Vận tải, Lao động, Thương binh và Xã hội, ►



► Y tế, Công thương, Tài nguyên và Môi trường; Công an; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các cơ quan thông tin đại chúng và đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng các tổ chức thành viên với chức năng, nhiệm vụ của mình:

- Chủ động, phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng các quy định của Đảng và Nhà nước về lễ hội, về giá trị lịch sử - văn hóa di tích và lễ hội; hướng dẫn việc tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ mừng Đảng, mừng Xuân.

- Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, lễ hội, mừng Xuân Mậu Tuất 2018 và các ngày kỷ niệm... thiết thực, hiệu quả, an toàn, tiết kiệm, phù hợp với truyền thống văn hóa của dân tộc, thuần phong mỹ tục, tập quán tốt đẹp của địa phương; tổ chức bắn pháo hoa trong dịp Tết Nguyên đán phù hợp với điều kiện, khả năng của địa phương, với tinh thần tiết kiệm, tuyệt đối an toàn và không sử dụng ngân sách nhà nước.

- Tăng cường công tác quản lý và tổ chức lễ hội đảm bảo việc thực hiện các quy định về nếp sống văn minh trong hoạt động lễ hội, không để xảy ra các hiện tượng phản cảm như: tranh cướp lộc, hoạt động mê tín dị đoan, cờ bạc (hoặc cờ bạc trá hình), ăn xin, dịch vụ đổi tiền lẻ hưởng chênh lệch... Quản lý chặt chẽ hoạt động cấp phép tổ chức lễ hội trên địa bàn, không cấp phép tổ chức lễ hội có nội dung kích động bạo lực, trái với truyền thống yêu hòa bình và nhân ái của dân tộc; không cấp phép tổ chức lễ hội chọi trâu, hội chọi trâu không phải là lễ hội truyền thống.

- Xây dựng phương án đảm bảo trật tự, an ninh, công tác bảo vệ môi trường, đặc biệt

chú trọng đến phương án đảm bảo an toàn tính mạng cho người dân khi tham gia hoạt động lễ hội; tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy tại di tích.

- Quán triệt cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính, kỷ luật lao động, tuyệt đối không đi lễ hội trong giờ hành chính, không dùng xe công và các phương tiện công (hoặc thuê khoán phương tiện) tham gia lễ hội trong giờ hành chính (trừ trường hợp đang thực thi nhiệm vụ).

- Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở việc tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch vào thời điểm lễ hội, dịp Tết Nguyên đán; phát hiện, xử lý kịp thời và có biện pháp chấn chỉnh những trường hợp vi phạm.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nghiêm túc quán triệt, triển khai thực hiện các nội dung trên; định kỳ hoặc đột xuất gửi báo cáo kết quả về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (qua Cục Văn hóa cơ sở, email: quanlylehoi@gmail.com) để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

**KT.BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trịnh Thị Thủy



45 NĂM KÝ HIỆP ĐỊNH PARIS VỀ CHẤM DỨT CHIẾN TRANH LẬP LẠI HÒA BÌNH Ở VIỆT NAM

Bài học từ Hiệp định Paris

NGUYỄN VĂN THANH

Cách đây 45 năm, ngày 27-1-1973, Hiệp định về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam (gọi tắt là Hiệp định Paris) được ký, kết thúc thắng lợi Hội nghị Paris. Đây là cuộc đấu tranh ngoại giao lâu dài nhất, cam go nhất trong lịch sử của nền ngoại giao cách mạng Việt Nam thời đại Hồ Chí Minh. Hiệp định Paris đã đặt một nền móng pháp lý, nhân dân Việt Nam tự khẳng định quyền dân tộc của mình, đất nước Việt Nam hoàn toàn hòa bình, độc lập, tự do, thống nhất.

Sau thắng lợi có ý nghĩa chiến lược trong hai mùa khô 1965-1966 và 1966-1967, ta chủ trương mở thêm mặt trận tiến công ngoại giao.

Mục đích đấu tranh ngoại giao của ta là đòi Mỹ phải chấm dứt chiến tranh phá hoại miền Bắc, đi đến thương lượng ở bàn hội nghị để ký hiệp định chấm dứt chiến tranh Việt Nam.

Do thất bại ở hai miền, Mỹ buộc phải chấm dứt chiến tranh phá hoại miền Bắc từ từng phần (31-1-

1968), đến toàn bộ (1-11-1968), rồi tới bàn hội nghị đàm phán với đại diện Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (13-5-1968), sau đó đàm phán cả với đại diện Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam (25-1-1969).

Tại phiên họp đầu tiên (13-5-1968) để đạt được giải pháp Hiệp định Paris (27-1-1973), Hội nghị hai bên (Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Hoa Kỳ) và bốn bên (Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Hoa Kỳ, Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam và Việt Nam Cộng hòa) đã trải qua nhiều phiên họp chung công khai và nhiều cuộc tiếp xúc riêng.

Trong các phiên họp chung công khai cũng như trong các cuộc tiếp xúc riêng, phía Việt Nam không bỏ qua bất cứ vấn đề quan trọng nào có liên quan đến cuộc chiến tranh nhưng tập trung mũi nhọn đấu tranh vào hai vấn đề mấu chốt nhất là đòi Mỹ rút hết quân viễn chinh cùng quân chư hầu khỏi miền Nam đồng thời đòi họ tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản và quyền tự quyết của nhân dân miền Nam Việt Nam.

Phía Mỹ có quan điểm ngược lại, nhất là vấn đề rút quân, đòi quân đội miền Bắc cũng rút khỏi miền Nam và từ chối ký dự thảo Hiệp định do phía Việt Nam đưa ra (10-1972) để rồi mở cuộc tập kích bằng máy bay chiến lược B52 vào Hà Nội, Hải Phòng trong

12 ngày đêm cuối năm 1972 với ý đồ buộc phía Việt Nam ký vào dự thảo Hiệp định do chúng đưa ra.

Ấy thế nhưng Mỹ đã thất bại, Việt Nam đập tan cuộc tập kích bằng máy bay chiến lược B52 của Mỹ, làm nên trận “Điện Biên Phủ trên không”. Thất bại của Mỹ trên chiến trường miền Nam cùng với thất bại của không quân chiến lược Mỹ trên bầu trời Hà Nội đẩy Mỹ vào thế thua không thể gượng dậy nổi, buộc chúng phải chấp nhận thất bại, nối lại đàm phán tại Paris. Sau khi buộc phải chấm dứt hoàn toàn các cuộc ném bom bắn phá và mọi hoạt động chiến tranh khác chống miền Bắc, Mỹ cử đại diện đến Paris nối lại đàm phán. Đứng trên tư thế người chiến thắng, phái đoàn ta kiên quyết đấu tranh giữ nội dung cơ bản của dự thảo Hiệp định đã thỏa thuận.

Qua nhiều cuộc trao đổi, ngày 13-1-1973, bản dự thảo Hiệp định cơ bản được thông qua. Hiệp định Paris về chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Việt Nam được ký tắt ngày 23-1-1973 giữa đại diện hai Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và Hoa Kỳ; được ký chính thức ngày 27-1-1973 giữa bốn Bộ trưởng đại diện các chính phủ tham dự Hội nghị (Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Hoa Kỳ, Cộng hòa miền Nam Việt Nam và Việt Nam Cộng hòa) tại Trung tâm các Hội



Bộ trưởng Ngoại giao Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam Nguyễn Thị Bình ký Hiệp định Chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam.

► nghị quốc tế Clêbe (Paris). Hiệp định Paris có hiệu lực từ ngày ký chính thức.

Cuộc đấu tranh ngoại giao trên bàn Hội nghị Paris đã kéo dài suốt 4 năm 9 tháng với 202 phiên họp công khai, hàng chục cuộc gặp riêng cấp cao, hàng trăm cuộc họp báo, 1.000 cuộc phỏng vấn, đã kết thúc vào ngày 27-1-1973 với “Hiệp định về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam”.

Hiệp định Paris về Việt Nam là kết quả của cuộc đấu tranh kiên cường bất khuất của nhân dân ta ở cả hai miền đất nước, đã tạo ra bước ngoặt mới trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của dân tộc. Với Hiệp định Paris, ta đã “đánh cho Mỹ cút”, một thắng lợi lịch sử quan trọng, tạo thời cơ thuận lợi để nhân dân ta tiến lên “đánh cho ngụy nhào”, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Nghị quyết Hội nghị lần thứ 21 Ban Chấp hành Trung ương Đảng năm 1973 khẳng định: Hiệp định Paris “đã ghi lại những thắng lợi rất to lớn của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, đánh dấu một bước ngoặt trong cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân ta” (ĐCSVN: Văn kiện Đảng toàn tập, Tập 34, NXB CTQG, HN, trang 219). Đây là cơ hội lớn để chúng ta tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn.

Thắng lợi Hội nghị Paris là tinh thần quyết chiến quyết thắng, là ý chí quật cường đấu tranh bền bỉ bảo vệ cho chân lý, giành độc lập tự do của cả dân tộc Việt Nam. Cuộc đấu tranh này phản ánh đầy đủ sự lãnh đạo tài tình của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, trí tuệ của nền ngoại giao cách mạng Việt Nam, dựa vào chính nghĩa của cuộc đấu tranh

giải phóng dân tộc. Hội nghị Paris và Hiệp định Paris mãi mãi đi vào trong lịch sử cách mạng Việt Nam nói chung và ngoại giao Việt Nam thời đại Hồ Chí Minh nói riêng như một dấu son không bao giờ phai mờ.

Thắng lợi của Hội nghị Paris và Hiệp định Paris cách đây 45 năm đã để lại nhiều bài học sâu sắc. Những bài học đó đã tiếp sức cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, cho cán bộ nhân dân chúng ta thêm vững bước tiến vào giai đoạn hội nhập quốc tế hôm nay. Tuy nhiên, hội nhập quốc tế trong quá trình toàn cầu hóa vừa có nhiều cơ hội, vừa gặp nhiều thách thức, vừa hợp tác, vừa đấu tranh. Vậy nên, một chính sách đối ngoại đúng đắn, kịp thời sẽ thúc đẩy hội nhập phát triển theo cả chiều rộng và chiều sâu, nâng cao thế và lực của Việt Nam trên trường quốc tế. ■

XÂY DỰNG ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG CON NGƯỜI VIỆT NAM TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Phát huy giá trị văn hóa gia đình trong bối cảnh hiện nay

NGUYỄN THỊ THU THỦY

Chỉ thị số 49-CT/TW, ngày 21 - 5 - 2005 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam nhấn mạnh: “Trong thời gian tới, nếu chúng ta không quan tâm củng cố, ổn định và xây dựng gia đình, những khó khăn và thách thức nêu trên sẽ tiếp tục làm suy yếu gia đình...”. Vì thế, xây dựng gia đình văn hóa mới là một việc làm mang tính chiến lược, cấp bách nhằm giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, góp phần quan trọng vào việc xây dựng đất nước. Xây dựng gia đình văn hóa mới trong giai đoạn hiện nay còn có ý nghĩa chiến lược đối với việc xây dựng truyền thống văn hóa gia đình trong tương lai. Theo dự báo, thời gian tới, gia đình Việt Nam sẽ có nhiều thay đổi về quy mô, kết cấu, chức năng. Quan hệ nam nữ sẽ ngày càng bình đẳng hơn. Số thanh niên chậm kết hôn, sống độc thân, chung sống trước khi kết hôn hoặc sống chung với nhau mà không kết hôn ngày càng tăng. Hôn nhân không chỉ diễn ra với những người cùng quốc tịch mà hôn nhân xuyên quốc gia diễn ra ngày càng nhiều, quan hệ huyết thống ngày càng rộng. Tỷ lệ ly hôn, ly thân ngày càng cao. Quy mô gia đình tiếp tục thu nhỏ lại, gia đình hạt nhân một vợ một chồng và ít con sẽ là

phổ biến, xuất hiện nhiều mô hình gia đình thiếu, khuyết - nghĩa là gia đình chỉ gồm có một người cha hoặc một người mẹ và con cái của họ. Trước thực trạng ấy, nếu không được chuẩn bị đầy đủ năng lực để thích ứng, gia đình sẽ không thực hiện được chức năng vốn có.

Để phát huy giá trị văn hóa truyền thống gia đình trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước ta hiện nay cần thực hiện có hiệu quả một số nội dung, biện pháp cơ bản sau:

Một là, thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục để nâng cao nhận thức cho các thành viên trong gia đình về vị trí, vai trò của văn hóa truyền thống gia đình.

Các thành viên trong gia đình nhận thức sâu sắc những giá trị văn hóa truyền thống gia đình không phải từ trên trời rơi xuống, cũng không phải do lực lượng siêu nhiên nào ban ơn mang đến. Mà đó là kết quả của quá trình tạo dựng, vun đắp của biết bao các thế hệ thành viên trong gia đình. Mỗi thành viên trong gia đình phải có quan niệm và nhận thức đúng rằng, giá trị văn hóa truyền thống gia đình là tài sản tinh thần vô giá, liều thuốc vạn năng giúp cho mỗi con người có những suy nghĩ, hành động đúng đắn, hợp lý trong công việc, cũng như

trong cuộc sống. Hiện nay, trước sự tác động của mặt trái cơ chế thị trường, những giá trị văn hóa truyền thống gia đình bị mai một, lãng quên không còn giá trị to lớn trong giáo dục đạo đức, lối sống cho các thành viên, nhưng ở đâu đó trong các gia đình Việt Nam vẫn còn gia phong, nề nếp, lễ lối. Đây là nhân tố quan trọng để Đảng, Nhà nước ta cùng các cơ quan, chức năng, ban ngành quan tâm nhằm khơi dậy những mặt tích cực đó vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Hai là, đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng đời sống văn hóa ở các khu dân cư gắn với việc đẩy lùi các tệ nạn xã hội, phòng, chống tham nhũng, lành mạnh hóa đời sống xã hội tạo môi trường văn hóa tốt đẹp, trong sạch để gia đình tồn tại, phát triển.

Trong những năm qua, Đảng, Nhà nước ta có nhiều chương trình, dự án về xây dựng nông thôn mới, đặc biệt là “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đã có tác động sâu sắc tới các thành viên trong gia đình, làm cho những giá trị văn hóa truyền thống gia đình cũng được khơi dậy và phát huy một cách sâu sắc hơn bao giờ hết. Thông qua phong trào, người dân đã tích cực, chủ động tham gia có hiệu quả vào những công



Từ bao đời nay, gia đình truyền thống của Việt Nam kết tinh bản sắc văn hóa dân tộc.

► việc chung ở nơi mình sinh sống. Đó là thành quả, sự chuyển biến từ nhận thức sang hành động thực tiễn. Những giá trị văn hóa không phù hợp, lai căng sẽ biến mất để nhường chỗ cho những giá trị văn hóa tốt đẹp thẩm thấu, lan tỏa vào các thành viên trong gia đình, trở thành nguồn gốc, động lực cho sự phát triển gia đình, quê hương và đất nước. Bên cạnh đó, thường xuyên tăng cường sự kiểm tra, giám sát của người dân đối với hoạt động của các cơ quan, chức năng, ban ngành trong việc duy trì, điều hành hoạt động chung của khu dân cư để có những chủ trương, biện pháp xử lý hiệu quả trên cơ sở quy định, chế ước chung của hiến pháp, pháp luật đặc thù của mỗi địa phương, khu phố. Thông qua những việc làm như vậy, sẽ góp phần đẩy lùi những tệ nạn xã hội, phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong các khu dân cư, xây dựng gia đình trong sạch, lành mạnh.

Ba là, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho các thành viên trong gia đình.

Sự phát triển của gia đình gắn liền với những điều kiện kinh tế - xã hội và do điều

kiện kinh tế - xã hội quy định. Do đó, để xây dựng gia đình mới trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước thì vấn đề quan trọng là phải nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho các thành viên gia đình. Sự no ấm về đời sống vật chất, lành mạnh và phong phú về đời sống văn hóa tinh thần là những tiền đề vững chắc bảo đảm cho sự phát triển về thể chất, trí tuệ, đạo đức... của các thành viên gia đình. Đồng thời, góp phần thiết thực vào việc chuẩn bị nguồn lực con người và phát huy nguồn lực con người cho sự phát triển nhanh, bền vững của đất nước.

Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho các thành viên gia đình có nội dung toàn diện, bảo đảm cho các gia đình có đời sống vật chất ngày càng no đủ, dồi dào; nơi ở và làm việc, nghỉ ngơi khang trang sạch đẹp; phương tiện đi lại thuận tiện cho học tập, công tác, sinh hoạt và giải quyết các mối quan hệ xã hội; đời sống tinh thần ngày càng phong phú dựa trên nền tảng vật chất kỹ thuật hiện đại, phù hợp với khả năng lao động cống hiến của mỗi gia đình,

từng thành viên, đồng thời là kết quả của sự lao động cần cù, sáng tạo, chính đáng của gia đình và thành viên gia đình. Ở nước ta hiện nay, một bộ phận gia đình thuộc các dân tộc thiểu số, vùng sâu vùng xa, vùng căn cứ kháng chiến cũ có khoảng cách khá lớn về thu nhập, với vùng đô thị, các trung tâm kinh tế, chính trị. Vì vậy, Đảng và Nhà nước cần có chính sách ưu tiên phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội nhằm nâng dần thu nhập, mức sống, chất lượng sống, xóa đói, giảm nghèo tiến tới xóa nghèo cho các gia đình ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa. Cùng với phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, phải giữ vững ổn định chính trị, kiên quyết đấu tranh ngăn chặn mọi biểu hiện gây chia rẽ, phá vỡ khối đại đoàn kết toàn dân, đoàn kết cộng đồng gia đình các dân tộc Việt Nam, bảo đảm cho các gia đình trên lãnh thổ Việt Nam đều có đời sống vật chất, tinh thần no đủ, phong phú để thực hiện tốt vai trò, chức năng của mình.

Bốn là, xây dựng khu tập thể dân cư, làng, bản văn hóa.

Đoàn kết, thương yêu, đùm bọc, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau là truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, của con người Việt Nam và gia đình truyền thống Việt Nam. Từ lâu, gia đình truyền thống Việt Nam thường gắn liền với làng, với nước, hình thành nên sự cố kết bền chặt. Nhờ đó, dân tộc ta đã vượt qua muôn vàn thử thách khó khăn để tồn tại và phát triển đến ngày nay. Để sự nghiệp và bảo vệ Tổ quốc ngày nay giành thắng lợi to lớn, cần trân trọng, giữ gìn và phát huy truyền thống ấy. Xây dựng khu tập thể dân cư, làng bản văn hóa là nhằm tạo ra một môi trường xã hội



Bà Nguyễn Thị Châu

Dù đã được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng nhất, Huân chương Quyết thắng hạng nhất cùng nhiều huy chương cao quý khác nhưng bà Nguyễn Thị Châu (Bốn Châu), 78 tuổi ngụ xã Nhị Mỹ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp vẫn rất giản dị khi kể về mình: “Làm cách mạng chỉ mong nước nhà thống nhất, người dân không bị nô lệ, đói nghèo chó đâu mong Nhà nước phong tặng gì đâu, chuyện nhỏ mà”.

Tham gia cách mạng năm 18 tuổi, bà Nguyễn Thị Châu đã được tổ chức phân công nhiều nhiệm vụ khác nhau như làm giao liên, đưa thư mật, đặc biệt nhất là nhiệm vụ CK (vận chuyển tiền mặt cho các tổ chức cách mạng tại Cao Lãnh, Sa Đéc). Nhiệm vụ cực kỳ khó khăn và nguy hiểm nhưng bà đã khôn khéo qua mắt địch để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Từ năm 1960 đến ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng 1975, bà đã bị bọn chiêu hồi chỉ điểm và bắt

Dùng tiền thương binh để làm việc thiện

SONG ANH

giám tra tẩn đến 5 lần nhưng một lòng kiên trung với Đảng. Người bạn đời của bà cũng hy sinh trong một trận càn của địch.

Sau 1975, người nữ thương binh hạng $\frac{3}{4}$ ấy tiếp tục tham gia cách mạng với nhiều cương vị khác nhau tại tỉnh Đồng Tháp và nghỉ hưu năm 1995. Bà đã được nhận huy hiệu 55 năm tuổi Đảng.

Ông Trần Văn Tổ, ngụ xã Nhị Mỹ kể: “Bà Châu mang tiếng về hưu nhưng có hưu đâu, chỉ làm chuyện Đảng, Nhà nước tối ngày, nhất là làm chuyện từ thiện rất nổi tiếng, ở xã này ai cũng biết. Thân bà bị thương tích từ đây vậy mà bà không lo cho bản thân. Có bao nhiêu tiền hưu, tiền thương binh, bà chỉ lo làm cầu, sửa đường, giúp người nghèo hết sạch”.

Hiện nay, mỗi tháng bà Châu có số tiền xấp xỉ 6 triệu đồng từ lương hưu và trợ cấp thương binh. Bà đã “bỏ ống” 50% số tiền ấy để làm công tác xã hội tại địa phương. 3 người con của bà đang công tác tại TP HCM cũng thường xuyên gửi tiền về cho mẹ mình trên những hành trình nhân ái. Không dừng lại ở

đó, bà Châu còn đi vận động từ các đồng đội cũ, các công ty, xí nghiệp, người thân để có nguồn kinh phí hỗ trợ hàng năm trên 100 triệu đồng cho những gia đình nghèo, trẻ em bất hạnh. Riêng năm 2017, bà Nguyễn Thị Châu đã cấp phát 100 phần quà trị giá 25 triệu cho người nghèo; 160 bộ mùng, mền cho bệnh nhân đang điều trị tại bệnh viện Tâm Thần và bệnh viện Lao; 150 phần quà khác cho trẻ em nghèo, hiếu học.

Chuẩn bị Tết Nguyên đán 2018 này, bà Châu đã “đập heo đất” cùng sự hỗ trợ của các con được 100 triệu đồng để tự nguyện đóng góp các công trình mở rộng đường giao thông nông thôn tại các ấp đi lại khó khăn của xã Nhị Mỹ. Bà vận động được trên 100 phần quà (mỗi phần trị giá 250.000 đồng) để giúp bà con nghèo có điều kiện vui Xuân đón Tết.

Bà Châu bộc bạch: “Tôi già rồi đi làm cách mạng đã 60 năm. Thấy bà con bớt khổ, bớt lo là mãn nguyện lắm rồi. Tôi sẽ làm từ thiện cho tới khi không còn khả năng nữa”.

► trong sạch lành mạnh, an toàn, thuận lợi nhất để các gia đình đoàn kết, động viên, giúp đỡ nhau cùng thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Phát huy truyền thống tốt đẹp của gia đình, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở làng, xã, thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của cả cộng đồng;

góp phần giữ vững ổn định chính trị, an ninh, trật tự xã hội, đẩy lùi các tệ nạn xã hội và hoạt động chống phá của các thế lực thù địch.

Trên đây là một số nội dung và giải pháp chủ yếu để phát huy giá trị văn hóa truyền thống gia đình trong bối cảnh mới của đất nước. Tuy mỗi phương hướng, giải

pháp có vị trí, vai trò và nội dung riêng, song giữa chúng có mối quan hệ biện chứng với nhau, đều là tiền đề, điều kiện để thúc đẩy xây dựng, đem lại hạnh phúc cho các thành viên gia đình, đồng thời góp phần vào sự phát triển ổn định bền vững của chế độ.

Nguồn: Tạp chí VHNT

Sao mà kiêng lắm thế!



TIẾN QUANG

Trong cuốn “Việt Nam phong tục” (1915), ở mục “các việc kiêng kỵ”, tác giả Phan Kế Bính cho ta một biểu mục gần trăm việc kiêng kỵ của dân ta trải trên các lĩnh vực từ ăn, mặc, ở, đi lại, từ đầu năm đến cuối năm, từ nông thôn tới thành thị, từ thường dân đến bậc “mũ cao áo dài”. Chỉ xin điểm một số việc kiêng kỵ để độc giả tham khảo: Đầu năm kiêng nói tục, chửi bậy, kiêng quét nhà, đổ rác ngày mồng một, kiêng đòi nợ, sợ giông cả năm; đầu năm mới kiêng mặc màu tối, e sái, kiêng ra ngõ gặp gái, trẻ thơ kiêng khen tốt đẹp béo đầy, e quở quang, người trẻ tuổi kiêng tội vôi, e chóng bạc đầu, trẻ đi học kiêng ăn cơm cháy, sợ tối dạ, kiêng làm nhà chẵn gian, phải ba hoặc năm hoặc bảy, làm cửa ngõ kiêng đối ngõ với nhà khác, sợ độc, cho đến đánh bạc kiêng ăn đầu vịt và kiêng người vịn vai, ngồi chống lẹ, sợ hãm tài, con hùm kiêng gọi là

ông ba mươi, con rắn kiêng gọi là ông Lốt, con voi kiêng gọi là ông Vâm, kiêng gọi tên húy đức thành hoàng làng; nhà có người mất, kiêng đi chúc Tết hoặc đi dự đám cưới... Kiêng thì kiêng thế thôi nhưng mấy ai hiểu được nguồn gốc của những tục kiêng đó. Về vấn đề này, ông Nguyễn Văn Vĩnh, một học giả nổi tiếng với những tác phẩm “bài phong, đả tục” cũng có ý kiến sâu sắc về niềm tin ấu thơ của dân ta vào các tục kiêng kỵ “Nói rút lại thì người An Nam ta tin bậy, hình như theo lý tưởng này: Dẫu không có mà tin cũng chẳng hề chi, ngộ có mà không tin, có lẽ hại đến mình. Cho nên cứ tin liều đi”.

Song lạ quá! Cái niềm tin mà cả hai học giả đều khẳng định “tin nhảm”, “tin liều” lại có sức sống đến tận hôm nay, khi đã gần qua hai thập kỷ của thế kỷ hai mốt, thế kỷ phát triển như vũ bão của tin học, của khoa học kỹ thuật, dân ta sắp phổ cập

đại học đến nơi (toàn quốc có trên 400 trường đại học). Vậy ngày nay, dân ta kiêng những gì? Sẽ khó mà liệt kê hết được, chỉ biết danh mục kiêng thời đổi mới, bên cạnh những kiêng kỵ thuộc hàng “cụ, kỵ” nay có thêm các kiêng kỵ thuộc hàng “cháu, chất”. Và gia đình, thiết chế văn hóa nhỏ nhất, nơi truyền nối các thế hệ đã giữ vai trò chính trong việc “di phong dịch tục” này.

Xin được bắt đầu từ việc kiêng trong những ngày đầu năm mới, ta vẫn giữ hầu như nguyên vẹn các tục như: Kiêng cạo râu, kiêng quét nhà, đổ rác vào ngày mồng 1, kiêng đòi nợ vào đầu năm, sợ giông; kiêng khai bút, khai ấn, kiêng mở hàng vào ngày không đẹp. Còn trong việc ăn, đến nay ta vẫn kiêng ăn thịt chó, thịt vịt vào ngày đầu tháng âm lịch, ngày Tết Nguyên đán, ngày Tết kiêng ăn mắm tôm, tránh đổ nước mắm ra người, kiêng ăn cá mực vì sợ đen đui. Nhà có trẻ đi thi kiêng ▶

▶ ăn trứng (sợ bị điểm liệt), kiêng ăn thịt vịt vì vịt giống số hai, kiêng ăn chuối sợ trượt, kiêng ăn xôi đồ đen, khuyến khích ăn xôi đồ xanh hoặc xôi gấc lấy đỏ. Còn trong việc mặc, ta nay vẫn kiêng mặc đồ đen khi dự đám cưới, kiêng mặc màu sáng, sắc sỡ khi tham dự đám tang. Ta có cả quy ước bất thành văn về kiểu dáng, trang phục, màu sắc để phù hợp với từng lứa tuổi. Xưa các cụ có câu: “Y phục xứng kỳ đức”. Người có tuổi mà ăn mặc sắc sỡ, kiểu trang phục trẻ trung quá dễ bị đánh giá là “lố”, là “chơi trống bỏi”. Cũng như vậy, về nhà ở, dân ta vẫn kiêng làm nhà chấn gian, làm nhà phải đứng hướng phù hợp mệnh và tuổi, kiêng màu vôi, sơn trái với mệnh của chủ nhân (làm nhà tính theo tuổi của đàn ông), kiêng làm nhà vào năm tuổi; kiêng làm nhà có cửa chính thẳng với hướng đường; kiêng tránh hướng mái đao đình đâm vào nhà sợ độc. Đến việc đi lại, ngoài việc chọn hướng, ta còn chọn giờ xuất hành, tránh các giờ “lưu niên”, “xích khẩu”, trước xuất hành kiêng nói các chuyện gở như chết chóc, tai nạn; kiêng 3 người cùng đi vì “Tam nhân hành tắc tổn nhất nhân” (ba người cùng đi thì có một người chết). Đến việc cưới, việc tang lại càng lắm điều kiêng kị. Việc cưới thì điều đầu tiên là so sánh tuổi để tránh tuổi không hợp, kiêng cưới vào tuổi kim lâu, kiêng cưới vào hôm rằm, chọn ngày đẹp để tổ chức đám cưới, đám rước dâu phải rắc tiền lẻ khi qua cầu phà; ngày nay khá phổ biến hình thức đón dâu hai lần. Với việc tang - nghi lễ cuối cùng của vòng đời thì việc kiêng kị khá phức tạp. Trước khi nhập quan phải chọn giờ tránh tuổi, người cùng tuổi người mất kiêng dự lúc

khâm liệm sợ ảnh hưởng, còn người đến viếng kiêng không gọi là “chết” mà phải dùng uyển ngữ “hai năm mươi”, “về già” hoặc từ “mất”. Kiêng hỏa táng vì sợ “đứt huyết mạch”, kiêng sang cát vào năm nhuận vì sợ ảnh hưởng xấu. Người viết bài này từng được chứng kiến một tín đồ nhà Phật vì kiêng sát sinh mà chuyên cần hàng ngày cho... chuột ăn, béo mẫm.

Dân ta có thói quen lấy sự trùng hợp ngẫu nhiên để giải thích các sự việc, hiện tượng của cuộc sống xã hội. Những chuyện như trước khi ta xuất hành gặp phụ nữ, công việc hôm đó vì thế gặp trắc trở; đi công việc vào “giờ xấu” dẫn đến tai nạn; làm nhà không được hướng cho nên làm ăn lụn bại; cao râu vào ngày mồng 1 nên bị tai ương... lúc đầu chỉ là đức kết kinh nghiệm của một hoặc một số người, xong dân ta vốn có tính “bán tín bán nghi”, bắt chước theo kiểu bầy đàn, thấy người ta kiêng mình cũng kiêng, lâu dần thành tục. Và hiển nhiên, việc kiêng kị không có cơ sở của dân ta là mảnh đất màu mỡ để các hoạt động thầy bói, thầy cúng, thầy phong thủy phát triển nở rộ như “năm sau mưa”. Hệ lụy từ những hiện tượng xã hội này không hề nhỏ, nhẹ thì làm mê hoặc lòng người, nặng thì dẫn đến chết người như trường hợp bà giết cháu, bố giết con, như các chương trình thời sự đã đưa tin. Song để khắc phục tình trạng này không hề đơn giản bởi kiêng kị đã trở thành niềm tin trong lòng người, được truyền nối qua các thế hệ. Kiêng kị theo truyền thống còn là nguyên nhân chính gây nên bất đồng, thậm chí là xung đột quan điểm giữa các thế hệ trong một gia đình, làm phong tục

chậm được đổi mới theo hướng văn minh.

Việc kiêng kị vốn do con người đặt ra. Như miền Bắc thường cúng gà trong tuần rằm, mồng 1 nhưng miền Nam lại cúng vịt, vì sợ cúng gà thì “tan đàn, xé nghé”. Hay như chuyện hàng trăm hộ do bị ảnh hưởng lũ cuốn ở miền Trung trong năm 2017 là do nhà không được hướng không được đất hay sao? Rồi đến chuyện đăng ký biển xe, kiêng biển có số xấu; từng thấy có người đi xe biển bốn con 9, biển có số “lộc phát” vẫn bị tai nạn kinh hoàng; rồi lại nhìn rộng ra, sự kiện 11-9-2001 ở bên Mỹ, hơn 3 nghìn con người ở tòa tháp đôi cũng vì “giờ xấu” mà chết chồng đồng hay sao? Lại nữa, tôi có anh bạn “dùng cảm” cưới vợ vào hôm rằm, đến nay, mô hình gia đình ấy nhiều người muốn mơ cũng chẳng được!

Và để kết thúc bài này, tôi xin trích dẫn lời nhận định có phần chua chát của tác giả Phan Kế Bính trong phần cuối “Những việc kiêng kị”: Lạ quá! Những sự nên kiêng thế nào cho khỏi ngu dốt, kiêng thế nào cho khỏi yếu đau, kiêng thế nào cho khỏi nghèo hèn, kiêng thế nào cho khỏi nhục nhân cách thì không mấy người tìm cách mà kiêng, đi kiêng những điều vụn vặt, những sự vu vơ... Thôi nói qua mấy điều, đủ biết là tính mình tin nhảm, thực là lý tưởng trẻ thơ. Song để tạo những chuyển biến tích cực trong đời sống của dân ta nhằm xóa đi những tục kiêng kị lạc hậu cần phải có thời gian kiểm chứng hiệu quả từ các việc kiêng kị và không kiêng kị; sự rọi chiếu của ánh sáng khoa học và một nền tảng đời sống dân trí cao. Có như vậy, việc xây dựng một nếp sống văn minh mới có cơ hội trở thành hiện thực. ■

PHẠM NGŨ LÃO

tấm gương lớn về KHÁT VỌNG
ANH HÙNG và CHÍ KHÍ NAM NHI

THANH HÀ

Phạm Ngũ Lão (1255-1320), người làng Phù Ung, huyện Đường Hào, Hải Dương (nay thuộc huyện An Thi, tỉnh Hưng Yên). Ông sinh ra vào lúc vương triều Trần đang động viên quân dân cả nước tích cực chuẩn bị cho cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Nguyên Mông lần thứ nhất.

Là “trao thời chiến”, ngay từ thuở nhỏ, Phạm Ngũ Lão đã tỏ ra khác thường, tính tình khảng khái. Khi ở làng có người đồ Tiễn sĩ (Bùi Công Tiễn) tổ chức ăn mừng, bà con kéo đến rất đông, riêng Ngũ Lão đứng dưng. Người mẹ hỏi con tại sao không đến, Ngũ Lão thưa: Chỉ làm trai phải lập công danh rạng rỡ non sông mà con chưa lập được bằng người, đi mừng nhục lắm.

Sự xuất hiện của Phạm Ngũ Lão trong triều đình nhà Trần không khác gì một huyền thoại dân gian. Không tiến thân bằng con đường khoa cử, công danh - sự nghiệp của ông được người đời biết đến là nhờ *con mắt xanh* của Hưng Đạo Đại vương Trần Quốc Tuấn. Chuyện kể rằng, một lần Hưng Đạo Đại vương có việc quân qua vùng đất Phù Ung. Phạm Ngũ Lão đang ngồi đan sọt ngoài đường, mãi nghĩ về một câu trong binh thư nên không biết. Một người lính dẹp đường quát mãi, thấy Phạm Ngũ Lão ngồi im nên dùng giáo đâm vào đùi. Chàng trai đan sọt vẫn không hề hay biết. Thấy lạ, Hưng Đạo Đại vương dừng kiệu lại hỏi. Trước những lời đối đáp trôi chảy, lại dám bộc lộ chí khí nam nhi - tuy quê mùa nhưng luôn đau đáu về việc nước - Hưng Đạo Đại vương đã cho Phạm Ngũ Lão ngồi cùng kiệu về kinh.

Với tài năng, chí hướng sẵn có cùng sự kềm cặp, rèn luyện trực tiếp của Hưng Đạo Đại vương..., Phạm Ngũ Lão mau chóng trở thành một trong những vị tướng xuất sắc trong hai cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Nguyên Mông (các năm 1285, 1288).

Năm 1285, trong cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Nguyên Mông lần thứ hai, ông cùng với Trần Quang Khải tiến đánh Chương Dương, Hàm Tử, đập tan đội binh thuyền

khổng lồ của giặc và diệt quân Nguyên Mông chiếm đóng Thăng Long. Sau đó, Phạm Ngũ Lão được lệnh mang 3 vạn quân phục kích đánh địch ở Vạn Kiếp, chặn đường địch rút chạy lên biên giới phía bắc và diệt được hai phó tướng địch là Lý Quán, Lý Hằng.

Trong cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Nguyên Mông lần thứ ba (1288), Phạm Ngũ Lão cùng các tướng nhà Trần bày trận phục kích đường rút lui của giặc trên sông Bạch Đằng. Trận này, quân nhà Trần bắt sống các tướng giặc là Phàn Tiếp, Áo Lỗ Xích, Ô Mã Nhi... Phạm Ngũ Lão tiếp tục truy kích cánh quân của Thoát Hoan trên đường bộ.

Năm 1290, vua Trần Nhân Tông giao cho ông cai quản quân Thánh Dực, phong chức Hữu Kim ngô Đại tướng quân. Năm Giáp Ngọ (1294) nhờ lập công khi đi đánh ở Ai Lao, ông được ban Kim Phù (tức binh phù làm bằng vàng). Năm Đinh Dậu (1297) cũng nhờ lập công khi đi đánh trận ở Ai Lao, ông được ban Vân Phù (tức binh phù có khắc chạm hình mây). Năm Tân Sửu (1301), ông được phong làm Thân Vệ Đại tướng quân và được ban Quy Phù (tức binh phù có chạm hình con rùa). Đến đời vua Trần Anh Tông, ông được thăng tới chức Điện súy Thượng tướng quân, tước Quan nội hầu.

Không chỉ chống giặc Nguyên Mông; 3 lần cất quân đi trừng phạt sự xâm chiếm, quấy nhiễu của quân Ai Lao (vào các năm 1294, 1297, 1301), Phạm Ngũ Lão còn 2 lần Nam chinh đánh thắng quân Chiêm Thành vào các năm 1312 (buộc vua Chiêm là Chế Chí phải xin hàng), 1318 (vua Chế Năng phải bỏ chạy sang Java). Và bên cạnh nhiều võ công oanh liệt sống mãi cùng muôn thuở non sông, thi phẩm *Thuật hoài* (Tỏ lòng) của ông cũng rất tiêu biểu cho dòng *thi dĩ ngôn chí* một thời. Bài thơ gửi gắm khát vọng anh hùng, chí khí nam nhi thật lớn lao: *Múa giáo non sông trải mấy thu / Ba quân hùng khí át sao Ngưu / Công danh nam tử còn vương nợ / Luống thẹn tai nghe chuyện Vũ hầu* (bản dịch của Trần Trọng Kim). ■

HÀNH ĐỘNG ĐẸP, ỨNG XỬ HAY

Chúng tôi qua phà Tam Hiệp (xã Tam Hiệp, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre) trong cơn mưa. Biết chúng tôi là người ở xa đến, người thuyền trưởng chiếc phà nói với vẻ ngậm ngùi: “Trẻ bị bỏ rơi, bị bệnh tật ở chùa ngày càng nhiều, thấy tội quá, không biết mai này nhà chùa lấy đâu mà nuôi chúng, đâu chỉ có cái ăn, cái mặc; xa hơn một chút là ốm đau, là chuyện học hành”.



Hai giờ ở chùa Vạn Đức

PHAN THỊ ANH THƯ

Ngôi chùa mang tên Vạn Đức, tọa lạc tại ấp 2. Theo nhiều cư dân trên “cù lao” Tam Hiệp này kể lại, trước đây ngôi chùa này có diện tích rất nhỏ hẹp, cách nay trên 5 năm, trụ trì chùa là Đại đức Thích Lệ Hiếu phát hiện một bé gái sơ sinh bị bỏ rơi trước cổng chùa. Sau đó, ông mang vào chùa đặt tên là Tiểu Như Tín và nuôi dạy đến nay. Từ đó, số lượng trẻ bị bỏ rơi trước cổng chùa ngày một tăng cao và mái ấm Đức Quang ra đời từ đó.

Hôm chúng tôi đến thăm, nhà chùa đang nuôi dưỡng 97 cháu mồ côi, trong đó có trên 20 trẻ sơ sinh bị bỏ rơi, trên 50 cháu từ 3 đến 5 tuổi. Tại đây, các cháu được chăm



lo khá đầy đủ về vật chất lẫn tinh thần, được dạy học văn hóa, hướng dẫn điều hay lẽ đẹp, đạo hiếu truyền thống dân tộc, chăm ngoan, học tốt.

Chúng tôi đã không cầm được nước mắt khi bắt gặp hàng chục “bảo mẫu không chuyên” đa phần là phụ nữ xung quanh chùa đến tự

nguyện chăm sóc các cháu; nhiều chị còn phải trực cả đêm để chăm lo các trường hợp trẻ nhỏ ốm đau, đặc biệt là việc chăm sóc các trẻ sơ sinh mới bị bỏ rơi. Điều rất may mắn là chùa được rất nhiều Mạnh Thường Quân trong và ngoài tỉnh ủng hộ nhiệt tình, từ đó điều kiện nuôi dạy, ăn ở cho các cháu cũng khá tương tất. Các cháu sơ sinh được nuôi dưỡng từ các nguồn sữa; các cháu lớn hơn thì ăn cơm chay quanh năm nhưng không vì thế mà sức khỏe giảm sút, ngược lại các cháu rất khỏe mạnh, năng động, thông minh, lễ phép do được ăn uống từ nhiều bảo mẫu chế biến thức ăn chay ngon; điều kiện ăn ở, học tập rất thoáng đãng, mát mẻ, vệ sinh, an toàn. ▶

► Bà Võ Thị Mai, ngụ ấp 2, xã Tam Hiệp cho biết thêm: bà làm “công quả” ở chùa này đã 5 năm và luôn gần bố, coi đám trẻ như con cháu ruột thịt trong nhà. Hôm nào bà bận việc không tới đây được thấy buồn và trống vắng, chỉ muốn thời gian qua nhanh để lại tới chùa chăm sóc, đùa giỡn với đám trẻ”.

Chị Mai còn kể thêm nhiều kỷ niệm vui buồn tại chùa như mỗi khi có cháu đau ốm thì cả chùa và tất cả bảo mẫu hầu như thức trắng đêm để thay nhau chăm sóc; có nhiều trường hợp cấp cứu phải vượt sông lớn sang Bến Tre, Tiền Giang trong những đêm mưa, bão. Nhiều trường hợp rất vui khi cha mẹ các cháu quay trở lại chùa để đón con về sum họp gia đình sau cơn bĩ cực, khó khăn.

Tuy nhiên theo chị Phạm Thị Ngọc Phương, người đang phụ trách việc chăm sóc trẻ em mồ côi, mái ấm Đức Quang tạm thời tá túc tại chùa Vạn Đức thì hiện nay nhà chùa đang gặp những khó khăn như: Do số lượng các cháu khá đông, cơ sở nuôi dưỡng tại chùa đã trở nên chật hẹp, ảnh hưởng đến nơi ăn ở, học tập, sinh hoạt, vui chơi. Vì vậy, nhà chùa đang chuẩn bị mọi thủ tục để hình thành thành mái ấm bảo trợ theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, để hình thành thành mái ấm cần những khoản kinh phí rất lớn dù phần đất xây dựng mái ấm đã được một tấm lòng vàng hiến tặng đủ diện tích. Mặt khác, do địa hình ấp 2, xã Tam Hiệp tương đối trắc trở với địa hình “cù lao”, xung quanh là sông nước nên điều kiện hưởng



thụ vật chất lẫn tinh thần cho các cháu rất thiếu thốn. Quan ngại nhất là chùa Vạn Đức và mái ấm Đức Quang trong tương lai chưa có phương tiện qua lại sông lớn ngày đêm để sẵn sàng ứng phó với các trường hợp đau ốm đột xuất.

Hạn chế cuối cùng là do đại đa số các cháu bị bỏ rơi theo dạng “3 không” (không người thân, không khai sinh, không hộ khẩu) nên việc hoàn thành các thủ tục cần thiết để các cháu đến trường khá khó khăn, vất vả.

Chia tay chùa Vạn Đức trong tiếng chuông trầm mặc ngân nga giữa

sông chiều gió lộng; chia tay với những tấm lòng nhân ái đã và đang từng ngày, từng giờ chăm sóc những phận đời bất hạnh... chúng tôi luôn mang theo những đôi mắt hồn nhiên của hàng chục trẻ em đang nung nấu dưới ánh hào quang tỏa ra từ đức Phật nhiệm màu. Chúng tôi tin và rất tin ngày càng có nhiều tấm lòng nhân ái, hào hiệp sẽ đến với mái ấm giữa bốn bề sông nước Bến Tre. ■





Rộn ràng

làng “bánh tiến vua” ngày giáp Tết

TRẦN THỊ HOA

22

“Kim Long có gái mỹ miều/ Trăm thương trăm nhớ trăm đi”. Đó là câu thơ xứ Huế ca ngợi miền gái đẹp Kim Long mà ngày xưa các vị vua không kìm lòng được, trốn ra khỏi kinh thành để “xem” gái đẹp. Gái Kim Long không chỉ xinh đẹp mà còn nổi tiếng khéo tay trong nghề làm bánh để tiến vua ngày xưa. Làm “bánh tiến vua” ở đây đã trở thành một nghề truyền thống, được lưu truyền đến ngày nay.



Nguyên liệu được các cơ sở làm bánh tiến vua chọn chính là loại đậu xanh hảo hạng.

Về Kim Long vào những ngày đầu tháng chạp năm Đinh Dậu, xứ Huế vẫn còn chìm trong cái rét “cắt da”. Thế nhưng ở đây không khí Tết đã rộn ràng trong những lò làm “bánh tiến vua”. Bánh tiến vua là một tên gọi khác của bánh in, một loại bánh ngày xưa tiến vào cung vua, được vua dùng để thưởng thức cùng trà nóng.

Tuy ngoài trời mưa gió rét buốt nhưng tại lò bánh của gia đình chị Mai Thị Liên (48 tuổi, trú tại số nhà 124 đường Phạm Thị Liên, phường Kim Long, TP. Huế) vẫn rất “nóng”. Tiếng máy giã bột thành thạch hòa lẫn tiếng cười nói rộn ràng của những người thợ và ánh lửa bập bùng trong những lò hấp đậu... như xưa tan đi cái giá rét của mùa đông.

Tiếp chúng tôi tại lò bánh, vợ chồng chị Liên cho hay: “Bánh tiến vua” thực chất là loại bánh in. Bánh

-được “in” trên những chiếc khuôn có hình chữ “thọ”. Tùy vào bánh to hay nhỏ mà kích cỡ khuôn in khác nhau. Sở dĩ bánh in có hình chữ “Thọ” là hàm ý tốt đẹp, cầu chúc sống lâu, bách niên giai lão. Để làm nên những chiếc bánh in nhỏ xinh ấy, người thợ phải trải qua 10 công đoạn vừa nặng nhọc như khâu giã bột, vừa tỉ mỉ như khâu in bánh, gói bánh. Và để có một chiếc bánh đạt chất lượng cao thì khâu lựa chọn nguyên liệu là quan trọng nhất. Nguyên liệu phải được tuyển chọn từ những hạt đậu



► xanh thượng hạng. Đường làm bánh cũng phải tinh khiết thì bánh mới “tinh tấn”, mới đáp ứng được nhu cầu tâm linh. Bởi vì “bánh tiến vua” ngày nay chủ yếu dùng thờ cúng tổ tiên. Cũng chính vì thế, vụ bánh mỗi năm chỉ xuất hiện một lần vào dịp giáp Tết cổ truyền mà thôi.

Đang buộc những bao tải bánh chuẩn bị đi giao hàng, anh Định, chồng chị Liên cùng góp lời: Tuy mỗi năm chỉ có một vụ bánh nhưng sau khi nổi lửa nhóm lò thì ai cũng khẩn trương với công việc của mình. Lò bánh của chúng tôi có 9 nhân công nhưng làm việc cả ngày lẫn đêm mới qua hết 10 công đoạn của việc chế biến. Chẳng hạn như bánh sau khi được in xong phải sấy thủ công bằng than suốt 5 tiếng

đồng hồ, mới qua công đoạn gói. Và mỗi ngày, lò của chúng tôi cho ra khoảng 10.000 chiếc bánh. Sau khi trừ chi phí nguyên liệu và nhân công, gia đình cũng có khoản thu nhập khá, đủ tiêu ba ngày Tết. Giá bán buôn hiện nay bỏ mỗi ở các chợ Đông Ba, Tây Lộc, Phú Lộc... và chuyển bán buôn cho các thương lái đi các tỉnh lân cận và thành phố Hà Nội, Sài Gòn... dao động từ 35 ngàn đồng đến 55 ngàn /100 chiếc tùy loại bánh to hay nhỏ.

Khi chúng tôi muốn biết thêm hướng phát triển của nghề bánh truyền thống, chị Liên tiếp lời: Nếu ngày xưa, cả phường Kim Long có hàng trăm hộ làm nghề bánh thì hiện nay cả phường chỉ còn lại khoảng hơn 20 hộ. Chị giải thích điều này như sau: “Bánh tiến vua” ngon và giàu dinh dưỡng, lại “rất sạch” vì

không dùng bất cứ một hóa chất nào trong quá trình chế biến, Song hiện nay xu hướng dùng loại bánh này không thịnh như xưa. Các nhà máy chế biến bánh kẹo sản xuất nhiều loại bánh ngon, phong phú về chủng loại và bắt mắt về hình thức mẫu mã nên “bánh Ta” của chúng tôi chẳng những không thể cạnh tranh nổi “bánh Tây” mà còn có nguy cơ mai một và thất truyền. Đó là một thực tế nhưng vì muốn tiếp nối nghề bánh gia truyền của cha ông mà chúng tôi luôn có ý thức bảo vệ và gìn giữ. Gia đình tôi hiện nay cũng đã theo nghề của cha ông được 5 đời. Không những gia đình tôi mà lò bánh của gia đình chị Mai Thị Hậu (55 tuổi, trú tại 42 đường Nguyễn Hoàng) hay các lò bánh của vợ chồng các chị Hát, chị Anh, chị Hồng, chị Mai trú ở đường Lý Nam Đế cũng chung một ý thức muốn gìn giữ và phát huy nghề bánh truyền thống này.

Trước khi chia tay vợ chồng chị Mai Thị Liên, chúng tôi muốn biết thêm nguyện vọng của chị về nghề “bánh tiến vua”. Chị nở nụ cười thật tươi và nói rằng: “Mong được chính quyền địa phương cùng với Hiệp hội ngành nghề thủ công truyền thống Huế quan tâm hơn nữa để nghề bánh truyền thống xứ Huế “bánh tiến vua” được gìn giữ và phát triển để các hộ làm bánh truyền thống xứ Kim Long có cơ hội góp phần vào việc gìn giữ bản sắc văn hóa truyền thống xứ Huế nói riêng và văn hóa truyền thống của dân tộc Việt Nam nói chung. ■

Công đoạn gói giấy màu ngũ sắc không kém phần quan trọng làm nên những chiếc bánh tiến vua bắt mắt.





Chào Xuân Mậu Tuất 2018

Tục xin lửa đêm 30 Tết ở làng biển Cảnh Dương

XUÂN THI

Đêm 30 Tết, giữa tiết trời se lạnh, dọc theo đường Quốc lộ, tôi cùng mấy người bạn rủ nhau ra làng Cảnh Dương (huyện Quảng Trạch) vui lễ tất niên và đặc biệt để được chứng kiến tục xin lửa đêm 30 Tết - một nét văn hóa độc đáo ở làng biển giàu truyền thống này.

24



Ngọn lửa ấm nồng, ngọn lửa mang niềm tin vào một năm mới bội thu đang lan tỏa khắp làng Cảnh Dương

Nằm dưới chân đồi Ngang, làng Cảnh Dương có vị trí sơn thủy hữu tình, vừa sát biển, lại được dòng sông Loan ôm ấp, gối đầu lên núi Phượng. Tính đến nay, làng Cảnh Dương hình thành và phát triển đã tròn 370 năm nên nhắc đến Cảnh Dương là nhắc đến làng biển với những câu hát ru làng biển giản dị, mộc mạc với lời ru “*Bông bông bông bông, hò hẻ hò hẻ*”, với những làn điệu chèo cạn trong lễ hội cầu ngư đầu tháng Giêng hay lễ động mỗ, hội đánh cờ người trong những ngày Tết đến Xuân về... Đặc biệt, đến nay, người Cảnh Dương vẫn lưu giữ và trao truyền tục xin lửa đêm 30 Tết như một nét văn hóa riêng của mình.

Con đường duy nhất vào làng đêm 30 Tết được trang trí đèn hoa ngũ sắc, dập dề

bước chân người dân tập trung về đình thờ tổ để cùng đón Xuân và chờ đợi giây phút thiêng liêng trời đất giao hòa, năm cũ đi - năm mới đến. Trong giờ phút thiêng liêng đó, người dân làng biển lại cầu mong những điều tốt đẹp trong năm mới và xin “ít lửa” may mắn, lửa đỏ cho cả năm.

Theo các cụ cao tuổi ở làng Cảnh Dương, trước đây, tục xin lửa đêm 30 Tết được dân làng chuẩn bị từ nhiều ngày trước đó. Ngay từ ngày Rằm tháng Chạp (tháng 12 âm lịch), các cụ cao tuổi trong làng đã ngồi lại chọn ra những trai tráng khỏe mạnh nhất, chưa lập gia đình lên núi Phượng chọn những vác củi và thân cây khô cháy đượm để có

những hòn than to về cất ở sân đình.

Đến chiều 30 Tết, sau khi nhà nhà làm lễ tất niên, ban tế lễ do làng cử ra, gồm những cụ già có uy tín nhất chuẩn bị hương án sẵn trong đình. Những vác củi được chọn đi lấy trong lần trước, nay đem ra chất thành đồng ngay trước sân đình. Đêm giao thừa, dù công việc ngày cuối năm có bận rộn thế nào đi chăng nữa, người dân làng biển Cảnh Dương vẫn cố gắng hoàn thành sớm để buổi tối tề tựu đông đủ tại sân đình. Điều đặc biệt nữa là những ngư dân không bao giờ quên mang theo vật dụng đựng lửa như nồi đất, bát đất hay cây bụi nhùi đã được quắn kỹ để đến thời khắc giao thừa thiêng liêng mang



► ngọn lửa đỏ, ngọn lửa may mắn về gia đình mình.

Buổi tối cuối năm ở làng biển Cảnh Dương, trong khi chờ đợi giây phút giao thừa chào năm mới, tại sân đình tổ, các trò chơi dân gian mang tính tập thể được làng tổ chức để tạo không khí Tết nhộn nhịp, vui vẻ. Giữa tiết trời đang còn se lạnh, những “cánh tay cuộn sóng biển khơi” cả năm ra khơi nay ngồi lại bên nhau trong chén rượu nồng để chúc kết kinh nghiệm chài lưới. Những chị, những o sau khi đã vun vén trang trí nhà cửa gọn gàng, sạch sẽ để đón Tết đã có mặt nơi sân đình với những nụ cười tươi trên môi. Tiếng loa truyền thanh của xã truyền dẫn chương trình của Đài Tiếng nói Việt Nam phản ánh không khí đón giao thừa ở các địa phương trên cả nước làm không khí chào đón năm mới ở làng biển càng háo hức từng giây, từng phút.

Đến 23 giờ, một hồi trống dài cất lên rộn rã, ban tế lễ của làng bước vào làm lễ trước hương án giữa đình. Hương trầm, đèn nến được các cụ thắp sáng. Tiếp đó, các cụ thành kính dâng hương, khấn cầu các bậc tiên tổ của làng anh linh phù hộ độ trì cho con cháu một năm mới ăn nên làm ra, thuyền yên biển lặng, cá được ruốc dày... Trong thời khắc này, tất cả người dân làng Cảnh Dương đều nghiêm trang thành kính hướng về đình tổ, nơi các bậc phụ lão đang khấn bái tổ tiên và xin được tổ chức tục xin lửa trong thời khắc chuẩn bị đón giao thừa. Sau đó, một cụ

già đức cao vọng trọng, con cái đề huề... đại diện cho làng cầm bó hương châm vào lư trầm trước ban thờ tổ tiên. Khi hương cháy, cụ cầm ra sân đình, châm vào đồng củi được vun, xếp sẵn trước đình tổ. Ngọn lửa bốc cao. Người dân vui mừng reo hò bên đồng lửa cho đến khi đồng hồ điểm những giây cuối cùng. Mọi người vỡ òa trong giây phút giao thừa thiêng liêng của trời đất để chúc mừng năm mới. Trong thời khắc quan trọng ấy, lần lượt từng gia đình tiến đến bên đồng lửa, châm cây bùi nhùi rồi tản ra dọc theo các đường làng trở về nhà mình.

Trong làn gió Xuân, ngọn lửa chiếu sáng như những dãy đèn hoa khắp các trục đường giữa làng biển. Ngọn lửa ấm nồng, ngọn lửa mang niềm tin vào một năm mới bội thu đang lan tỏa khắp làng. Khi các cây bùi nhùi trên tay của những ngư dân làng biển đã sáng ánh lửa trải đều khắp làng thì những cụ già, những người con gái làng biển đang tiếp tục xin những hòn than đang cháy rực đỏ vào những nồi đất, bát đất cùng mang về nhà mình để cầu mong năm mới bình yên, nhiều thắng lợi.

Những ngọn lửa hay hòn than đỏ được lấy từ đình tổ đã làm hâm nóng không gian làng biển. Những ngọn lửa này sẽ được châm vào ngọn đèn, cây nến trên bàn thờ mỗi gia đình. Ngọn lửa đỏ, hòn than đỏ cũng được các chị, các bà đưa xuống bếp để làm mâm cơm cúng tổ tiên trong những giờ phút đầu năm mới

và đặc biệt, ngọn lửa này được các gia đình duy trì trong ba ngày Tết trên bàn thờ. Cái lạnh cuối mùa ở làng biển được xua đi để đón nhận thời tiết lập Xuân, lòng người dân làng biển cũng vào Xuân.

Ông Nguyễn Văn Biểu, Chủ tịch Hội Người cao tuổi xã Cảnh Dương cho biết: Do người dân làng biển Cảnh Dương xưa suốt ngày lênh đênh trên sóng nước, việc duy trì được ngọn lửa trong bếp nhà mình cũng như trên con thuyền rất khó khăn. Đối với người dân làng biển Cảnh Dương, ngọn lửa mang ý nghĩa tượng trưng cho ánh sáng, cho sự may mắn và no ấm. Vì thế, tập tục lấy lửa đêm 30 Tết, đem ngọn lửa từ đình tổ về thắp sáng trong nhà mình của bà con còn là sự thể hiện tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên, đem ánh sáng tổ tiên phù hộ cho gia đình. Ngọn lửa được lấy từ đình tổ về mỗi gia đình sẽ đem lại may mắn cho vụ mùa ra khơi đầu năm, con cháu ăn nên làm ra, học hành giỏi giang, hạnh phúc, thành đạt.

“Nét đặc sắc của tập tục xin lửa đã củng cố tinh thần đoàn kết, nhắc nhở con cháu mãi mãi không quên nguồn cội từ một gốc tích ông cha mà ra cũng như trăm ngàn ngọn đuốc mỗi người cầm trên tay đều xin lửa từ ngọn lửa của đình tổ, đặc biệt là niềm tin vào một năm mới bình yên, thuyền bè ra khơi vô lộng được màu tôm cá”, ông Biểu chia sẻ. ■

Đội thuyền đánh bắt xa bờ ở làng Cảnh Dương





Nếu Hà Nội nổi tiếng những làng hoa ven Hồ Tây như Nhật Tân, Quảng Bá, Nghi Tàm,... còn Đà Lạt được mệnh danh là “thành phố hoa”... thì ở miền Tây, làng hoa Sa Đéc được mệnh danh là “thủ phủ hoa”. Vào mùa Tết, ngàn hoa khoe sắc khắp các làng ở Sa Đéc, tô điểm cho quê hương tươi đẹp, ngát hương. Và từ đây, hoa được chuyển đi khắp các vùng góp phần tô điểm hương sắc cho ngày Tết, lễ hội, cưới hỏi...



Thủ phủ hoa của miền Tây rực rỡ trước thêm Xuân

NGUYỄN TOÀN

Rộn rã làng hoa Sa Đéc chờ đón Xuân về

Làng hoa Sa Đéc cách TP.HCM gần 150km về phía Tây Nam, nép mình bên dòng sông Tiền hiền hòa, lộng gió, được phù sa bồi đắp quanh năm cùng với sự cần mẫn, sáng tạo của nhà vườn đã hình thành làng hoa bốn mùa luôn được phủ những thảm hoa rực rỡ, với muôn hồng, nghìn tía, ngập tràn hương sắc.

Làng hoa Sa Đéc trước đây thuộc vùng đất Tầm Phong Long do

Nguyễn Cư Trinh (thời chúa Nguyễn) khai lập, giao đất cho người dân khai hoang. Trong quá trình canh tác, vốn là những người nho nhã, yêu thiên nhiên nên không gian sống của bà con luôn có nhiều chậu kiểng khoe sắc. Cứ thế, ngày càng nhiều người hiếu kỳ, đam mê cái đẹp đến thưởng ngoạn, muốn mua lại những chậu hoa hay kiểng rồi dần dần hình thành nghề trồng hoa kiểng lúc nào

không biết.

Từ một vườn hồng ngày xưa, giờ đã có trên trăm ngàn loài hoa đua sắc làm đẹp cho bao nhiêu vùng miền, bao nhiêu lễ hội, bao nhiêu khu du lịch, bao nhiêu đường hoa khắp đất nước.

Riêng dịp Tết năm nay, làng hoa Sa Đéc xuống giống trên 100ha hoa kiểng của khoảng 2.000 hộ dân để sẵn sàng cung ứng đủ thị trường



► Tết. Nhà vườn tăng cường nhiều giống mới, lạ và đẹp để đón chào du khách, trong đó chủ lực là mai vàng, cúc, hồng, vạn thọ, các loại cây kiểng mang ý nghĩa phát tài, vạn lộc, phúc lộc, phú quý, đồ la, ngân lượng... hoặc màu sắc tươi tắn tượng trưng cho niềm tin và hy vọng như hồng, cẩm nhung, hồng ngọc, cẩm chương, lyly...

Đặc biệt, năm nay, làng hoa Sa Đéc sẽ cho ra thị trường một số loại hoa mới như cúc lùn để bàn, 200 loài hoa hồng các loại, dưa Pepino ở Nam Mỹ vừa cho hoa và trái làm kiểng rất đẹp.

Đến Sa Đéc, du khách bắt gặp hình ảnh sông nước độc đáo miền Tây trên những cánh đồng hoa. Hoa được trồng trên giàn cao, phía dưới là nước từ rạch chảy vào. Hình ảnh những cô gái Sa Giang với áo bà ba mộc mạc, che nón nghiêng đứng trên những chiếc xuồng lướt nhẹ trên mặt nước để chăm sóc, thu hoạch hoa đã trở thành vẻ đẹp vùng sông nước miền Tây rất đỗi dung dị, hài hòa với thiên nhiên, tạo nên bức tranh đẹp giữa trời Xuân, chỉ có ở làng hoa Sa Đéc.

Làng hoa Sa Đéc vang danh tiếng gần xa, mở rộng vòng tay chào đón khách tứ xứ. Những ngày này, về đây, bạn sẽ lạc vào lối Xuân, với muôn nghìn hoa khoe sắc



Năm 2017, Làng hoa Sa Đéc có hơn 506ha với 2.300 hộ đang sản xuất kinh doanh và trên 2.000 chủng loại hoa kiểng

tràn ngập cả một vùng bên dòng Sa Giang huyền diệu.

Vào làng hoa để chiêm ngưỡng và thả hồn mình say đắm vào thế giới muôn hoa ngập tràn hương sắc tỏa ngát một phương, bạn sẽ quên đi những bận bịu toan trong cuộc sống. Bên bạn, thế giới xung quanh chỉ có hoa và những người nông dân hiền hòa, hào sảng, mến khách. Họ sẵn lòng làm một hướng dẫn viên, kể cho bạn nghe về nguồn gốc, đặc tính sinh trưởng, thời điểm ra hoa của từng

l o a . i

như một triết gia, nghệ nhân làng nghề đích thực. Tất cả đã tạo nên một nét duyên giữa đồng bằng.

Làng hoa không chỉ là điểm đến lý tưởng cho khách tham quan, chiêm ngưỡng cảnh đẹp, thơ mộng. Đến đây, du khách có thể tự tay trồng một chậu hoa hồng, hay một chậu dạ hương để mang về làm quà tặng.

Phải đến những ngày gần Tết, ghé thăm làng hoa Sa Đéc mới thấy được hết vẻ đẹp rực rỡ của muôn hoa. Có lẽ, du khách không tìm thấy ở đâu ngoài làng hoa Sa Đéc những hình ảnh độc đáo và thú vị. Du khách cũng được đắm





► mình trong thế giới của muôn hoa khoe sắc khiến bức tranh hoa Sa Đéc càng thêm quyến rũ, rực rỡ lúc Xuân về.

Ngoài chiêm ngưỡng, ta sẽ bắt gặp không khí hối hả, cuộc sống tấp nập nhộn nhịp của cả người mua người bán hoa, rõ nhất là từng đoàn xuống, ghe, xe tải, xe lôi tấp nập đổ về đây, sau đó phân phối đi các tỉnh, thành lân cận như TP.HCM, Cần Thơ, An Giang... và cả những tỉnh miền Bắc, miền Trung, góp phần đưa sắc Xuân dào dạt đến muôn nơi.

Chưa hết, mùa Xuân này, TP. Sa Đéc còn tổ chức lễ hội hoa Xuân diễn ra tại Công viên Sa Đéc, phố đi bộ Nguyễn Huệ, đường hoa Sa Nhiên - Cai Dao từ chiều tối 25-1-2018 đến ngày 2-2-2018 với nhiều hoạt động gắn với hoa hứa hẹn lượng khách đến Sa Đéc sẽ tăng mạnh.

Sa Đéc - Thành phố hoa trong tương lai

Năm 2017, làng hoa Sa Đéc có hơn 506ha với 2.300 hộ đang sản xuất kinh doanh và trên 2.000 chủng loại hoa kiểng. Đặc biệt, hoa kiểng là một trong năm mặt hàng chủ lực được tỉnh Đồng Tháp chọn trong Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, đưa làng hoa phát triển thành phố hoa vào năm 2020.

Riêng giá trị sản xuất hoa kiểng Sa Đéc mỗi năm đạt hơn 1.450 tỷ đồng, chiếm khoảng 61% giá trị sản xuất nông nghiệp của thành phố Sa Đéc và nghề trồng hoa kiểng đang tiếp tục lan tỏa ra các vùng lân cận.



Làng hoa Sa Đéc hiện đã trở thành một thương hiệu du lịch, một điểm đến khá lý tưởng cho khách du lịch

Theo ông Nguyễn Ngọc Thương, Giám đốc Sở VHTTDL Đồng Tháp, tỉnh phấn đấu phát triển làng hoa kiểng Sa Đéc đến năm 2020 có diện tích 550ha với doanh thu 1.015 tỷ đồng. Lúc đó, Sa Đéc sẽ trở thành thành phố hoa.

Để cụ thể hóa mục tiêu, tỉnh đã đề ra những giải pháp cụ thể như: Tăng cường sản xuất hoa kiểng, xây dựng bảo tồn và phát triển các giống hoa đặc trưng của Sa Đéc, vận động người dân chuyển đổi đất trồng các loại cây kém hiệu quả sang trồng hoa kiểng và tạo điều kiện cho các đơn vị sản xuất, kinh doanh hoa kiểng đầu tư nâng cấp mở rộng quy mô, phát triển dịch vụ du lịch, Homestay tại làng hoa để phục vụ khách tham quan du lịch.

Ngoài ra, nhiều cán bộ kỹ thuật đã được cử sang Hà Lan để nghiên cứu phát triển nghề trồng hoa kiểng và tiếp thu những tiến bộ khoa học kỹ thuật của nước bạn, về truyền lại cho người dân địa phương.

Bí thư tỉnh ủy Đồng Tháp Lê Minh Hoan từng nói:

“Hoa là cái đẹp, hoa là văn hóa. Vậy, những người trồng hoa là những người mang cái đẹp, văn hóa đến cho đời”.

Làng hoa Sa Đéc hiện đã trở thành một thương hiệu du lịch, một điểm đến khá lý tưởng cho khách du lịch. Mỗi năm, làng hoa kiểng Tân Quy Đông đón tiếp hàng ngàn lượt du khách trong và ngoài nước đến tham quan, thưởng ngoạn mang lại nguồn kinh tế cao cho địa phương.

Hoa kiểng truyền thống ở Sa Đéc một thứ hàng hóa đặc thù không chỉ hiệu quả về kinh tế mà bao hàm cả giá trị, văn hóa, nghệ thuật, thẩm mỹ, bảo vệ môi trường sinh thái và làng hoa Sa Đéc đã được lập dự án xây dựng, để trong tương lai không xa sẽ trở thành một điểm du lịch lý thú mang sắc thái độc đáo riêng, thủ phủ hoa của Đồng bằng sông Cửu Long.

Nếu bạn có dịp về vùng đất Sen hồng đón mùa Xuân rực rỡ nơi trăm hoa đua nở khoe sắc, ngào ngạt hương thơm, lộng lẫy huy hoàng bên cạnh những thảm hoa, hãy đến với Sa Đéc để tận hưởng hương vị mùa Xuân đang về. ■





Ngày Xuân, đọc lại những câu đối Tết tuyệt tác

NGUYỄN XUYẾN

Câu đối là một loại văn chương thường dùng trong những ngày vui Xuân đón Tết, trong các sự kiện hiếu hỷ... Câu đối đã góp phần tạo nên hương vị Tết của dân tộc, cho nên ngày Tết mà trong nhà không treo câu đối thì kể cũng kém Xuân:

Thịt mỡ dưa hành, câu đối đỏ

Cây nêu, tràng pháo, bánh chưng xanh.

Nguyễn Công Trứ (1778 - 1859) có nhiều câu đối Tết rất hay:

1. - *Mồng một Tết, mồng hai Tết, mồng ba Tết, ờ Tết;*

- *Buổi sáng say, buổi trưa say, buổi chiều say, cho say.*

(Có sách cho câu này của Nguyễn Khuyến với vế 2 có mấy chữ khác:

- *Sáng đã say, trưa lại say, tối cũng say, cho say.*

2. - *Mua pháo đốt chơi, để anh em nghe có tiếng;*

- *Giật nêu đứng lại, cho làng nước biết không xiêu*

3. - *Đuột trời ngắt một cây nêu, tối bữa ba mươi ri cũng Tết;*

- *Vang đất dùng ba tiếng pháo, rạng ngày mồng một rửa là Xuân.*

(Đuột trời: thảng tuốt lên trời)

4. - *Bầu một chiếc lặn chiêng, mặc sức tam dương khai thái;*

- *Nhà hai gian bỏ trống, tha hồ ngũ phúc lâm môn.*

(Bầu chỉ bầu rượu. Lặn chiêng: lặn tròn như cái chiêng. Tam dương khai thái: Ba điểm dương tỏ vẻ tốt lành, tức là Tết Nguyên đán. Ngũ phúc lâm môn: Năm điều phúc (giàu, sang, sống lâu, sức khỏe, yên lành) đến cửa.

(Có sách cho câu này của Nguyễn Khuyến với nội dung:

- *Rượu ba chén lặn chiêng, mặc sức tam dương khai thái.*

- *Nhà năm gian bỏ trống, tha hồ ngũ phúc lâm môn.*

5. - *Chiều ba mươi công nợ rồi canh tân, ước những mười năm dôn lại một;*

- *Sớm mồng một rượu chè tràn quý tỵ, trông cho ba bữa hóa ra mười.*

6. - *Chiều ba mươi hỏi tít mù, co căng đập thẳng Bần ra cửa;*

- *Sáng mồng một rượu say túy lúy, gơ tay bông ông Phúc vào nhà.*

7. Nhân ngày Tết, Nguyễn Công Trứ ra Bắc, vào nhà một viên đề đốc, viên quan này ra cho ông một vế đối:

- *Tối ba mươi ngày Tết, pháo kêu, nêu cao ▶*





- *chi hạ mứt, bánh mu dừa, nhân hành đánh bánh một, ba be rượu trắng uống phì phèo;*

Nguyễn Công Trứ đối lại:

- Nhà đề đốc là quan, rèm sưa (thưa) trấu én chi trung mặc, vông lá sẵn, quân kiêu kéo hàng đôi, bốn búp lọng xanh trương pháp phối;

Một Tết nọ, Tú Kinh và một số chàng trai đem biếu quà Tết cụ Đồ Xứ, bị Hồ Xuân Hương ra câu đối:

- Tối ba mươi khép cánh càn khôn kéo nữa ma vương đưa quỷ tới;

Tú Kinh đối lại:

- Sáng mồng một mở then tạo hóa để cho thiếu nữ rước Xuân vào.

Có sách cho câu đối trên (cả hai vế) là của Hồ Xuân Hương với nội dung:

- Tối ba mươi, khép cánh càn khôn, ních chặt lại kéo ma vương bông (đưa) quỷ tới;

- Sáng mồng một, lỏng then tạo hóa, mở toang ra cho thiếu nữ bế (rước) Xuân vào.

Nguyễn Khuyến đi học xa nhà, cuối năm về quê ăn Tết. Hoàng Cao Khải kinh lý Hà Nam, tiện đường đến thăm Nguyễn Khuyến vào ngày 23 tháng chạp. Nguyễn Khuyến đã dựng một cây nêu thật cao ở sân nhà, trên treo một chiếc đèn lồng và chỉ dán một vế đối:

- Kiết kiết can mao, tiết đáo, kinh thiên phù nhật nguyệt;

(Chót vót cờ mao, Tết đến, chống trời, phò hai vầng nhật nguyệt). Nghĩa đen nói cây nêu cao có treo đèn, nghĩa bóng tỏ chí khí của Cụ. Cụ tin chắc Hoàng Cao Khải đọc vế này, thế nào cũng hỏi xem vế đối lại.

Hoàng Cao Khai đến, khen vế ra hay và hỏi vế đối. Nguyễn Khuyến dắt Hoàng Cao Khải vào bếp. Vế đối dán ở ngay cạnh mấy ông đầu rau mới nặn:

- Mang mang khối thổ, thời lai, tảo địa tác quân vương.

(Mênh mang cục đất, gặp thời quét sạch đất làm vua).

Hai chữ “mang mang” được hiểu mập mờ là không sáng sủa. Nghĩa đen câu này là đầu rau nặn bằng đất (vua bếp); nghĩa bóng đả kích Hoàng Cao Khải là đồ đất sét, có tay người nặn mới làm nên to (Hoàng Cao Khải sắp làm Phó vương Bắc Kỳ). Hoàng Cao Khải đã bị Nguyễn Khuyến bắt phải chui vào bếp để nghe chửi...

Có một chị hàng thịt chồng mất sớm, ở vậy nuôi con và làm ăn mỗi ngày một khấm khá. Vào một ngày giáp Tết, chị mang biếu cụ Nguyễn Khuyến đôi bồ dục, bát tiết canh và nghĩ muốn xin cụ một câu

đối về treo Tết ở nhà. Nguyễn Khuyến xúc động hạ bút:

- Từ thời bát tiết canh chung thủy;

- Ngon liêu đôi bồ dục điểm trang.

(Bốn mùa tám tiết bền chung thủy

Hai khóm liêu bồ hồi điểm trang)

Câu đối có ý nghĩa rất hay nhưng khi đọc kỹ, ta sẽ phát giác ở câu trên có nhóm từ “bát tiết canh” và ở câu dưới có nhóm từ “đôi bồ dục” thì đúng là nhà thơ đã nói về nghề nghiệp của chị hàng thịt. Câu đối không những có cái ngon lành của “đôi bồ dục”, “bát tiết canh”, mà còn có cái xao xuyến, bồi hồi của thân bồ liễu hồi xuân và còn là niềm thông cảm với thân phận người phụ nữ gặp thân phận không may.

Tết đến, nhà thơ Tú Xương phân nản:

- Thiên hạ xác rồi còn đốt pháo;

- Nhân tình bạc thế còn bôi vôi.

Và ông tự trào:

- Nực cười thay, nêu không, pháo không, vôi bột cũng không, mà Tết;

- Thôi cũng được, rượu có, nem có, bánh chưng cũng có, thừa chơi.

Nhà thơ còn vẽ cảnh Tết bằng câu đối:

- Vui Xuân, Xuân cả một trời, có lẽ đâu đâu đâu cũng vậy;

- Người học, học cho hết sách, hay là thế thế thế mà thôi.

Và:

- Xuân về, chó để Xuân đi, thương kẻ quạt nông cùng ấp lạnh;

- Năm mới khác gì năm cũ, vạn người bán muối với mua vôi.

Tác giả mong cứ Xuân mãi để khỏi cảnh rét đông, nắng hạ.

Rồi ông tự hỏi:

- Không dung Xuân đến chi nhà tớ;

- Có lẽ trời mà đóng cửa ai?

Có sách chép câu đối trên là của Nguyễn Khuyến, có khác hai chữ:

- Không dung Xuân đến chi nhà tớ;

- Có lẽ trời nào đóng cửa ai?

Người ông của một cháu gái mất hôm 30 Tết, sau khi bị mất cướp. Tú Xương làm giúp cô gái câu đối khóc ông:

- Ông đi đâu đi đâu, đến sáng mai ngày Tết ngày tung, buồn rĩ buồn rầu, không yếm đỏ;

- Cha khóc lẫn khóc lóc, qua bữa nọ mất cướp mất bóc, khổ sao khổ vậy thực hồi đen.

Chiều mồng hai Tết Ất Tỵ (1905), Cụ Phan Bội Châu đến thăm Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc. Cậu Nguyễn Sinh Cung vinh dự lúc này được hầu trà nước cho khách. Sau chén rượu đầu Xuân, cụ Nguyễn Sinh Sắc có hỏi ►



► thăm công việc sắp tới của bạn, Phan Bội Châu trả lời với ý giải bày bằng vế đối:

- *Tiết hậu đăng trình, lao cán thiên trùng, vọng hoàn thanh viện* (Sau Tết sẽ lên đường, công lao muôn vàn vất vả, chỉ mong trả được cái công viện trợ của ngoại bang).

Trong khi cha vừa suy nghĩ, vừa chuẩn bị trà để mời khách, Nguyễn Sinh Cung ứng khẩu đối lại:

- *Đông tiền thượng lộ, tri khu vạn lý, cầu đạt thanh thu* (Trước mùa đông này, sẽ ra đi, bước đường muôn dặm ruổi rong, chỉ mong gặp sách kế đúng).

Đây là vế đối, lời rất chỉnh, ý rất sáng và thể hiện một hoài bão lớn.

Cách mạng tháng Tám 1945 thành công, cụ Huỳnh Thúc Kháng đã ở tuổi 70. Đối với cụ, Cách mạng tháng Tám đã mở ra cho đất nước một mùa Xuân: *"Hồn nước từ đây trời mở cửa. Đố ai ngăn đặng ngọn Xuân trào"*. Tết Bính Tuất 1946, cụ Huỳnh có làm câu đối nói lên lòng yêu nước, thương dân chí thiết của mình:

- *Trở lại với Xuân, nước tổ bốn nghìn năm lịch sử;*

- *Đứng lên làm chủ, quyền người hai chục triệu sinh linh.*

Tết Độc lập đầu tiên sau Cách mạng Tháng Tám 1945, Bác Hồ đã làm câu đối để mừng:

- *Rượu Cộng hòa, hoa Bình đẳng, mừng Xuân Độc lập;*

- *Bánh Tự do, giò Bác ái, ăn Tết Dân quyền.*

Một câu đối chỉ có 20 từ mà nói đủ Độc lập, Tự do, Bình đẳng, Bác ái, rồi rượu, bánh, giò, hoa. Song có ý nghĩa và cảm động hơn, Bác Hồ đã nói đến *Dân quyền*, một vấn đề cực kỳ quan trọng mà hơn bảy thập kỷ qua, chúng ta đang phấn đấu để hoàn thiện.

Đầu Xuân Bính Tuất 1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh bổ nhiệm Đại tướng Võ Nguyên Giáp làm Tổng Tư lệnh Quân đội Quốc gia và dân quân Việt Nam. Tại phiên họp Hội đồng Chính phủ ngay sau đó, và trong không khí Tết cổ truyền của dân tộc, Người ra vế đối và đề nghị các thành viên Hội đồng Chính phủ đối lại:

- *Giáp phải giải pháp* (nghĩa là Đại tướng Võ Nguyên Giáp phải có giải pháp cụ thể đánh thắng giặc Pháp xâm lược).

Ông Tôn Quang Phiệt xin phép Bác đối ngay:

- *Hiển tài, hái tiền*

Ông Lê Văn Hiến lúc bấy giờ là Bộ trưởng Bộ Tài chính thấy rất hợp với nhiệm vụ của mình... Mọi người vỗ tay hoan hô sự nhanh ý của ông Tôn Quang Phiệt. Bác liền thưởng cho ông Tôn Quang Phiệt một điều thuốc lá và phân tích cái hay của câu đối Tết không những về văn chương mà còn nói được 2 nhiệm vụ chiến lược của Đảng ta lúc bấy giờ vừa đánh giặc giỏi, vừa phải làm kinh tế giỏi. ■





Hiếm có loài vật nào trung thành, thông minh, mẫn chủ như loài chó! Chó là động vật có vú cấp cao với bộ óc phát triển rất hoàn chỉnh, chỉ sau cá heo. Chó được nuôi khắp nơi trên trái đất, là động vật gần gũi với con người nhất...

Nguồn gốc, đặc điểm của chó

Loài chó xuất hiện trên trái đất khoảng 400 triệu năm trước, tổ tiên của chúng là một loài động vật có vú gần giống như chồn, sinh sống ở các hốc cây, hang đá. Loài chó ngày nay được tiến hóa từ một loài chó nhỏ, màu xám. Vào cuối kỳ Băng hà, cách đây chừng 40.000 năm, con người đã thuần hóa chó sói con và lai giống, qua nhiều thế hệ, chó sói tiến hóa thành chó nhà. Họ chó có tên khoa học là Canidae gồm khoảng 37 loài: Chó sói, chó sacan, cáo, chó rừng và các giống chó nhà. Tất cả các thành viên trong họ chó đều là loài ăn thịt và thích nghi đặc biệt để săn mồi. Răng của chúng dùng để giết mồi, nhai thịt

và gặm thịt, thỉnh thoảng để cắn nhau.

Các giác quan như thị giác, thính giác và khứu giác phát triển mạnh: Chó có mắt to, tai dựng hoặc cúp và mũi nhạy, nhờ đó chúng có thể theo dấu con mồi thành công, dù là săn đơn độc hay theo bầy. Chó có các bàn chân đặc trưng, năm ngón ở chân trước và bốn ngón ở chân sau. Chó rừng có đuôi dài, lông dày, thường đồng màu và không có đốm sọc.

Thời gian mang thai trung bình của chó kéo dài khoảng 60 đến 62 ngày. Lúc mới ra đời, chó con không mở mắt được và chưa mọc răng nhưng sau 4 tuần tuổi đã có thể mở mắt và có 28 chiếc răng. Sau khi sinh con non ra trong bọc, chó mẹ xé bọc và cắn đứt dây rốn, đồng thời liếm sạch những nhớt nhau của con non, cho con non bú và chăm sóc con non vài tháng. Lúc này con mẹ sẽ trở nên hung dữ. Bộ hàm đầy đủ của loài thú này là 42 chiếc. Tai của chó rất thính, chúng có thể nhận biết được 35.000 âm rung chỉ trong một giây. Mũi của chúng cũng rất thính như tai. Chúng có thể phân biệt gần 220 triệu mùi khác nhau! Não chó rất phát triển. Chó phân biệt vật thể đầu tiên là dựa vào chuyển động sau đó đến ánh sáng và cuối cùng là hình dạng. Vì thế, thị giác của chúng rất kém, chỉ nhìn

thấy 3 màu xanh lục - xanh dương - vàng. Chó có đến 2 lớp lông: lớp bên ngoài như chúng ta đã thấy, còn lớp lót bên trong giúp cho giữ ấm lúc thời tiết rét lạnh.

Người ta đã tính được rằng: chó 1 năm tuổi tương ứng với người 16 tuổi. Chó 2 tuổi tương ứng với người 24 tuổi, chó 3 năm tuổi - người 30, và sau đó cứ thêm một năm tuổi chó bằng 4 năm tuổi người. Chó là con vật thủy chung, gần gũi với con người. Chó giúp con người rất nhiều việc như trông nhà cửa, săn bắt, và được xem như là loài vật trung thành, tình nghĩa nhất với con người.

Trong văn hóa tâm linh của một số dân tộc, chó là con vật thân thiết gắn bó thủy chung với người chủ nói riêng và con người nói chung, những đức tính của chó được tôn vinh, thậm chí có nơi chó được thờ cúng tại các đền thờ, miếu mạo. Ở Chùa Cầu (Hội An), Chùa Dơi (Sóc Trăng) có thờ chó gọi là Linh Cầu Đại Tướng Quân! Theo một nhà dân tộc học người Nga, tục thờ chó khá phổ biến ở nhiều dân tộc trên thế giới và có ở hầu khắp thần thoại các dân tộc ở Đông Nam Á lục địa. Ban đầu, tục này xuất phát từ các dân tộc chăn nuôi gia súc khu vực Tây Nam Á, với vai trò canh giữ đàn gia súc. Sau đó đã mang vào Đông Á

Năm Tuất nói chuyện về loài chó

ĐẶNG HOÀNG THẨM



► truyền thống chăn nuôi cùng với tín ngưỡng thờ chó. Trong thần thoại vùng Địa Trung Hải và Cận Đông, hình tượng chó, kẻ canh giữ gia súc đã sớm chuyển thành kẻ canh giữ thế giới âm phủ.

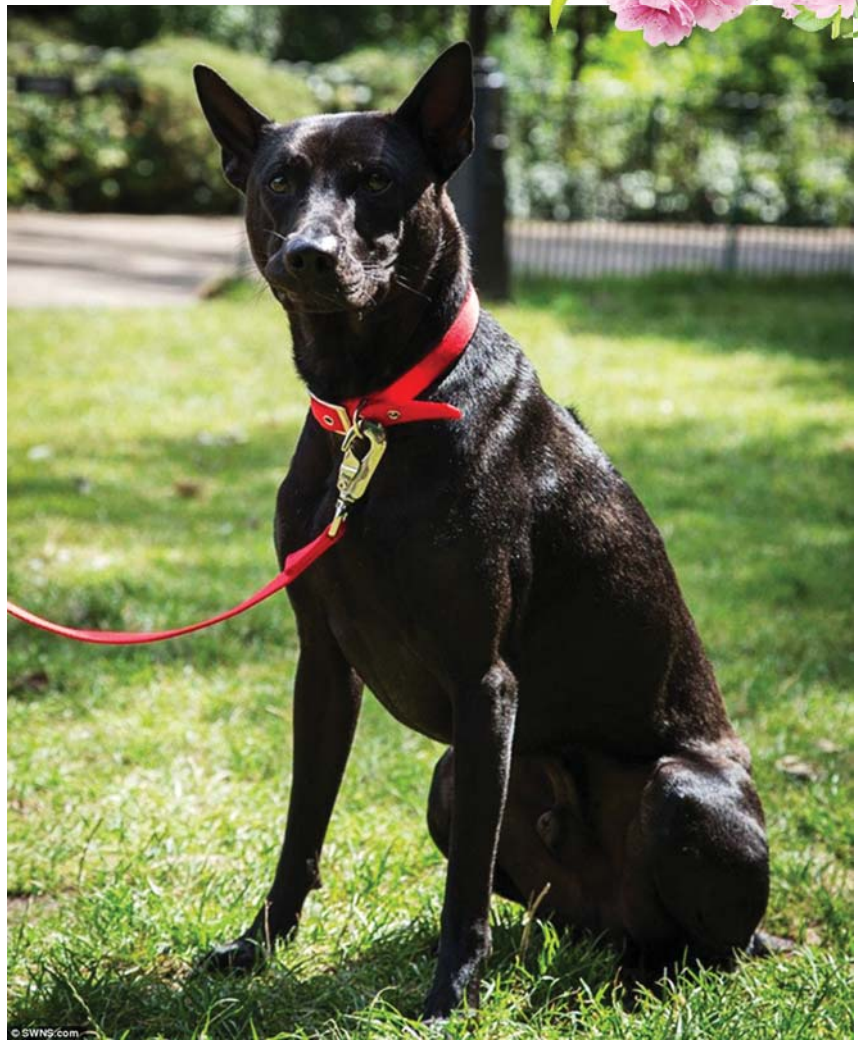
“Sói lửa” hay “Khuyển vương”

Đảo Phú Quốc (Kiên Giang) có một “đặc sản” rất nổi tiếng - Ấy là chó! Chó Phú Quốc là một giống chó quý hiếm, gắn liền với truyền thuyết về loài “Khuyển vương” xa xưa trên đất đảo.

Ông Hai Suôi, một lão nông tri điền ở xã Bãi Thơm kể cho chúng tôi về loài “Sói lửa” được cho là tổ tiên của giống chó xoáy Phú Quốc ngày nay:

“Sói lửa” đã xuất hiện có đến hàng trăm năm trên đảo. Ngày xưa, lúc trà dư tửu hậu các cụ thường kể cho con cháu nghe về câu chuyện rất ly kỳ của chó xoáy - Vào một ngày xa xưa nọ, trong đêm đông bão, biển động dữ dội, bất chợt từ trên không trung, một con rồng đục rơi lạc vào vùng biển Phú Quốc. Con rồng ấy gặp con tiểu kỳ lân vốn ngụ cư trên đảo. Như thiên duyên tiền định, hai con vật huyền thoại này đã chung sống với nhau một thời gian dài như vợ chồng. Rồng trốn ở lại đảo, không về trời. Sau khi rồng bị các thiên binh, thiên tướng áp giải phải trở về thiên đình làm nhiệm vụ, tiểu kỳ lân ở lại có thai rồi sinh ra giống chó xoáy, lông vằn, chân có màng như chân vịt, bơi lội và săn bắt mồi rất tài tình!

Có giai thoại khác kể rằng, chó xoáy Phú Quốc được một đám hải tặc châu Âu nuôi trên tàu nên chúng rất thích nghi với sóng nước, biển cả. Chúng có nguồn gốc được sinh ra trên một hoang đảo ở Ấn Độ Dương. Trong một lần đi đánh tàu buôn



trên biển, do gặp dông bão, bọn hải tặc phải tấp vào Phú Quốc tạm trú. Bầy chó xoáy sống chuồng, lẫn vào rừng, và từ đó, chó xoáy bắt đầu sinh sôi nảy nở, lan tràn trên đảo.

Người Thái Lan đã có lúc khăng khăng, mạo nhận rằng chó Phú Quốc có nguồn gốc từ Xiêm. song những công trình nghiên cứu, phân biện chính xác, có cơ sở của các nhà khoa học đã bác bỏ điều này! Chó xoáy là loài chó đặc hữu của Phú Quốc. Trên thế giới chỉ còn lại một vài loài giống này!

Chó Phú Quốc rất được các thợ săn tin dùng, người ta thường gọi nó là “Khuyển Vương” hoặc “sói lửa”. Sở dĩ chúng có được “mỹ hiệu” này là vì, qua thực nghiệm, người ta thấy đây là loài chó tinh

khôn, dũng mãnh. Chúng có thể tự săn mồi tha về cho chủ. Cũng có người nhìn dáng dấp, màu lông vằn mà gọi nó là sói lửa!

Chó Phú Quốc thuần chủng khi đem về đất liền, nếu nuôi không khéo, sẽ khó sống. Theo kinh nghiệm dân gian, người ta lấy một hòn đất nhỏ ở Phú Quốc, đem về đất liền, nấu với nước sôi cho chó uống vài ngày.

Trên thế giới, có nhiều loài chó rất thông minh, dũng mãnh, được ưa chuộng, có giá cả cao ngất! Chó Phú Quốc của Việt Nam là loài chó đặc hữu, quý hiếm thuộc vào hạng “Top ten” của thế giới. Hiện nay, phong trào nuôi chó, trao đổi, bán chó nở rộ. Bạn có thể tìm được loại chó ưng ý rất dễ dàng, chỉ bằng một cái click chuột! ■

Năm Tuất đáng nhớ trong lịch sử

HUY HOÀNG

Là vật nuôi phổ biến, thông minh, nhanh nhẹn, từ lâu đã gắn bó, giúp ích cho đời sống con người, chó liên quan mật thiết và ảnh hưởng sâu rộng tới những giá trị tinh thần của nhân loại. Đối với Việt Nam, những năm Chó (năm Tuất) cũng là những mốc son rực rỡ, ghi dấu nhiều sự kiện trọng đại trong lịch sử dân tộc.

Năm Mậu Tuất 158, cuộc nổi dậy của nhân dân miền Trung do Chu Đạt lãnh đạo trở nên quyết liệt và lan rộng, làm sụp đổ chính quyền đô hộ của nhà Đông Hán.

Năm Nhâm Tuất 542, Lý Bí khởi nghĩa quét sạch giặc Lương, giành quyền tự chủ, lập nên triều Tiên Lý và đặt tên nước là *Vạn Xuân*.

Năm Mậu Tuất 938, Ngô Quyền đại phá quân Nam Hán trên sông Bạch Đằng, chấm dứt hơn 1.000 năm Bắc thuộc, mở ra kỷ nguyên độc lập lâu dài cho dân tộc.

Năm Canh Tuất 1010, tháng 1, Lý Công Uẩn chính thức lên ngôi, lập ra triều Lý, hình thành chế độ phong kiến trung ương tập quyền Việt Nam. Tháng 8, cho rời kinh

đô từ Hoa Lư (Ninh Bình) về Đại La (Hà Nội), đổi tên thành Thăng Long.

Năm Bính Tuất 1226, ngày 10 tháng 1, Lý Chiêu Hoàng nhường ngôi cho chồng là Trần Cảnh, kết thúc thời Lý, lập ra triều Trần.

Năm Canh Tuất 1370, tháng 12, triều Trần dẹp được cuộc đảo chính của Dương Nhật Lễ, lấy lại ngôi vua, khôi phục trật tự và luật pháp quốc gia.

Năm Bính Tuất 1406, tháng 5, quân dân nhà Hồ kiên cường chặn đánh 10 vạn giặc Minh xâm lược, khiến chúng phải đầu hàng, rút chạy và giao nộp bọn Việt gian. Tháng 8, vua Hồ Hán Thương lệnh cho phòng thủ chặt chẽ trên toàn tuyến biên giới.

Năm Mậu Tuất 1418, ngày 7 tháng 2, Lê Lợi dựng cờ khởi nghĩa ở Lam Sơn (Thanh Hóa), mở màn phong trào kháng chiến chống giặc Minh. Khởi nghĩa Lam Sơn nhanh chóng lớn mạnh và thắng lợi hoàn toàn sau 10 năm (1418-1427).

Năm Bính Tuất 1466, nhà Lê tiến hành cải cách sâu rộng cơ cấu quan chức, quân đội và phương thức quản lý đất đai, thuế khóa, lễ nghi, giáo dục.

Năm Mậu Tuất 1718, tháng 1, chính quyền Lê - Trịnh ban hành quy chế giao thương với nước ngoài. Tháng 10, chúa Trịnh Cương thiết lập 6 phiên ở phủ chúa tương đương 6 bộ của triều đình, rút hết quyền lực từ cung vua về phủ chúa.

Năm Mậu Tuất 1778, tháng 1, Nguyễn Nhạc lên ngôi, đóng đô ở Quy Nhơn (Bình Định), phong Nguyễn Lữ làm Tiết chế, Nguyễn Huệ làm Tướng quân, tiếp tục lãnh đạo và phát triển cuộc khởi nghĩa Tây Sơn.

Năm Nhâm Tuất 1802, tháng 6, Nguyễn Ánh đăng quang, chấm dứt thời Tây Sơn, lập ra triều Nguyễn.

Năm Mậu Tuất 1838, tháng 4, vua Minh Mạng đổi tên nước ta thành *Đại Nam*.



Năm Nhâm Tuất 1922, ngày 1 tháng 4, tờ báo *Le Paria* (Người cùng khổ) là cơ quan ngôn luận của Hội Liên hiệp Thuộc địa do Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập và chỉ đạo ra số đầu tiên.

Năm Giáp Tuất 1934, ngày 14 tháng 6, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ở nước ngoài và đại biểu trong nước họp tại Ma Cao (Trung Quốc), quyết định đường lối đấu tranh cách mạng, giải phóng và phát triển Việt Nam.

Năm Bính Tuất 1946, ngày 6 tháng 1, diễn ra cuộc tổng tuyển cử dân chủ đầu tiên ở nước ta. Ngày 9 tháng 11, Quốc hội thông qua bản Hiến pháp Việt Nam đầu tiên. Ngày 19 tháng 12, phát lệnh toàn quốc kháng chiến chống Pháp xâm lược.

Năm Mậu Tuất 1958, ngày 4 tháng 2, đoàn đại biểu Đảng và Chính phủ Việt Nam do Hồ Chủ tịch dẫn đầu sang thăm nhiều nước châu Á. Tháng 12, miền Bắc cơ bản xóa xong nạn mù chữ. Ở miền Nam, ngày 1 tháng 5, hơn 500.000 người lao động và nhân dân Sài Gòn xuống đường biểu tình chống Mỹ - Diệm.

Năm Nhâm Tuất 1982, ngày 27 tháng 3, khai mạc Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ 5. Ngày 1 tháng 10, Hội đồng Bộ trưởng quyết định lấy ngày 20 tháng 11 hàng năm là ngày Nhà giáo Việt Nam.

Năm Giáp Tuất 1994, ngày 5 tháng 1, Thủ tướng Chính phủ ra quyết định thành lập Ban Chỉ đạo Phòng chống các tệ nạn xã hội. Ngày 7 tháng 4, triển khai cuộc Tổng điều tra về Nông thôn và nông nghiệp. Ngày 27 tháng 5, hệ thống tải điện 500 kV Bắc - Nam chính thức đưa vào vận hành.

Năm Bính Tuất 2006, ngày 28 tháng 3, lễ đón bằng UNESCO công nhận “Không gian văn hóa công chiêm Tây Nguyên” là Kiệt tác truyền khẩu và di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại được tổ chức trang trọng tại Gia Lai. Ngày 1 tháng 9, thành lập Ban Chỉ đạo Phòng chống tham nhũng Trung ương. Ngày 7 tháng 11, Việt Nam chính thức là thành viên thứ 150 của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO).

Năm Mậu Tuất 2018 này, cả nước bước vào Xuân mới với những thành tựu to lớn, ổn định chính trị và chuyển biến mạnh mẽ, tích cực về kinh tế, văn hóa, xã hội, khoa học, công nghệ. Cũng năm nay, chúng ta phấn khởi tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ 12 và tiến hành nhiều chương trình, lễ kỷ niệm trọng đại. ■

Nghị
Tư

quyết
tưởng

Đảng
Người

sáng
rạng

soi
rõ

trường
hương

phát
trương

triển
lại

NGUYỄN THỊ NGỌC PHƯƠNG



XÃ THƯỢNG BÌNH HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

Phong tục đón Tết xưa của người Dao Áo Dài

NGUYỄN THỊ NHUNG

Ngày xưa, cứ đến gần Tết Nguyên đán hàng năm, các gia đình trong thôn xóm đều háo hức đua nhau đi mua sắm các đồ lễ theo phong tục tập quán của dân tộc mình. Đây là công việc trọng đại nên không thể thiếu được. Họ chuẩn bị đầy đủ nguyên, vật liệu như gà trống, giò, lợn, thực phẩm, rượu, lương thực (gạo nếp) để làm các loại bánh dâng thờ tổ tiên.



đặt vấn đề trước. Nếu họ nhận lời thì yên tâm năm mới gia đình sẽ mạnh khỏe, làm ăn phát đạt, chăn nuôi gia súc, gia cầm chóng lớn, không bị dịch bệnh, mùa màng bội thu...

Ngày 29 cuối năm cũ, các gia đình đều bận rộn với công việc. Họ mổ lợn gói các loại bánh. Không thể thiếu được là bánh khảo. Loại bánh này làm từ gạo nếp nung được rang chín, nghiền thành bột trộn đều cùng đường kính, hòa với nước, đưa vào khuôn ép chặt để trong một thời gian ngắn sao cho tổng hợp bột kết lại với nhau, sau đó lấy ra cắt từng miếng đặt vào đĩa dâng lên bàn thờ tổ tiên cùng với các loại bánh, xôi, thịt hoa

quả mía, giấy vàng giấy rơm... Gia chủ rót rượu, thắp hương, mời thầy về cúng báo cáo tạ ơn tổ tiên đã phù hộ cho cả gia đình ăn nên làm ra trong năm qua, có sự chứng kiến của anh em trong họ tộc. Khi hương tàn, mọi người đốt giấy rơm, giấy vàng rồi hạ thức ăn xuống, cùng nhau ăn tất niên vui vẻ. Riêng các loại bánh, quả thì vẫn để nguyên trên bàn thờ, hết 3 ngày Tết mới được hạ xuống.

Tối 30 Tết, mọi người trong gia đình không ngồi chờ đón giao thừa mà cơm nước buổi tốt xong đi ngủ sớm. Khi nghe tiếng gà gáy sang canh thì ông, bà, bố, mẹ gọi các con, cháu dậy cùng nhau giã gạo, bắn súng ▶



► kíp, đốt pháo (trước kia). Ngày nay không được bắn súng, đốt pháo thì bà con lấy cây nứa tươi cho vào bếp lửa đốt. Lúc cây nứa nóng lên, các đốt cây nứt, phát ra tiếng nổ to thay cho tiếng súng. Sau đó, cả gia đình cùng vui vẻ đón mừng ngày đầu tiên của năm mới.

Đồng bào dân tộc Dao Áo Dài nơi đây cũng có quy định một số kiêng kỵ từ cổ xưa lưu truyền cho các thế hệ đến ngày nay:

Mừng một Tết không cho con cháu ra khỏi nhà. Không được ngủ ngày sợ lúa ngô, hoa màu trồng hay bị đổ, năng suất thấp. Không được ăn rau xanh vì sợ trồng cây cỏ mọc nhiều. Ngày đó, cả gia đình mặc áo đẹp ngồi quanh bếp lửa để nghe người già kể chuyện cổ tích, chuyện tìm hiểu tình duyên đôi lứa... và truyền miệng lại các bài

hát đối đáp giao duyên khi gặp bạn ở nơi khác về nhằm hướng cho con, cháu biết hát đối đáp tìm bạn đời và lưu giữ văn hóa dân gian, phong tục tập quán lâu đời của dân tộc mình.

Khi người được mời đến xông nhà xuất hiện, họ tặng những lời chúc tốt đẹp nhất cho gia đình, rồi tiến thẳng đến gian chứa bồ thóc. Người xông nhà tự lấy thóc vãi cho gà, vịt, lợn ăn, sau đó ra bếp lửa ngồi cùng với gia đình. Chủ nhà rót một chén nước chè nóng mời. Khách uống xong chủ nhà lại rót một chén rượu mời (ý là cảm ơn người đến xông nhà mang nhiều may mắn cho gia đình năm mới), đồng thời chủ nhà cũng có lời chúc tốt đẹp dành tặng người khách. Họ vui vẻ nói chuyện. Cơm chín, họ cùng nhau ăn lấy may cho gia đình.

Mừng hai Tết trở đi, con cháu mới được phép ra khỏi nhà đi chơi hay đi chúc Tết mọi người trong xóm, anh em bà con thân thiết. Mọi người vui Tết đến hết rằm tháng giêng bằng nhiều trò chơi dân gian như ném còn, đẩy gậy, đánh quay... Nam nữ thanh niên thì tụ tập từng tốp đứng hát đối đáp giao duyên với người nơi khác đến, mục đích là tìm hiểu nhau chọn bạn đời. Khi tan cuộc, ai về nhà đó bắt tay vào công việc, chờ đợi một năm mới tiếp đến.

Phong tục đón Tết Nguyên đán cổ xưa của người Dao Áo Dài là như vậy. Ngày nay, phong tục ấy đã mai một đi khá nhiều. Mong rằng, từ những phong tục ngày xưa truyền lại, bà con hãy lựa chọn và bảo tồn những nét đẹp của dân tộc mình. ■



Xây dựng đời sống văn hóa góp phần xây dựng nông thôn mới ở Hưng Yên

ĐỖ VĂN TÚY

Trưởng Ban Tuyên giáo,
Ủy ban MTTQ tỉnh Hưng Yên

Những năm qua, được sự quan tâm, chỉ đạo thường xuyên của các cấp ủy, chính quyền; sự phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả của Mặt trận Tổ quốc và các tổ thành viên, phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" (TĐĐKXDĐSVH) ở Hưng Yên đã đạt được những kết quả đáng khích lệ, góp phần duy trì ổn định an ninh chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của các tầng lớp nhân dân, thiết thực góp phần xây dựng nông thôn mới (XDNTM). Đến hết năm 2017, bình quân các xã trong toàn tỉnh đạt 17,7 tiêu chí; có 85/145 xã được công nhận đạt chuẩn NTM và Mỹ Hào là huyện NTM đầu tiên của Hưng Yên.



ngày một nâng cao, tạo không khí thi đua sôi nổi. Phong trào xây dựng làng/khu phố văn hóa, "Gia đình văn hóa" ngày càng đi vào chiều sâu, thu được những kết quả đáng khích lệ. Năm 2017, toàn tỉnh có 741/851 làng, khu phố được công nhận "Làng/khu phố văn hóa" (tỷ lệ 87%); 310.547/345.053 gia đình được công nhận "Gia đình văn hóa" (đạt tỷ lệ 90%); 7.753 gia đình "Ông bà, cha mẹ mẫu mực, con trung hiếu, cháu thảo hiền" các cấp. Nhiều KDC thực hiện tốt công tác khuyến học, khuyến tài như: Liêu Thượng (xã Liêu Xá, huyện Yên Mỹ), Tứ Mỹ (xã Phùng Chí Kiên, huyện Mỹ Hào), Như Lâm (xã Long Hưng, huyện Văn Giang)...

Thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về XDNTM, các tầng lớp nhân dân cũng tích cực tham gia

hiến đất, đóng góp tiền, ngày công lao động... Năm 2017, người dân trong tỉnh đã hiến 30.854m² đất; đóng góp, ủng hộ 15.067.120.000 đồng; 16.236 ngày công lao động xây dựng đường giao thông, công trình phúc lợi công cộng.

Công tác chăm lo cho hộ nghèo được cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc (MTTQ), ban, ngành đặc biệt chú trọng. Các đoàn thể chính trị - xã hội có nhiều chương trình giúp đỡ đoàn viên, hội viên thiết thực, hiệu quả. Hội Phụ nữ tham gia quản lý trên 900 tỷ đồng vốn ủy thác của Ngân hàng Chính sách xã hội cho trên 45 nghìn hội viên vay phát triển kinh tế với lãi suất ưu đãi; Hội Nông dân tham gia quản lý trên 600 tỷ đồng cho gần 40 nghìn hội viên vay... Năm 2017, Quỹ "Vì người nghèo" các cấp vận động

► được trên 8,1 tỷ đồng, đã kịp thời hỗ trợ 456 hộ nghèo xây dựng, sửa chữa nhà ở (171 xây mới, 285 sửa chữa) với tổng kinh phí hỗ trợ trên 6 tỷ đồng. Quỹ "Vì người nghèo" các cấp còn tích cực hỗ trợ hộ nghèo về giống, vốn phát triển sản xuất; học sinh nghèo vượt khó... góp phần giảm nhanh tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn tỉnh xuống còn 3,5% (giảm 1,15% so với năm 2016).

Năm 2017, toàn tỉnh có 4.780 đám cưới, 2.683 đám tang được thực hiện theo nếp sống văn minh; 373 KDC xây dựng nghĩa trang nhân dân đồng bộ; tiêu biểu như các KDC: Ninh Tập (xã Đại Tập, huyện Khoái Châu); Dâu (xã Cẩm Xá, huyện Mỹ Hào), Thọ Lão (xã Quang Hưng, huyện Phù Cừ)... Hoạt động lễ hội ở các địa phương được duy trì thực hiện hàng năm đảm bảo văn minh, an toàn, tiết kiệm.

Hàng năm, dịp kỷ niệm Ngày truyền thống MTTQ Việt Nam (18/11) đã trở thành cuộc biểu dương sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, góp phần tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, chính quyền với nhân dân. Năm 2017, 957/957 KDC tổ chức "Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc", trong đó trên 400 KDC tổ chức "Bữa cơm đại đoàn kết", tiêu biểu như

các KDC: Quyết Tiến (xã Vĩnh Xá, huyện Kim Động); Đa Lộc (xã Đa Lộc, huyện Ân Thi), Dũng Tiến (xã Đông Tảo, huyện Khoái Châu)... Phát huy truyền thống đoàn kết, "Tương thân tương ái" của dân tộc, thực hiện Lời kêu gọi ủng hộ đồng bào các tỉnh miền núi phía Bắc, Nam Trung bộ của MTTQ các cấp, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh đã tích cực tham gia ủng hộ được trên 2 tỷ đồng.

Ở thời điểm hiện tại, Hưng Yên có trên 800 câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ hoạt động thường xuyên. Công tác đảm bảo vệ môi trường được thực hiện hiệu quả. Toàn tỉnh đã xây dựng được 338 bãi chôn lấp và 88 điểm tập kết rác thải; 886 KDC thành lập Tổ vệ sinh môi trường gồm trên 3.500 thành viên. Đặc biệt, Hưng Yên có trên 22.000 hộ gia đình thực hiện phân loại, xử lý rác thải sinh hoạt tại gia đình, góp phần giảm thiểu trên 70% lượng rác thải ra môi trường, tiết kiệm chi phí vận chuyển và xử lý rác.

Hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao từ tỉnh đến cơ sở tiếp tục được đầu tư xây dựng, nâng cấp. 9/10 huyện, thành phố đã có Trung tâm văn hóa, 10/10 huyện, thành phố có Thư viện. Năm 2017,

toàn tỉnh có 10 Trung tâm văn hóa xã và 59 Nhà văn hóa thôn, khu phố được xây mới. Nhiều xã đầu tư xây dựng Nhà văn hóa quy mô lớn, trang thiết bị hiện đại, phục vụ hoạt động hội họp, văn hóa văn nghệ của nhân dân, tiêu biểu như các xã: Mỹ Sở (huyện Văn Giang); Quang Hưng (huyện Phù Cừ), Thiện Phấn (Tiên Lữ)... Nhiều thôn, làng xây dựng Nhà văn hóa cao tầng, quy mô như Nhà văn hóa các thôn: Đình Dù (xã Đình Dù, huyện Văn Lâm), Đông Phòng (Xã Ngọc Long, huyện Yên Mỹ)...

Công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương được cấp ủy, chính quyền, MTTQ, các ban, ngành, đoàn thể tiến hành thường xuyên thông qua các cuộc họp ở KDC, góp phần đưa các chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách pháp luật của Nhà nước vào cuộc sống, nếp sống văn hóa thấm vào từng người dân, gia đình và cộng đồng dân cư.

Thực tế cho thấy, việc thực hiện phong trào "TĐĐKXDĐSVH" gắn với XDNTM đã tạo nên diện mạo mới ở các địa phương, đẩy nhanh quá trình thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về XDNTM, góp phần thay đổi diện mạo nông thôn, tạo môi trường sống an toàn, lành mạnh, văn minh; giúp mỗi người dân, gia đình và các KDC có điều kiện phát triển kinh tế, gìn giữ và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc, địa phương, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ngay từ địa bàn dân cư, xây dựng từng gia đình, KDC ngày càng giàu đẹp, văn minh, phát triển bền vững. ■



Đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới

Xác định xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở không chỉ nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho nhân dân mà còn góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, phường Quỳnh Xuân, thị xã Hoàng Mai (Nghệ An) đã đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao nhằm nâng cao kiến thức và nhu cầu hưởng thụ văn hóa của nhân dân.



Tiết mục văn nghệ chào mừng Ngày hội Đại đoàn kết

QUỲNH XUÂN - Điểm sáng trong phong trào xây dựng đời sống văn hóa

40

HỒ THANH KHƯƠNG

Là một phường nằm ở phía Tây Nam thị xã Hoàng Mai, diện tích tự nhiên 1.582ha, có 3.072 hộ gia đình, 14.839 nhân khẩu, đa ngành nghề sản xuất, kinh doanh như: sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, dịch vụ thương mại, khai thác vận chuyển vật liệu xây dựng... Với nhiều cách làm sáng tạo, cụ thể, linh hoạt, phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" ở phường Quỳnh Xuân những năm qua không chỉ dừng lại ở những khẩu hiệu, chủ trương, mà đã thực sự trở thành cuộc vận động lớn, có sức lan tỏa mạnh mẽ, thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia. Những ảnh hưởng tích cực từ phong trào đã góp phần xây dựng cơ sở vững chắc, đẩy mạnh phát triển kinh tế, văn hóa -

xã hội, bảo đảm an ninh - trật tự và nâng cao chất lượng đời sống của người dân, đưa Quỳnh Xuân trở thành điểm sáng trong phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" trên địa bàn thị xã Hoàng Mai.

Phát huy truyền thống anh hùng cách mạng của quê hương, thực hiện Nghị quyết của Đảng, vì mục tiêu "Dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh", Đảng bộ và nhân dân Quỳnh Xuân đã phát huy nội lực, tranh thủ các nguồn xã hội hóa để xây dựng quê hương ngày càng đổi mới. Trên cơ sở tập trung lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh phát triển kinh tế, nâng cao đời sống, những năm qua, Quỳnh Xuân đã tích cực khuyến khích nông dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, mùa vụ,

đưa các loại giống mới có hiệu quả kinh tế cao vào sản xuất thâm canh, gắn liền sản xuất nông nghiệp với phát triển chăn nuôi, phát triển các ngành nghề dịch vụ như khai thác đá, cơ khí ... nhằm tạo công ăn việc làm thường xuyên cho nhân dân. Năm 2016, tổng giá trị thu nhập của Quỳnh Xuân đạt trên 420 tỷ đồng, tăng 16,7% so với năm 2015; đưa bình quân thu nhập đầu người lên 28,4 triệu đồng/năm; số hộ giàu tăng, hộ nghèo giảm xuống 5,24%, không có hộ đói.

Chưa hết, chính quyền địa phương còn vận động nhân dân tích cực đóng góp công sức, tiền của và huy động nguồn xã hội hóa hàng chục tỷ đồng để nâng cấp, làm mới 2.000m đường nhựa, 2.800m đường bê tông, kiên cố hóa kênh

► nương nội đồng (1.400m); xây dựng trường học, nương thoát lũ, chợ trung tâm (trong đó nguồn xã hội hóa 60%, dân góp góp 25%, ngân sách địa phương 15%).

Cùng với phát triển kinh tế, để phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" đi sâu vào các tầng lớp nhân dân, công tác tuyên truyền mục đích, ý nghĩa và các nội dung của phong trào đến đông đảo quần chúng nhân dân được đặt lên hàng đầu. Ông Nguyễn Đức Mậu, Chủ tịch UBMTTQ phường Quỳnh Xuân cho biết: "Để thực hiện tốt phong trào, MTTQ và các tổ chức thành viên từ phường đến cơ sở khối đã phối hợp tuyên truyền vận động nhân dân chấp hành nghiêm chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, góp phần phát huy, giữ gìn các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Từ đó, nhân dân tích cực tham gia vào các phong trào của địa phương, như: Phong trào thi đua lao động sản xuất, giúp nhau phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo; giữ gìn vệ sinh môi trường. Việc đăng ký, bình xét và đề nghị công nhận Gia đình văn hóa được thực hiện công khai, dân chủ, đúng tiêu chuẩn nên số lượng và chất lượng Gia đình văn hóa ngày càng được nâng lên".

Quỳnh Xuân còn là nơi có phong trào xây dựng thiết chế văn hóa - thông tin - thể thao, Nhà văn hóa khối sớm nhất thị xã. Phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao cũng phát triển mạnh mẽ và có sức lan tỏa trong cộng đồng dân cư. Hiện nay, phường đã có Nhà văn hóa

khang trang, thoáng mát (tổng diện tích khuôn viên 4.000m² với 300 chỗ ngồi, đầy đủ tiện nghi hoạt động); sân vận động trung tâm và đã làm mới sân vận động khu vực 2 Đại Xuân, tổng kinh phí 1,5 tỷ đồng, tổng diện tích 2 sân 22.000m², 15/16 Nhà văn hóa khối gần sân chơi bãi tập luyện thể thao (riêng Nhà văn hóa khối dân góp 70%, ngân sách hỗ trợ 30%); trạm truyền thanh có công suất 1.500W. Đặc biệt, phường đã đầu tư xây dựng thư viện kiêm phòng truyền thống có 3.400 đầu sách, 07 loại báo, tạp chí, thu hút đông đảo bạn đọc trong và ngoài phường đến thư viện, khơi dậy phong trào "Văn hóa đọc" trong nhân dân.

Phong trào xây dựng Gia đình văn hóa ở Quỳnh Xuân thực sự có chất lượng và hiệu quả. Năm 2016, toàn phường có 2.405 hộ gia đình được công nhận Gia đình văn hóa, đạt tỷ lệ 84,7%, 13 cơ quan, trường học, khối đạt chuẩn văn hóa, 100% khối xây dựng được quy ước nông thôn gắn trách nhiệm cho mỗi thành viên trong việc bảo vệ an ninh trật tự, xây dựng nếp sống văn hóa trong cộng đồng dân cư, tạo cho mỗi người dân luôn có ý thức chấp hành tốt các chủ

trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt nghĩa vụ của người công dân. Việc tang, cưới hỏi cũng được thực hiện nghiêm túc và Quỳnh Xuân là một trong những đơn vị tiên phong gương mẫu thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang. Các hoạt động y tế, giáo dục đều có những bước tiến vượt bậc.

Với những kết quả đạt được, phường Quỳnh Xuân đã được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen; Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng ba, hạng nhì và danh hiệu Anh hùng LLVT nhân dân... Phường là một trong những điểm sáng phong trào xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở.

Ông Cao Xuân Thắng, Bí thư Đảng ủy Phường Quỳnh Xuân cho biết thêm: Phường luôn chú trọng phát triển kinh tế đa ngành nghề và bền vững nhằm nâng cao thu nhập cho người dân. Song song với phát triển kinh tế, Nghị quyết của Đảng ủy cũng nêu rõ giữ gìn và xây dựng văn hóa là động lực để phát triển kinh tế - xã hội nhằm xây dựng Đảng, Chính quyền vững mạnh, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, phấn đấu đến năm 2020 đạt chuẩn văn minh đô thị". ■



Nông dân Quỳnh Xuân đoàn kết giúp nhau phát triển kinh tế

Niên nhớ trong veo...

Tản văn của NGUYỄN CHÍ NGOAN

42

Ta không nhớ nổi lần cuối mình đi cầu tre là bao giờ nữa. Chỉ thấy lòng mình chợt ngổn ngang khi nhìn lại chiếc cầu tre quê hương nằm chênh chao trong một khu du lịch khi con người ta bắt đầu hoài niệm về quá khứ. Có chút ngậm ngùi khi nhìn thấy cái gáo dừa, cái khạp da bò, cây cầu tre xuất hiện trong một không gian ồn ào tiếng người, xe và đủ thứ âm thanh khác. Những lúc ấy ta lại thêm được trở về quê nằm nghe gió rít qua song cửa, nghe tiếng chim kêu lạnh lốt phía vườn nhà, nghe tiếng ong bầu đục gỗ...

Lắm lúc trong đời, ta muốn quên đi những nhọc nhằn mưu sinh để khăn gói trở về với xóm nhỏ thanh bình, muốn quên đi phố xá chẳng mấy lúc thênh thang để lắng lòng mình cùng mệnh mang mùa cũ. Ta về lại xóm nhỏ ven sông, cây cầu khỉ ngày nao nằm vắt vẻo trên sông không còn nữa, bên nước con đò đã rời đi. Ngồi nhìn dòng nước trôi trong vô vọng, ta như biến tan cùng cơn gió mùa xào xạc. Hàng bạch đàn già nua đứng đợi đã bao lần thay lá, rêu đất quê bao lần đổi dời mưa nắng, xóm nhỏ vẫn giữ giùm ta những gì trong ngần giữa bốn bề chông chéo.

Ngày ta rời quê qua chiếc cầu tre nhỏ trước nhà, lòng khấp khởi với những chân trời rộng mở. Ta gởi lại lòng mình bên bến nước ven sông, gởi lại tình yêu đầu đời trong ánh nhìn xót đắng. Ta lạc trôi vào phố với những tháng ngày ngắn dài theo công việc. Để một ngày thấy mình bơ vơ, thừa thãi... ta lại mơ về nếp sống bình dị của nhà quê.

Đánh thức ta mỗi buổi sáng là tiếng gà gáy, là tia nắng chói chang xiên qua vòm lá, là tiếng rao của gánh hàng buôn. Ta bước ra vườn, hít thật sâu không khí trong

lành của làng quê, nghe hoa lá thầm thì khoe sắc. Cảm nhận từng nhịp thời gian trôi, bỏ qua những tín hiệu cũ mốt, ta đưa tay đón tia nắng đầu ngày trong vắt - cả một trời bình yên bao bọc xung quanh...

Ta lang thang trên con đường làng quen thuộc, nơi luôn có những hàng cây để ta tựa lưng vào. Ngồi dưới bóng dừa quê hương, lắng từ nhà ai lời ru con nong nân ấm áp. Lời ru ấy "Nghe như non nước vọng lời ngàn thu", theo ta đi suốt cuộc đời, để ta yêu mãi tiếng nói của quê hương.

Ta về nằm khóc trong đêm với tiếng ếch nhái tìm nhau, tiếng côn trùng rả rích. Ta đã từng hồ hởi với phố, khinh thường những tháng ngày nghèo đói ở quê, mong ước được đi thật xa trên đôi chân tuổi trẻ, băng qua những ngọn đồi cao vút... để một ngày quay lại điểm xuất phát, trăng quê sáng vàng vạc, ta soi mình trong mặt nước cầu ao. Từng vết thời gian mê đuổi tháng ngày, nỗi nhớ vỗ cánh xoay vù trong se sắt nhớ mong.

Có đi xa mới biết "*Khi ta ở chỉ là nơi đất ở / Khi ta đi đất bỗng hóa tâm hồn*", mới thấy nhớ những hình ảnh bình dị mà thân thương đến nao lòng. Giờ về lại nhìn ngắm quê hương, có những thứ đã mãi mãi nằm lại trong ký ức. Những chiếc cầu tre lắt lẻo gập ghềnh khó đi, những mái lá hàng lu, những tiếng rao trưa dần lùi vào dĩ vãng. Ta cứ áp ôm những rối bời tuổi trẻ, như vết phèn ngày nào vẫn bám gót chân, để mỗi bước ta đi là một miền thương nhớ...

Chiều ngồi cùng sông nước hồn nhiên, những tâm tư ngày cũ ủa về không dứt. Trên bến sông quê, một con thuyền vừa kịp buông neo... ■

Mùa gió Xuân

Tản văn của NGUYỄN THỤY VÂN ANH

Một mùa gió Xuân nữa lại về trong xạc xào tiếng lá. Nghe trong tiếng gió, hương hoa dại bên đường bung nở. Những cánh hoa mỏng manh bay bay cùng giọt nắng trong veo miền cổ tích. Ta lang thang trên triền đê lộng gió, nhìn lại tháng ngày chật chội với những toan tính bữa vầy. Ta bình yên đón ngọn gió mùa ủa vào vội vã như gọi rửa lòng mình sau bao tất bật, bôn ba.

Những ngày đầu năm bình yên đến lạ. Khói lam chiều quẩn quýt mái rạ bên sông, nơi góc bếp bình dị mẹ ngồi nhóm lại ngọn lửa nòng nân cháy bỏng. Ngọn lửa bao lần thấp lại trong ta những chiều xa xứ. Dáng mẹ gầy hao, sợi tóc bạc vương vào chiều buốt giá. Ta về ngồi cùng mẹ, tựa đầu vào vai mẹ để mặc mẹ la lối chuyện chồng con. Ta biết bình yên nhất vẫn là bờ vai của mẹ. Ba ngồi uống trà trước sân, chén trà thơm khói bốc lên dậy hương đồng gió nội. Ba nhắc nhiều những chuyện đã qua, nhắc con gái mau tìm cho mình một bến bờ để tựa nương, để hai thân già không lo nghĩ về đứa con gái long đong những chiều nhạt nắng. Ba không còn vuốt tóc ta như những ngày thơ dại, ba không còn cõng ta qua con đê dài những ngày mưa gió, ba vẫn ngồi đó kể chuyện tháng năm. Thời gian như khuất lấp lòng người, ta bao lần ước mình bé lại, đủ để vòng tay ôm ba những ngày mưa giông chớp giạt.

Bến sông chiều từng ngọn gió Xuân thổi tràn cả miền thương nhớ. Con đò nằm ru mình trên bến. Bao phụ nữ quê tôi đã đứng nơi bến sông chờ những bóng người dần xa khuất. Nhiều cuộc chờ chết lặng dưới dòng nước đỏ ngầu vằng vặc cả mặt sông. Hàng

cây bên đường xôn xao mùa gió mới. Trong cái hồ hởi của đất trời, ta đứng lặng trong chiều ôn lại những kỷ ức mờ dần trong tiếc nuối đổ tràn. Nhành hoa tím bên đường ngày nao vẫn tím đến kiệt cùng. Ta ngắt một nhành hoa của ngày xưa khờ dại, lòng vẫn xốn xang như thuở ban đầu, chỉ có bóng người xưa hun hút miền chân trời xa thẳm. Ta thả cánh hoa theo dòng nước chảy trôi về nơi xa vắng, gửi kèm theo ánh nhìn của người ở lại. Một nỗi buồn bỗng tái sinh trong mùa gió mới.

Mùa gió Xuân như giục đám trẻ lớn nhanh. Đám trẻ diện những chiếc áo còn thơm mùi vải mới, cười những tiếng giòn tan hòa vào nắng Xuân rực rỡ. Dắt tay một đứa bé qua con đường gồ ghề sỏi đá, ta như biết thêm hương sắc cuộc đời. Trong nhà, mẹ ngồi trú nắng bên hiên, chiếc radio không quên phát những bài hát mùa Xuân rộn ràng, nhắc nhớ. Mái nhà xưa nằm nép mình trong xóm nhỏ. Ta lại ngồi nhớ từng sợi tóc bạc cho mẹ. Mẹ cười. Những nếp nhăn xô nhau ken dày trên khuôn mặt lam lũ. Ta muốn ôm mẹ vào lòng mà khóc. Khi đứa con gái khờ định dấu những sợi tóc bạc thì ba trở về nhà sau cuộc cờ cùng mấy người bạn hàng xóm. Năm tay con gái trong làn gió Xuân cần mẫn, ba xòe ra một chiếc kẹp tóc xinh xinh. Lòng ta chợt bình yên đến lạ, thấy khóe mắt cay cay trong khi bàn tay mỗi lúc một siết chặt...

Ngoài kia, ngọn gió Xuân không ngừng thổi. Đón tuổi mình cùng bình yên ấm áp, ta chờ đợi những tháng ngày phía trước. Và dấu đời người không ai thiếu trần trở, lo toan thì ta vẫn tin chắc rằng, mình còn một nơi để trở về trong nồng ấm... ■

- SƠN TRÀ

Xuân về

Em dất mùa Xuân về
Cho mai, đào nẩy nụ
Bao mầm xanh đang nhú
Cùng cây đời đơm hoa

Tình yêu mãi không già
Như mùa Xuân luôn trẻ
Em và Xuân lặng lẽ
Dâng cho đời sắc hương.

- NGUYỄN VIỆT TIẾN

Trước Xuân

Gió về đầy những hanh heo
Khói lam chiều cứ... ngoằn ngoèo, ngẩn ngơ
Chợt quên, chợt tỉnh... chợt mơ
Cuối năm đông cứ... bơ vơ xa dần

Vỡ òa... đào đẹp vô ngần
Khoe cành, chồi lá... đủ phần đổi thay
Môi hồng say tíu trầu cay
Mẹ tôi quét dọn... rửa khay pha trà

Quen rồi... cái nếp ở nhà
Việc không tên vẫn chỉ là... không tên
Bao việc đồng áng đã yên
Đợt mưa Xuân đến... cảnh tiên, lễ chùa.

- MAI MÔNG TUỞNG

Lò đã nóng lên rồi

Lò đã nóng lên rồi củi nào cũng cháy
Chẳng tội nào thoát được lửa nhân dân
Đảng đang mạnh tay bài trừ tham nhũng
Giặc nội xâm ắt hết chốn nương thân
Lò đã nóng lên rồi chung tay giữ lửa
Rất hợp lòng Dân xin chớ để nguội tàn
Dẫu có đau cũng là vì hậu thế
Cho nước nhà được thịnh vượng vinh quang
Lò đã nóng lên rồi có Dân tiếp sức
Tiếp tục con đường đổi mới Đảng yên tâm
Trừng trị lũ tham tàn hại dân phá nước
Giữ vững cơ đồ vì hạnh phúc nhân dân
Lò đã nóng lên rồi sẵn sàng thiêu rụi
Diệt lũ quan tham mưu tránh thoát tội tình
Thanh bảo kiếm đừng giơ cao chém khể
Phải thật rạch ròi phải trái công minh
Lò đã nóng lên rồi lòng Dân ấm lại
Củng cố niềm tin yêu theo Đảng tuyệt vời
Không vùng cấm, không bao che tham nhũng
Để quỳen lòng Dân với ý Đảng muôn đời

- ĐỖ SƠN HÀ

Xuân quê hương

Tôi mãi mê gom hạt nắng mùa đông
Ủ ấm mầm non những ngày lạnh giá
Đông quê mệnh mông rất quen, rất lạ
Đàn én chao nghiêng, thảm lúa ngời xanh.

Trời hửng nắng quê đẹp như tranh
Âm vang xóm thôn chim ca lạnh lốt
Hàng cây mùa đông vươn cao trụi lá
Xuân ấm dần cây nẩy lộc, đơm hoa

Phiên chợ cuối năm người người ồn ã
Bao người thị thành sắm Tết quê hương
Chị bán nếp hương vui cười đơn đả
Anh bán lá dong tất bật giao hàng

Trải mấy chục năm mãi mê rong ruổi
Tuổi thơ xưa nay tóc bạc phơ phơ
Âm áp Xuân quê tìm tôi sao xuyên
Ký ức ủa về vui gọi - Xuân ơi!

- LÝ THỊ MINH CHÂU

Tình lúa

Theo chân đoàn mở cõi
Cây lúa có tên người
Nào nàng Thơm, nàng Thuót
Nào Ré Bầu, Mắc Đười

Ơn nàng Nhen - Bảy Núi
Ơn nàng Hương - Chợ Đào
Bao năm rồi lặn lội
Hết đảo xa rẻo cao

Theo chân mùa nước nổi
Rô lôc cũng lên đồng
Thiếu cơm còn lấu mắm
Điền điền góp phần bông

Này Lài Sĩa, Châu Long
Này Ré Nam, Ré Nước
Theo chân người đi trước
Vững yên khắp cõi bờ

- ĐẶNG VĂN THƠM

Trả gió

Thôi thì
 trả gió cho giềng
 Trả mùa giông bão
 trả miền phôi pha
 Bước đi
 giữ lại chiều tà
 Mãi mê chạm lối
 la đà rêu phong.

Đông tàn,
 ngày nọ xa trông
 Thời nông nổi lỡ,
 thuở bổng bột tan
 Hương đưa,
 lộc biếc mai vàng
 Gió đưa,
 cổ tích mơ màng cúc xưa

Tâm Xuân
 chúm chim gọi mùa
 Cho dù nhạt nắng
 mau mưa của thời
 Tiết Xuân
 dằng dặc đất trời
 Giềng hai mặt đất
 trao lời cỏ hoa.

- PHẠM NGỌC DUNG

Tình ca mùa Xuân

Con tàu anh lặn bánh dọc mùa Xuân
Em ở lại với đào phai xứ Bắc
Tiếng còi tàu cứ dần xa, xa lắt
Em một mình - sân ga nhỏ mình em.

Vẫn biết xa anh chẳng thể nào quen
Khi mưa bay giăng mờ thành phố
Phố của tuổi thơ một thời thương nhớ
Con tàu đi hồi hã phố chiều.

Chưa một lần em nói lời yêu
Chỉ tiếng còi thay lời tiễn biệt
Bánh tàu lặn - nhịp thời gian da diết
Phút chia tay thành nỗi nhớ trong em.

Anh đến với mai vàng ấm nắng phương Nam
Em ở lại với đào phai xứ Bắc
Nơi chia tay là nơi hẹn ước
Sân ga Xuân nổi hai nửa mùa Xuân

- PHAN THÀNH MINH

Xuân chín

Xuân chín trên bàn tay mẹ
Vàng sân ngô lúa đơm màu
Tháng chạp như còn rất trẻ
Thơm vừa ửng má buồn cau

Xuân chín trên từng cánh vông
Bà ngồi ru giấc ca dao
Cháu mơ bầu trời cao rộng
Cánh diều no gió liệng chao

Xuân chín đông đầy quang thúng
Đường khuya trũ trệt tiếng gà
Lửa cười xôi đang ấp úng
Tròn lời chi vội... chợ xa

Xuân chín trên còng lưng cha
Rạng ngời bia danh sĩ tử
Nắng mưa miệt mài gieo chữ
Cổn cần đất cũng nở hoa

Xuân chín trên bàn tay anh
Vững yên cõi bờ đất nước
Trường Sơn đảo xa ghi tạc
Ơn anh biển hóa tâm hồn

- CẨM THẠCH

Biển đảo mùa Xuân

Biển Xuân về đẹp lắm em ơi,
Những hòn đảo ngực trần chắn sóng
Anh đứng đây nghe xôn xao gió lộng
Thêm rộn ràng thao thức tuổi đôi mươi

Nhớ đất liền con sóng cứ bồi hồi
Như lòng anh nhớ em vô kể
Nhớ nụ cười nhăn nheo dáng mẹ
Đêm giao thừa thơm nồi bánh chưng...

Ngàn năm xưa con theo mẹ lên rừng
Mẹ không nguôi nhớ người về biển
Trường Sa mặn từ ngày cha đến
Máu muôn đời cuộn sóng Hoàng Sa

Đảo hiên ngang khí phách ông cha
Hồn dân tộc neo từng con sóng
Đêm giao thừa phút giây thiêng biển lặng
Lá cờ bay phấp phới
trời hồng...

- NGUYỄN TIẾN LỘC

Chuyến đồ duyên phận

Mũ sao qua chuyến đồ ngang
Gặp cô lái trẻ dịu dàng đáng yêu
Trăng thu chín độ cuối chiều
Má hồng ửng đỏ nét Kiều mộng mơ

Liếc nhìn tôi ý hẹn chờ
Lắng nghe sũng trận ước mơ xa dần
Để mai kia lại một lần
Qua đồ em tặng mấy vắn trăng Xuân.

Tưởng đâu xa cũng đã gần
Sáu năm sau lại một lần gặp em
Ông tơ nhẹ vén bức rèm
Qua đồ tôi hẹn đón em cùng về.

Thủy chung vẹn chuyến đồ quê
Trường Sơn xẻ dọc lại về bến xưa.



- NGOC HÙNG

Chợ hoa

Những chuyến xe rộn ràng hương sắc
Hội vào phường phố góp thêm Xuân
Đương thì mai, cúc, lan, hồng rộ
Nhuộm cả trời Xuân trong mắt ai.

Sáng một trời Xuân trong mắt nai
Tóc cua sóng bước bím chừa dài
Chân sáo nhảy quanh hàng vạn thọ
Đếm bông đón Tết về hôm mai.

Thắm một trời Xuân trong mắt xanh
Cặp kẻ đôi lứa mộng Xuân lành
Rạo rực mùa hoa vờn bướm lượn
Ai say hoa, còn ai say ai?

Nở một trời Xuân trong mắt sâu
Thoáng vết chân chim tuổi cơ cầu
Sắc thắm hương nồng mong điểm xuyết
Nửa đời phong độ chớm phơi phai.

Và một trời Xuân trong mắt mỗi
Phong trần dầu dãi với cao niên
Dòng Xuân ước chảy về vô hạn.
Ở chợ hoa... cứ thế Xuân về!

- NHỮ MAI HỒNG

Tìm rét giêng hai

Mưa phùn tìm rét giêng hai
Hồn băng khuâng buổi tình phai trong chiều
Đã say ánh mắt tình yêu
Mênh mang trời đất cũng xiêu giấc nồng

Chim chuyen vút ngọn cây cong
Bưởi thơm trước ngõ, vườn hồng đơm hoa
Lần về giếng nước cây đa
Đi tìm cái thưở mẹ cha hẹn hò

Đò qua thả gió ngẩn ngơ
Ta ngồi thả gió bên bờ sông Xuân
Thời gian như một bóng hồng
Núu ôm chưa trọn, cái ngừng đã hoa.



Độc đáo món thịt chua



PHÙNG HUYỀN TRANG

Trước kia, thịt chua là món ăn được người Dao (Thanh Sơn, Phú Thọ) dùng bày trong mâm cỗ vào những dịp đại lễ như: Lễ lập tinh - cấp sắc, đám cưới, đám hiếu, ngày Tết hoặc dùng để tiếp đón khách quý đến chơi nhà. Ngày nay, thịt chua được người Dao Tiền dùng thường xuyên, coi đây là món ăn không thể thiếu. Tuy là món ăn truyền thống của dân tộc song không phải ai là người Dao cũng biết chế biến. Làm món thịt chua không khó nhưng đòi hỏi sự tỉ mỉ, khéo léo, cầu kỳ và cả kinh nghiệm. Nguyên liệu làm thịt chua khá đơn giản, chỉ có thịt lợn, muối hạt và cơm nóng. Thông thường, người Dao dùng thịt ba chỉ hoặc phần thịt nhiều mỡ hơn để muối, vì nếu nhiều thịt nạc khi ăn sẽ rất mặn và khô. Sau khi chọn đủ thịt, cắt thành từng miếng, mỗi miếng khoảng 0,5kg, rồi đem ướp với muối trắng, dùng tay chà xát thật mạnh cho muối ngấm sâu vào từng thớ thịt và đem xếp ngay ngắn vào chum. Sau 10 đến 15 ngày thì nấu cơm nóng bằng gạo tẻ nướng, đem trộn vào thịt thật đều theo từng lớp và dùng tay lên thật chặt. Trên miệng chum lót thêm một lớp rơm sạch, dùng lá dong bịt lại rồi lấy lạt buộc bên ngoài cho thật kỹ. Cứ như vậy, thịt chua được ủ



Đồng bào Dao quây quần bên chum thịt chua chờ thưởng thức

khoảng 4 đến 5 tháng là ăn được. Chum đặt ở nơi kín đáo, được úp ngược lên một chiếc bệ đựng đầy tro bếp. Làm như vậy để trong quá trình thịt lên men, mỡ và nước từ thịt sẽ chảy ngược xuống ngấm vào tro và thịt không bị hỏng.

Khác với món thịt chua của người Mường, nếu để lâu sẽ quá chua (không ăn được), thịt chua của người Dao Tiền càng để lâu càng ngon, có thể để đến vài năm cũng không sao. Thịt chua được ướp lâu năm thường săn lại, màu nhạt hơn, khi ăn có độ giòn của thịt mỡ, độ dai săn sật của bì và thịt nạc. Từng thớ thịt béo ngậy, thơm đậm đà, thanh mát, có vị bùi của cơm, vị ngọt của thịt. Trong nhà người Dao Tiền lúc nào cũng có chum thịt chua, ăn quanh năm. Hiện nay, vào các dịp lễ trọng: Cưới hỏi, lễ, Tết... đồng bào vẫn đãi khách như một món ẩm thực đặc sắc.

Theo lời kể các cụ cao niên trong làng, với đám cưới, thịt chua đã trở thành sinh lễ không thể thiếu của người tộc Dao. Nhà trai phải mang sang nhà gái một lượng thịt khá lớn làm sinh lễ. Chỗ thịt ấy đã được tính trước để phân phát cho anh em, họ hàng của cô dâu, nhiều hay ít tùy thuộc vào mối quan hệ và vai vế đối với cô dâu, còn bố mẹ cô dâu sẽ nhận hai phần lớn nhất. Vậy nên, sau đám cưới, gia đình cô dâu phải đem ướp chua chỗ thịt ấy để bảo quản. Sau 2 - 3 năm, khi cô dâu chú rể đã thành vợ chồng, có đủ điều kiện tổ chức lễ cảm ơn những người trước đây đã giúp gia đình nhà trai gánh lễ vật sang nhà gái thì bố mẹ cô dâu mới mở chỗ thịt chua ấy tiếp đãi mọi người.

Với những người có kinh nghiệm làm thịt chua, khi ăn, họ có thể biết được thịt này đã ướp trong khoảng thời gian bao lâu. Thịt lợn muối chua có đặc trưng là chua, mềm mà không dai, không béo ngậy. Thớ thịt trắng phau, trong vắt thường được ăn cùng các loại rau như: Lá lốt, lá sung, lá đu đủ... Điều đặc biệt là khi ăn món thịt chua, đồng bào thường quây quần, trò chuyện về cuộc sống thường ngày, chia sẻ buồn vui với nhau, làm mối quan hệ người - người trở nên gắn kết hơn. Chính ý nghĩa đó, từ bao đời nay, thịt chua luôn là món ăn để lại ấn tượng đặc biệt cho những ai một lần được thưởng thức. ■

Món “chè” không béo mà ngon

PHAN XUÂN HẬU

Ngày thơ bé, cứ mỗi lần mẹ nấu rượu xong là chúng tôi lại tíu tít quanh mẹ. Mẹ mở nồi rượu đã nấu xong mà khói còn bay nghi ngút, bốc ra một bát tô “hèm (bã) rượu” còn nóng, gạn bớt nước, cho thêm ít mật mía là thành một món ăn ngon mà chúng tôi rất ưa thích. Từ món ăn này, lại có thêm món “chè” làm từ “hèm rượu” thơm ngon mà bây giờ đã mấy chục năm xa, chúng tôi vẫn nhớ.

Món “chè” khá dễ làm, nguyên liệu là “hèm (bã) rượu”. Sau khi nấu rượu xong, phần cơm rượu đã chưng cất còn lại cái bã chua. Người ta để dành một phần, gạn bớt nước rồi phi hành mỡ nấu lại, cho thêm mật mía với tỷ lệ khoảng một bát bã rượu cho vài thìa mật mía, cùng với lạc rang giã nhỏ trộn đều, thêm muối, bột ngọt và rải lên trên một ít rau thơm thành món “chè”. Với người không sợ béo thì có thể thái thịt ba chỉ đã luộc chín thành miếng lát nhỏ cho vào trộn đều.

Món này có thể chan cơm ăn hoặc ăn với cà sòng, rau thơm, đậu phụ rán hoặc thịt ba chỉ.

Ngày nay, những món ăn nhiều chất rất dễ làm người ta ngán, vì vậy, món “chè” có tác dụng chống ngán vì có vị chua, bùi, ngọt mà vẫn thơm, đủ gây cảm giác thèm ăn, không sợ béo. Đặc biệt, với các bạn gái nếu muốn giảm cân thì ăn món này rất thích hợp.

Anh tôi là người đã được đi nhiều, thưởng thức nhiều món ăn ngon nhưng vẫn không quên món “chè” mẹ làm. Có lần, anh gọi điện hỏi mẹ cách làm món ăn này và sau khi đã được “tư vấn”, anh tìm đến những người nấu rượu thủ công mua bằng được ít “hèm rượu” để về làm món “chè”. Chị dâu tôi là người thành thị, chưa được ăn món này bao giờ, lần đầu thưởng thức cứ tấm tắc khen ngon.



Để có một món chè thơm ngon hấp dẫn thì cần thêm các loại gia vị khác như sả, tỏi, ớt, đường, mật...



Món “chè” được anh tôi truyền lại cho chị dâu và từ chị lại được truyền sang bạn bè, trở thành món ngon thường xuyên của họ khiến mấy ông chồng có thêm “lý do” để yêu vợ. Một lần, ghé nhà anh chị ở Nha Trang, chị dâu tôi nói lại cho tôi nghe điều này.

Mẹ tôi tóc đã pha sương nhưng món ăn mẹ nấu vẫn đậm đà hương sắc. Mai này cụ trăm tuổi thì món ăn cụ truyền lại vẫn còn hương lan tỏa đâu đây. ■

BẢO TỒN và PHÁT HUY nghệ thuật hát Trống quân làng Bùi Xá

NHO THUẬN

Ngoài hai di sản văn hóa phi vật thể là Dân ca Quan họ và Ca trù đã được UNESCO công nhận, Bắc Ninh còn có loại hình nghệ thuật dân gian truyền thống độc đáo là hát Trống quân. Theo các cụ cao tuổi ở làng Bùi Xá (Ninh Xá, Thuận Thành), cho biết: Hát Trống quân nơi đây đã có từ lâu đời, chủ yếu qua hình thức truyền miệng. Tương truyền, Trống quân Bùi Xá từng vinh dự lên kinh thành Thăng Long hát cho vua nghe và được người dân thôn Bùi Xá bao đời nay gìn giữ, bảo tồn và phát huy, trở thành nét đẹp văn hóa tinh thần của vùng đất Bắc Ninh - Kinh Bắc ngàn năm văn hiến.

Bùi Xá là một làng cổ, giàu truyền thống lịch sử - văn hóa, với quần thể di tích đình, chùa cổ kính; có nghề làm món nem đặc sản (Nem Bùi) và đặc biệt còn biết đến về một làng quê có nghệ thuật hát Trống quân nổi tiếng gần xa. Một thời, hát Trống quân của làng đã sánh cùng với các địa



Nghệ nhân Phạm Công Ngát đang tập luyện cùng các cụ cao tuổi.

phương như Dạ Trạch (Hưng Yên), Đá Bạt (Vĩnh Phú), Nông Cống (Thanh Hóa)...

Theo cụ Phạm Công Ngát, nghệ nhân cao tuổi của Câu lạc bộ Trống quân làng Bùi Xá thì: Hát Trống quân làng Bùi Xá thường chỉ diễn ra vào mùa thu tháng Tám. Trong những đêm trăng sáng vàng vạc, dân làng lại mở hội hát Trống quân. Trước đó cả tháng, dân làng chọn các nam thanh, nữ tú lập thành hai đội luyện tập để biểu diễn trong đêm chính hội. Cũng có khi gái làng Bùi đứng ra lập thành một đội đối đáp với trai làng ngoài. Mỗi canh hát có thể kéo dài vài đêm, với hàng trăm người nô nức đến xem.

Trong lễ hội Trống quân

làng Bùi Xá, phần thi hát đối đáp của nam thanh nữ tú trong làng cùng với các làng, xã khác về tham dự là đông vui nhất và được diễn ra trên bãi đất rộng phía trước đình làng. Những đôi trai gái vừa hát đối đáp giao duyên vừa ngắm trăng trước sự chứng kiến, cổ vũ của dân làng, đồng đội cùng khách thập phương và thường kéo dài cho đến lúc trăng tàn.

Dụng cụ, nhạc cụ duy nhất của hát Trống quân là "Trống đất" để giữ nhịp. Trống đất được các nghệ nhân tạo ra gồm một chiếc trống nhưng đặt vừa khít phía trên miệng một hố đất và trên hai thanh gỗ nằm ngang. Hai bên có hai cọc tre chôn cố định, cách xa nhau khoảng 2m, một bên cọc ▶

► là phe nam và một bên cọc kia là phe nữ đứng hát đối đáp. Hai cọc tre được nối với nhau bằng một sợi dây (xưa là dây mây nhưng ngày nay đã dùng dây thép), chính giữa sợi dây là mặt “Trống đất”. Người ta đặt mặt rỗng của trống úp xuống hai thanh ngang trên miệng hố đất, mặt trên được bung căng phẳng dựng một que tre, thẳng đứng từ mặt trống lên sợi dây mây (khoảng cách từ điểm que tre đặt trên mặt trống nâng sợi dây mây đến cột tre, bên dây ngắn sẽ tạo ra âm trầm và dài sẽ tạo ra âm thanh). Người ta gõ vào dây mây ở hai bên que chống, dây bật/tác động vào đáy trống mà kêu thành tiếng, tạo độ âm hơn và lấy lại nhịp theo lời người hát.

Để tổ chức một cuộc thi hát, ngay từ đầu tháng Tám (âm lịch), ban tổ chức mang lễ tới đình làng xin phép Thành hoàng được mở lễ hội. Sau đó là công tác chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ cho hội hát Trống quân. Địa điểm tổ chức ở Ngõ Giữa, nơi có mảnh đất rộng phía trước đình làng. Khác với các loại hình nghệ thuật trình diễn dân gian khác, nhạc cụ trong hát Trống quân là Trống đất và thường diễn ra vào đêm trăng sáng,

nên hát Trống quân còn gọi là hát “Trông trăng” và người hát luôn phải hướng mặt về phía mặt trăng. Với những quy định ngặt nghèo này thì suốt canh hát, hai bên không bao giờ được nhìn thẳng vào mặt nhau. Sự đặc sắc của hát Trống quân làng Bùi Xá là người hát ứng đối với nhau bằng những câu hát, cùng hàng trăm câu đố tài tình, cho nên người/ đội hát phải linh hoạt, nhanh trí trong ứng đối. Khác với hát Trống quân ở các nơi khác của vùng đồng bằng Bắc Bộ, hát Trống quân Bùi Xá đơn giản, nhịp điệu nhanh, ngắt quãng nhiều, ít luyện láy, lời văn theo thể thơ lục bát 6/8 nhưng lúc hát lại theo tiết tấu nhịp thập cửu 10/9.

Người hát Trống quân cũng được gọi là Liên anh, Liên chị. Khi hát phải tuân thủ bốn nguyên tắc: Hát chào, mừng, chúc, hỏi. Kết thúc canh hát có màn già bạn lưu luyến kẻ ở, người đi... Trong quá trình ứng đối, các bên sẽ linh hoạt mở rộng chủ đề, gồm cả hình ảnh về non sông đất nước, tình yêu lao động và tình yêu thương con người... được phác họa ngay trong câu hát. Chính những lời ca mượt mà, dung dị ấy đã giúp nhiều đôi trai gái nên duyên chồng vợ.

Trong một canh hát thường phải trải qua các chặng sau: Phần mở đầu là chào hỏi, mời trầu; phần hai là hát giao duyên tỏ tình; phần ba là hát tiễn, hát dặn. Hát Trống quân có nhiều làn điệu dễ hát, mộc mạc, giản dị, lấy đối ý, đối lời là chính. Với các chặng như: Lề lối, giao duyên và hát già bạn thì các bài hát phải đúng lề lối theo từng chặng, nếu sai là thua cuộc. Lời ca được thể hiện theo điệu hát Trống quân cổ truyền và lối hát ví của làng Bùi Xá: Từ mời vào/hát gọi, giao hẹn, rồi mời nước, mời trầu, chào mừng, chúc, mai, hỏi đáp (Cầm, kỳ, thi, họa, đi chơi, đi tìm đến già bạn...). Còn hát “dờ giọng” thì tùy theo mỗi bên nam hoặc nữ tự chọn lấy câu hát, lối hát nào mình ưa thích thì hát, lời hát là những câu được chuyển đổi mang âm hưởng dân ca quan họ, chèo...

Xưa, khi thi hát đối đáp thì nam tòng nữ hoặc nữ tòng nam, cứ mỗi bên hát 3 câu rồi lại chuyển sang lối khác, cho đến khi được hoặc thua mới thôi. Nếu chưa phân thắng, thua thì phải để lại đêm sau hát tiếp.

Nay, thường chuyển sang hát đối đáp, giao duyên nam nữ theo thể thơ lục bát xuyên suốt, với vần điệu dân ca quê hương đậm thắm, trữ tình và luôn được chỉnh sửa, chọn lọc, cô đúc cho phù hợp với thời gian, không gian văn hóa nơi tổ chức đêm hát.

Mở đầu cuộc thi, một bên cử người đại diện vào hát trước để kéo bên kia vào cuộc. Khi cặp nam nữ đối đáp so tài, tất có người thắng, người thua, bên nào thua sẽ thay người khác vào hát tiếp... Về nghệ thuật hát thì lời ca Trống quân là những câu ví, mượn cảnh vật trăng gió, mây, mưa, hoa lá... để bày tỏ tình cảm lứa đôi, thi tài đố giăng. Thơ ca trong lời hát ►



Các nghệ nhân làng Bùi Xá đang truyền dạy hát Trống quân.



► Trống quân làng Bùi Xá giàu hình ảnh, đậm chất trữ tình, thể thơ chủ yếu là lục bát và lục bát biến thể. Âm nhạc - Âm thanh trong hát Trống quân bao gồm có cả âm thang 3 âm và thang 4 âm. Loại nhịp hát Trống quân gắn liền với tiếng gõ nhịp của trống, nên nhịp phách khá rõ ràng, chủ yếu là nhịp 2/4, với tiết tấu mạch lạc khúc triết. Giai điệu trong hát Trống quân trong sáng, tươi vui, mềm mại, uyển chuyển. Làng Bùi Xá thường sử dụng lối hát Trống quân “dở giọng”, tức là hát được tất cả các loại hình dân ca, nhạc cổ truyền của mọi miền đất nước. Mục đích của hát dở giọng là làm phong phú, sôi động hơn không khí của cuộc thi hát và vừa kiểm nghiệm được tài năng hiểu biết, giao lưu rộng của người/đội dự thi hát.

Trong thời kỳ kháng chiến, cả nước tập trung cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, bộ môn nghệ thuật hát Trống quân làng Bùi Xá tuy không còn được tổ chức nhưng niềm đam mê vẫn thấm sâu vào tâm hồn mỗi người dân nơi đây. Mãi đến năm 1995, những người yêu thích Trống quân mới tập hợp lại và thành lập nên Câu lạc bộ những người yêu thích dân ca và nghệ thuật hát Trống quân thôn Bùi Xá. Câu lạc bộ khi mới thành lập chỉ có 24 thành viên. Theo thời gian, số hội viên tăng dần, quy tụ không chỉ các bậc lão niên mà cả

những người trung niên và các cháu tuổi rất trẻ cũng nhiệt tình tham gia. Người nhiều tuổi nhất là các nghệ nhân: Phạm Công Ngát 90 tuổi, Lê Thị Mão 87 tuổi, Vũ Thị Kiềm 85 tuổi, Lê Văn Hồng 78 tuổi, Lê Bá Bảo, Lê Thị Thư, Trần Thị Nghê trên 70 tuổi... cho đến các thanh niên mới ngoài 20 tuổi. Câu lạc bộ thường xuyên luyện tập, truyền dạy và tổ chức thi hát... Công tác nghiên cứu, sưu tầm được các nghệ nhân quan tâm hàng đầu. Đến nay, đã sưu tầm được 135 bài hát cổ và đây là những tư liệu quý để khôi phục, truyền dạy, bảo tồn và phát huy nghệ thuật hát Trống quân ở làng Bùi Xá. Từ khi Câu lạc bộ được thành lập, các nghệ nhân và thành viên hát Trống quân làng Bùi Xá đã tham gia nhiều cuộc thi, hội diễn của huyện, của tỉnh tổ chức và đạt được nhiều giải cao, thể hiện được giá trị truyền thống và tạo sức sống mới cho hát Trống quân làng Bùi Xá. Năm 1967 và 2007, Viện Âm Nhạc Việt Nam cũng đã về thu thanh những bài hát Trống quân lưu giữ được tại làng Bùi Xá để nghiên cứu và phổ biến rộng rãi. Đến năm 2009, Đài Truyền hình Việt Nam phối hợp với Trung tâm phát triển Âm nhạc Việt Nam về tổ chức thu thanh, ghi hình tại gia đình lão nghệ nhân hát Trống quân Phạm Công Ngát và phát sóng giới thiệu, quảng bá hẳn một chương trình trên

VTV3. Trong các năm từ 2003 đến nay, nghệ thuật hát Trống quân làng Bùi Xá tham dự nhiều hội thi, hội diễn VNQC do cấp huyện, tỉnh và đã giành được nhiều giải thưởng cao, tạo dư âm tốt đẹp, sự quan tâm của các nhà nghiên cứu Văn hóa - VNDG và các tầng lớp nhân dân trong, ngoài tỉnh. Thấy được giá trị truyền thống và sự cần thiết phải bảo tồn và phát huy loại hình nghệ thuật này, từ tháng 10-2008 đến nay, Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện Thuận Thành phối hợp các nghệ nhân làng Bùi Xá mở được 3 lớp dạy hát Trống quân cho các hạt nhân văn nghệ, các cháu thanh, thiếu niên trong và ngoài huyện Thuận Thành...

Là loại hình nghệ thuật trình diễn dân gian, thể hiện được những nét đẹp “chân - thiện - mỹ” thông qua cách giao tiếp, ứng xử, lời hay ý đẹp trong từng lời hát của cộng đồng dân cư; đồng thời còn trao truyền cho những thế hệ sau những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp, góp phần làm nên bản sắc văn hóa của quê hương, đất nước... nghệ thuật hát Trống quân làng Bùi Xá đã và đang được bảo tồn và phát huy, đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí lành mạnh trong đời sống tinh thần của người dân lao động sau những mùa vụ vất vả, góp phần động viên nhân dân phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội và đẩy mạnh công cuộc xây dựng nông thôn mới trên quê hương Thuận Thành, Bắc Ninh.

Với những giá trị và ý nghĩa to lớn trên, hát Trống quân làng Bùi Xá đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào danh mục Di sản văn hóa phi vật thể Quốc gia năm 2016. Năm 2017, có tới 8 thành viên CLB Trống quân Bùi Xá được đề nghị xét tặng danh hiệu nghệ nhân. ■

Xây dựng và hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa giải pháp quan trọng để phát triển văn hóa và con người Việt Nam hiện nay

TS. NGUYỄN HUY PHÒNG

Viện Văn hóa & Phát triển - Học viện CTQG HCM

(Tiếp theo số 187)

2. Thực trạng xây dựng hệ thống TCVH

Trong những năm qua, cùng với sự phát triển, khởi sắc của nền kinh tế, đời sống vật chất của người dân ngày một nâng cao. Những chỉ số về thu nhập bình quân trên đầu người, tỷ lệ người dân được chăm sóc sức khỏe, tỷ lệ trẻ em được đến trường, hoàn thành phổ cập giáo dục, vấn đề tuổi thọ... không ngừng gia tăng (về GDP, nếu tính riêng 25 năm, từ 1989 đến 2014, quy mô GDP của Việt Nam tăng gấp 30 lần so với trước, từ chỗ chỉ đạt 6,3 tỷ USD một năm lên 186 tỷ USD năm 2014. Bên cạnh đó, GDP bình quân đầu người tăng gấp 21 lần. Về tuổi thọ của con người Việt Nam, theo thống kê của Tổ chức Y tế thế giới, nếu năm 1960, tuổi đời của người Việt trung bình đạt 40 năm (thế giới là 48 năm) thì đến nay đã tăng lên 73,2 (tỷ lệ người trên 65 tuổi chiếm gần 7% dân số) vượt tuổi thọ trung bình của thế giới (trung bình thế giới là 69 tuổi). Dự báo, đến năm 2050, tuổi thọ trung bình của người Việt sẽ tăng lên 80,4 tuổi).



Hiện nay, dân số Việt Nam đạt mốc 93.421.835 người. Việc đáp ứng đầy đủ các nhu cầu thiết yếu về vật chất, tinh thần đòi hỏi sự nỗ lực lớn của Chính phủ, Nhà nước, các cấp, ban ngành trong việc tạo công ăn việc làm, thực hiện tốt an sinh xã hội và xây dựng hạ tầng TCVH đầy đủ, đồng bộ, hiện đại.

Trong những năm qua, hệ thống TCVH (như Nhà văn hóa thôn bản, trung tâm văn hóa huyện, thị, tỉnh thành; hệ thống rạp chiếu phim, bảo tàng, thư viện, bưu điện văn hóa...) đã được quan tâm, đầu tư xây dựng. Theo thống kê của Cục Văn hóa cơ sở, Bộ

VHTT&DL, hiện cả nước có 69 thiết chế văn hóa cấp tỉnh (Trung tâm văn hóa, Nhà triển lãm...); 613/713 quận, huyện có Trung tâm Văn hóa - Thể thao hoặc Nhà Văn hóa huyện, đạt tỷ lệ khoảng 86%; 5.996/10.230 xã, phường, thị trấn có Trung tâm Văn hóa - Thể thao đạt tỷ lệ 58,5%; 66.513/109.727 thôn, bản, buôn có Nhà Văn hóa, đạt tỷ lệ 60,6%; các thiết chế văn hóa, thể thao thuộc các Bộ, ngành, đoàn thể bao gồm: 22 Nhà Văn hóa lao động cấp tỉnh, 32 Nhà Văn hóa lao động cấp huyện; 65 Nhà văn hóa cấp tỉnh thuộc Quân đội, Công an, Thanh niên, Phụ

► nữ, 106 Nhà văn hóa cấp huyện thuộc Quân đội, Công an, Thanh niên, Phụ nữ. Ngoài ra, còn nhiều cơ sở vui chơi, giải trí, thể thao do các tổ chức, cá nhân đầu tư theo hình thức xã hội hóa.

Về số liệu cụ thể, cũng theo thống kê của Bộ VH&TT&DL, năm 2016, hệ thống các TCVH không ngừng được củng cố, tăng cường xây dựng và từng bước hiện đại: Số Trung tâm Văn hóa, Thông tin tỉnh, thành phố (63); số Trung tâm Văn hóa - Thông tin (Thể thao), cấp huyện (Nhà Văn hóa) và tương đương (589); số Nhà Văn hóa cấp xã và tương đương (6.102); số Nhà Văn hóa cấp làng (thôn, ấp, bản...) và tương đương (68.222); số Nhà Văn hóa (Cung Văn hóa) của các Bộ, ngành, đoàn thể khác (108); số điểm vui chơi trẻ em cấp tỉnh (178), cấp huyện (795), cấp xã (6102); hoạt động Karaoke, tổng số điểm trong tỉnh, thành phố có trước 2016 (20.946); tổng số thư viện công cộng/phòng đọc sách, tủ sách (18.097); tổng số sách hiện có trong thư viện công cộng (39.389.712 bản); tổng số bạn đọc đến thư viện công cộng năm 2016 (25.205.656 lượt); bình quân số bản sách/người/năm trong thư viện công cộng (0,43 bản); tổng số bảo tàng (154).

Nhìn vào các con số thống kê trên, có thể thấy, hệ thống TCVH đã được xây dựng đồng bộ trên khắp các tỉnh/thành phố, từ trung ương đến địa phương, nhằm đáp ứng nhu cầu hưởng thụ các giá trị văn hóa ngày càng cao của các tầng lớp nhân dân; thể hiện sự quan tâm, đầu tư của Đảng, Nhà nước, các cấp chính quyền cũng như

người dân trong việc xây dựng những TCVH thiết yếu, đảm bảo cho sinh hoạt hàng ngày của nhân dân.

Đặc biệt, hưởng ứng cuộc vận động Xây dựng Nông thôn mới do Chính phủ phát động, trong đó một trong những mục tiêu hướng đến là: “Hoàn thiện hệ thống các công trình phục vụ nhu cầu về hoạt động văn hóa thể thao trên địa bàn xã. Đến 2015 có 30% số xã có nhà văn hóa xã, thôn đạt chuẩn, đến 2020 có 75% số xã đạt chuẩn”. Phong trào này đã tạo hiệu ứng lan rộng trong đời sống chính trị, thu hút được sự tham gia đông đảo, nhiệt tình của người dân, huy động được sự đóng góp về sức người, sức của của nhân dân, cùng với chính quyền làm thay đổi diện mạo, bức tranh đời sống nông thôn, hướng tới những giá trị văn minh, tiến bộ. Cũng qua phong trào Xây dựng Nông thôn mới, nhiều TCVH được quan tâm, xây dựng, đầu tư, làm mới hiện đại, phát huy được vai trò, công năng trong sinh hoạt cộng đồng.

Bên cạnh đó, Đề án Phát triển văn hóa nông thôn đến năm 2015, định hướng đến năm 2020 (Quyết định số 22/QĐ-TTg ngày 05 tháng 01 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ), Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở giai đoạn 2013 - 2020, định hướng đến năm 2030 (Quyết định số 2164/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ) đã xác định: Việc phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở nhằm tổ chức các cơ sở hoạt động văn hóa, thể thao trên địa bàn dân cư, đáp ứng nhu cầu sáng tạo,

hưởng thụ văn hóa, thể thao của các tầng lớp nhân dân; đồng thời làm nhiệm vụ tuyên truyền, cổ động phục vụ các nhiệm vụ chính trị của Trung ương và địa phương. Từ đó, Chính phủ đề ra các chỉ tiêu thực hiện như: “Đến năm 2020, 70% số thôn (riêng ở khu vực miền núi là 50%) có Nhà Văn hóa - Khu Thể thao, trong đó được đầu tư trang thiết bị và dành tối thiểu 30% thời gian sử dụng trong năm để tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí cho trẻ em. 80% số đơn vị hành chính xã (riêng ở khu vực miền núi là 60%) có Trung tâm Văn hóa - Thể thao, trong đó được đầu tư trang thiết bị và dành tối thiểu 30% thời gian sử dụng trong năm để tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí cho trẻ em. 90% số đơn vị hành chính cấp huyện có Trung tâm Văn hóa - Thể thao; 30% số đơn vị hành chính cấp huyện có Nhà Thiếu nhi; 10% số đơn vị hành chính cấp huyện có Nhà Văn hóa Lao động. 100% số đơn vị hành chính cấp tỉnh có Trung tâm Văn hóa; 100% số đơn vị cấp tỉnh có Cung Thiếu nhi, Nhà Thiếu nhi hoặc Trung tâm hoạt động Thanh Thiếu nhi; 50% số đơn vị cấp tỉnh có Cung Văn hóa Lao động, Nhà Văn hóa Lao động; 100% Khu công nghiệp, Khu chế xuất có quy hoạch quỹ đất để xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao phục vụ công nhân, người lao động, trong đó tối thiểu 30% Khu công nghiệp, Khu chế xuất đã hoạt động xây dựng được Trung tâm Văn hóa - Thể thao phục vụ công nhân, người lao động”. Đây là những điều kiện thuận lợi để các cấp các ngành và chính người dân biết khai

► thác, tận dụng những ưu thế, nguồn lực sẵn có (về đất đai, nguồn nhân lực, vật lực) để xây dựng những TCVH có ích, phù hợp với địa bàn cư trú, phong tục tập quán vùng miền để TCVH thực sự trở thành không gian sinh hoạt cộng đồng thân tình, gần gũi, nơi người dân gặp gỡ, chia sẻ tri thức, kinh nghiệm, tài năng nghệ thuật để cùng tương trợ, giúp nhau phát triển.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được thì việc xây dựng, hoàn thiện hệ thống TCVH còn tồn tại nhiều bất cập, yếu kém. Tại Hội nghị “Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở” do Bộ VH,TT&DL phối hợp UBND TP Cần Thơ tổ chức tại TP Cần Thơ ngày 19 và 20-10-2017, những bất cập trong khai thác, quản lý TCVH cơ sở đã được bàn luận, chỉ ra như: TCVH vẫn chưa đáp ứng sự phát triển kinh tế - xã hội, nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần của nhân dân. Có tới 20 tỉnh, thành phố hiện vẫn còn tình trạng “Nhà văn hóa không nhà” hoặc được giao trụ sở cũ sửa chữa cải tạo, nâng cấp. Nhiều Trung tâm văn hóa cấp tỉnh; cấp quận, huyện không có trụ sở, phải “ở nhờ” các đơn vị khác; nhiều xã, phường, thị trấn, khu vực, ấp, thôn, bản chưa có Nhà văn hóa vì thiếu quỹ đất công và thiếu kinh phí xây dựng.

Ở phương diện khác, nhiều TCVH xây xong lại hoạt động kém hiệu quả, gây lãng phí lớn. Nhiều Trung tâm văn hóa, Nhà văn hóa, Bưu điện văn hóa trở nên hoang hóa vì thiếu hoạt động thiết thực, thiếu bộ máy nhân sự quản lý, địa điểm được xây dựng

cách xa khu dân cư nên không thu hút được người dân tham gia, hoạt động. Một số TCVH thiên về các hoạt động trình diễn nghệ thuật như Nhà hát, rạp chiếu phim mặc dù được đầu tư về cơ sở vật chất thiết bị song chậm đổi mới trong nội dung, sáng tạo kịch bản nên không đáp ứng được nhu cầu thưởng thức của công chúng. Một số nhà hát truyền thống như Tuồng, Chèo, Kịch nói có nguy cơ rơi vào khủng hoảng khi không được công chúng tiếp nhận. Ông Phạm Ngọc Tuấn, Giám đốc Nhà hát Tuồng Việt Nam cho biết, năm 2016, Nhà hát đã thực hiện cắt giảm 30% ngân sách Nhà nước, có những đêm diễn tại Rạp Hồng Hà chỉ bán được 2 - 3 vé. Điều này phản ánh số phận của các đơn vị sự nghiệp trong quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế thị trường, tự chủ tự chịu trách nhiệm về hạch toán thu chi của đơn vị. Mặt khác, sự lấn át của các loại hình nghệ thuật, truyền thông hiện đại với sức hấp dẫn lớn về kỹ nghệ, nội dung, hình thức đã cuốn hút và kéo khán giả nhỏ tuổi tham gia, khiến họ trở nên thờ ơ, quay lưng với những TCVH và nghệ thuật truyền thống.

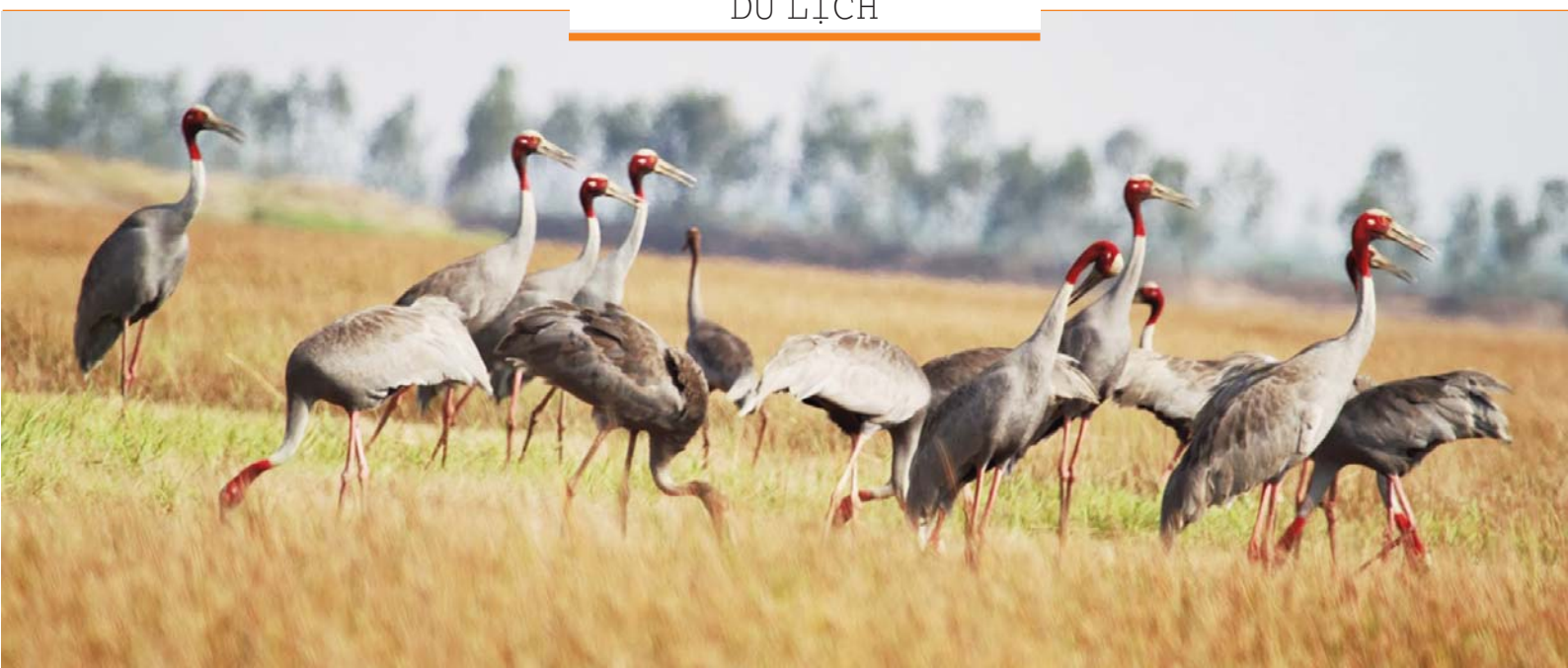
Mặc dù, trong những năm qua, ngành văn hóa có những nỗ lực để thu hút người dân tham gia nhiều hơn vào hoạt động chung của các TCVH, như tổng số thẻ bạn đọc cấp năm 2016 của các thư viện công cộng là 463.960; tổng số bạn đọc đến thư viện công cộng là 25.205.656 lượt; tổng số người xem liên hoan, hội diễn văn nghệ quần chúng là 59.356.722; tổng số lượt người xem văn nghệ quần chúng là 34.461.747... Tuy

nhiên, so với nhu cầu thực tế thì con số này rất khiêm tốn. Nhiều nơi, thư viện xuống cấp, nghèo nàn về cơ sở vật chất, sách vở, thậm chí nhiều xã phường không có thư viện, nhất ở là vùng sâu, vùng xa. Một số Nhà văn hóa, Trung tâm văn hóa hoạt động sai chức năng, chủ yếu dành cho hội họp và thường xuyên đóng cửa, không phát huy được tác dụng là nơi sinh hoạt cộng đồng với những hoạt động văn nghệ, giao lưu thiết thực, bổ ích.

Trong công cuộc xây dựng nông thôn mới, nhiều địa phương do chạy theo thành tích nên đã có những hành động đi ngược lại lòng dân, như bắt ép người dân đóng góp những khoản kinh phí lớn để xây Nhà văn hóa; nhiều Nhà văn hóa được xây dựng chóng vánh, kém chất lượng, thiếu thẩm mỹ do không được đầu tư, do thất thoát, tham nhũng, khiến TCVH đó vô tình trở thành vật cản của sự phát triển và là biểu tượng của sự mất đoàn kết.

Xã hội hóa là chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước nhằm huy động sức dân, lòng dân cùng Nhà nước hoạch định, xây dựng những công trình công cộng, phục vụ nhu cầu hưởng thụ những giá trị văn hóa của người dân. Song trong quá trình thực hiện, nhiều cấp ủy đảng, chính quyền sa vào chủ nghĩa cá nhân, lợi ích nhóm, lãng quên việc xây dựng những TCVH thực sự có ý nghĩa. Điều này cần được khắc phục để tạo ra đời sống văn hóa lành mạnh, hướng con người đến những giá trị của chân, thiện, mỹ, tạo động lực để xây dựng và phát triển đất nước. ■

(Xem tiếp số 189)



Ngắm “Nữ hoàng chân dài” ở Vườn Quốc gia Tràm Chim

56

Hằng năm, khi những cơn gió heo may bắt đầu thổi, đồng nước cạn dần, đầy rẫy cá, tép, nông dân bắt tay vào sản xuất vụ lúa Đông Xuân... thì những cánh Sếu lại chấp chới bay về Vườn Quốc gia Tràm Chim để kiếm ăn và múa hát.

Người dân Đồng Tháp rất tự hào với hình ảnh chim Sếu bay lượn chập chờn, múa hát vang trời trên vùng đất ngập nước Tràm Chim. Đó là thú vui hết sức tao nhã của những du khách mê xứ sở Sen hồng khi về với Vườn Quốc gia Tràm Chim. Biệt danh “Nữ hoàng chân dài” dành để

chỉ loài sếu đầu đỏ, cò..., những loài chim chân dài, yếu điệu, dài các, quý và hiếm từng được mệnh danh “Nữ hoàng Sếu” hay “Hạc tiên”...

Đến Tràm Chim, du khách không chỉ tận mắt chiêm ngưỡng đàn Sếu múa hát, chọn bạn tình; xem bãi chim sinh sản, bơi xuống ngắm cảnh quan sinh thái mà còn được trải nghiệm cuộc sống ngư dân, thu hoạch lúa trời, săn chuột đồng, câu cá, cắt vó, ăn uống, nghỉ ngơi... thật là một thú vui tao nhã, lý tưởng giữa tiết trời mùa Xuân ấm áp!

Cách thành phố Cao Lãnh - trung tâm tỉnh Đồng Tháp gần 40km, là một thị trấn nhỏ được mọc lên giữa vùng đất khắc nghiệt đầy nắng và gió; cỏ năn và lúa trời; muỗi mòng và đĩa vát; cá chim và rần chuột... của Đồng Tháp

TRẦN TRỌNG TRUNG

Mười một thời vang danh “Muối kêu như sáo thổi, đũa lội tựa bánh canh, cỏ mọc thành tinh, rắn đồng biết gáy”: Thị trấn Tràm Chim, huyện Tam Nông!

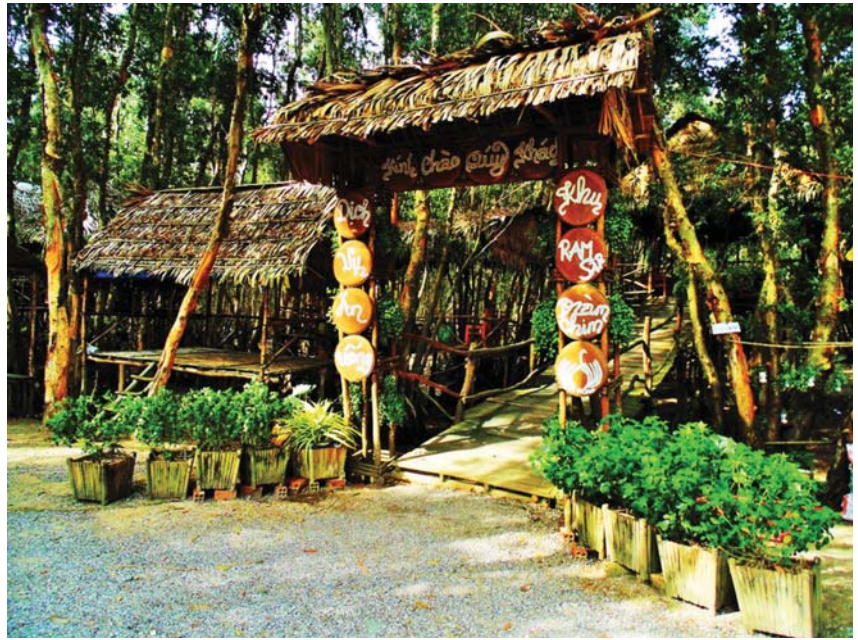
Nơi đây, có điểm hẹn lý tưởng là Vườn Quốc gia Tràm Chim với mô hình thu nhỏ cảnh quan thiên nhiên của vùng Đồng Tháp Mười nguyên sơ, nổi tiếng là khu Ramsar thứ 4 của Việt Nam và thứ 2.000 của thế giới. Vườn Quốc gia Tràm Chim cũng được Cục Di sản Văn hóa xếp hạng mục Danh lam thắng cảnh. Đây là một trong 8 vùng bảo tồn chim quan trọng nhất của Việt Nam, sinh cảnh độc nhất vô nhị ở bán đảo Đông Dương!

Trước đây, khi đến tham quan, trải nghiệm Vườn Quốc gia Tràm Chim, du khách phải nghỉ ngơi, ăn

► uống qua đêm tại các nhà hàng, nhà nghỉ, khách sạn... Từ năm 2018, du ngoạn Tràm Chim, khách du lịch sẽ tiếp cận với loại hình du lịch “homestay” độc đáo và thú vị của ông Nguyễn Bé Tư ở ấp Thống Nhất, xã Phú Thọ - nơi nổi tiếng làm cá khô, cạnh khu du lịch Vườn Quốc gia Tràm Chim.

Điểm “homestay” này được gia đình ông Bé Tư đầu tư gần cả tỷ đồng xây dựng trên mảnh vườn rộng 3.000m² trong tổng diện tích 4ha đất khép kín trồng lúa, sen kết hợp nuôi cá... “Ngôi nhà chung” được ông Bé Tư thiết kế 7 phòng, đảm bảo đón tiếp trên dưới 40 khách du lịch đến tham quan, trải nghiệm. Ông Nguyễn Bé Tư - Chủ loại hình du lịch “homestay” xã Phú Thọ cho biết: “Homestay là loại hình du lịch sinh thái lý tưởng đối với du khách thích khám phá văn hóa bản địa. Du lịch homestay chọn nhà ở của người dân địa phương làm điểm dừng chân để cùng ăn, ở, sinh hoạt với người dân... trong suốt cuộc hành trình. Những ngôi nhà được du khách chọn đều mang tính chất điển hình, đặc trưng cho văn hóa, nếp sống của người dân địa phương. Mọi hoạt động từ nghỉ ngơi, ăn uống đến vui chơi giải trí... đều được gia chủ đón tiếp nồng hậu và chăm lo “trọn gói” ...

Những tháng cuối năm 2017, loại hình du lịch “homestay” mang tên “Ngôi nhà chung” của ông Bé Tư đã bắt đầu đi vào hoạt động và đón không ít đoàn khách du lịch trong và ngoài nước đến tham quan, trải nghiệm. Nhiều du khách đến đây rất hài lòng từ chỗ ăn uống, ngủ nghỉ đến cung cách tiếp đón, phục vụ của chủ nhà, giá cả cũng phù hợp. Khách đến “Ngôi nhà chung” của ông Bé



Tư có nhu cầu ngủ qua đêm thì điện thoại đặt trước, với giá thuê phòng từ 80.000 - 120.000 đồng/người/ngày. Trong phòng ngủ của khách được che rèm riêng tư, có mùng (màn), mền, gối đầy đủ, có ổ cắm điện, bàn ghế tiếp khách và khu vệ sinh riêng... tạo cho du khách cảm thấy sang khoái, tận hưởng vẻ đẹp đồng quê yên bình, không khí trong lành... Ông Tư bày tỏ: “Khách nghỉ ở đây được khuyến mãi điểm tâm sáng (hủ tiếu, mì, bún, cơm tấm... trị giá 30.000 đồng). Khách có nhu cầu ăn bữa trưa và bữa chiều, với các món đặc trưng của vùng quê này như: Canh chua cá lóc, cá linh... bông súng, bông điên điển, cá rô đồng kho tộ, cá lóc nướng trui gói lá sen non, cù lao lươn, lẩu cá đồng... được chúng tôi phục vụ chu đáo, từ nguồn nguyên liệu tươi sống, giá cả phải chăng. Trước và sau bữa ăn đều có món khai vị, tráng miệng. Bên cạnh đó, du khách còn được chúng tôi giới thiệu nếp sống văn hóa đặc trưng của người dân địa phương và kể về những vẻ đẹp huyền ảo khi tham

quan của Vườn Quốc gia Tràm Chim...”.

Đến Tràm Chim, khi bình minh vừa ló dạng, sương mai còn đọng trên cành cây, ngọn cỏ... ngồi trên xuồng máy lướt sóng trên dòng kênh, ngắm nhìn hai bên bờ... chim chóc bay đi kiếm ăn rất nhiều, tiếng chim hót líu lo nghe thật vui tai... Bầy le le - vịt trời cả trăm con, nghe tiếng xuồng máy đến gần, vút bay lên cao rồi giang đôi cánh hướng về cụm rừng tràm xanh thẫm phía xa. Có mấy con chim bói cá khoác màu lông xanh biếc, thanh thoi đậu trên những nhánh tràm, cọc tre; có con nhanh nhay sà xuống nước đớp mồi... trông thật ngoạn mục. Vài con chim trích mỏng lông xanh thẫm, đuôi vanh vanh... thoát ẩn, thoát hiện trong những đám cỏ năn ven bờ kênh...

Từ trên Đài quan sát nhìn xuống là cả một rừng tràm nguyên sinh. Thân tràm lớn, nhỏ hòa quện nhau vươn lên trời cao, lá tràm vi vu, đong đưa xào xạc trong gió sớm, bông tràm tỏa hương thơm ngào ngạt, ngát ngậy... Bất chợt một thoáng như mơ, như



► thực, du khách sẽ bắt gặp ẩn hiện trước cảnh bao la của đất trời Đồng Tháp mênh mông đầy nước những cánh hạc chấp chới, nhẹ nhàng như những áng mây bông bênh, rồi thả cánh xuống Tràm Chim - giữa đồng nước có lùm rừng tràm nguyên thủy - nơi trú ngụ của những “Nữ hoàng Sếu” và các loài chim muông quý hiếm...

Người Nam Bộ xem Hạc là loài chim thiêng quý phái, đài các như “Hạc tiên” với dáng vẻ thanh thoát, yếu điệu và thông dong. Hạc đầu đỏ, mỏ dài, chân và cổ cao, có bộ lông màu da, có dáng đi đứng đỉnh, khoan thai, gợi mở về một cảnh sống hòa bình, an lạc. Hạc cân nặng từ 8 - 10kg, cổ không lông, tuổi lên 3 có màu đỏ. Hạc thường ngủ ở gò và rất cần nơi yên tĩnh. Nguồn thức ăn nuôi sống là chất bột của củ năn, lúa trời và có thể ăn thêm cua, ốc, cá, tép...

Ngoài thời gian kiếm ăn nơi đồng vắng, trống trải, có nước - đất màu mỡ, Sếu dành thời gian múa hát và lúc đến với bạn tình cần phải có bãi trống. Sếu về Tràm Chim vào tháng Giêng và tìm bạn tình vào tháng Năm (trước mùa

mưa). Sau đó, di chuyển tìm địa bàn có môi trường thích hợp để đẻ trứng và nuôi con...

Cấu tạo địa hình Tràm Chim là môi trường sinh thái rất lý tưởng, phù hợp cho Sếu thường trú vì có nhiều nguồn thức ăn và nhiều cây che khuất đảm bảo yên tĩnh... Điều may mắn là hiện nay Tràm Chim không bị phá hủy, con người sống chan hòa với thiên nhiên. Người dân Đồng Tháp rất tự hào với hình ảnh của Sếu bay lượn chấp chới, múa hát vang trời trên vùng đất Tràm Chim. Gần đây, ở Tràm Chim còn phát hiện thêm hai loại hoa mới độc đáo là hoa vàng Đầu Ấn và hoa Cán Nhĩ tím được du khách mê thích, tìm đến chiêm ngưỡng và chụp ảnh lưu niệm rất nhiều.

Ông Trần Bá Thuận - doanh nhân chế biến kinh doanh các mặt hàng gỗ ở thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai cho biết: “Sau những ngày kinh doanh căng thẳng, tôi và gia đình thường tìm đến Vườn Quốc gia Tràm Chim để thư giãn. Bởi, nơi đây không khí trong lành, hệ sinh thái đa dạng, đặc trưng của vùng Đồng Tháp Mười,

với nhiều loài động - thực vật đa dạng, phong phú và quý hiếm. Đầu năm nay, chúng tôi còn được trải nghiệm loại hình du lịch homestay tại “Ngôi nhà chung” của ông Bé Tư thưởng thức các món ăn dân dã ngon miệng, được chủ gia đón tiếp nồng nhiệt...”. Còn chị Nguyễn Thanh ở thành phố Hồ Chí Minh bày tỏ: “Về Tràm Chim tôi cảm thấy thoải mái như trở về với thiên nhiên hoang dã kỳ thú. Sống ở thành thị quen với cảnh nhộn nhịp, ồn ào của những động cơ xe máy, khói bụi của nhà máy... Đến du lịch homestay “Ngôi nhà chung” để tham quan Vườn Quốc gia Tràm Chim, tôi được hít thở không khí trong lành, chiêm ngưỡng từng cảnh cây, ngọn cỏ, hoa sen, hoa súng; ngắm cảnh chim chóc bay lượn, nhảy hót líu lo; đàn cá bơi lội tung tăng... Thật tuyệt vời! Khi về, tôi còn mua các loại sản vật như: Khô cá lóc, khô cá sặc rằn, sữa hạt sen, trà lá sen, mật ong hương tràm, gạo tím than Tân Cường, gạo lúa chét Tràm Chim... về làm quà, rất tiện lợi!”.

Gió chiều Tràm Chim - Tam Nông (Đồng Tháp) lướt nhẹ trên cành cây, ngọn cỏ. Mặt nước rập rờn. Ánh hoàng hôn nhuộm màu hồng lông Sếu. Bầy Sếu múa trong một khung cảnh diễm huyền. Nước gợn sóng lăn tăn, cỏ rung rinh xào xạc... Cả trời, đất, gió, mây và bóng chiều tà cùng múa theo nhịp điệu của bầy Sếu...

Sếu sống hiền hòa, giản dị và còn báo hiệu cho con người biết được sự thay đổi khí tượng, thời tiết, nắng mưa... lo liệu công việc đồng áng! Thiên nhiên nơi đây đã và đang thu hút nhiều du khách trong và ngoài nước đến tham quan, du ngoạn và nghiên cứu khoa học. Thật tuyệt diệu! ■

Xanh mướt làng quê.



Du lịch sinh thái làng quê ven sông ở Đà Nẵng

59

TIỀN SA

Thành phố Đà Nẵng có những dòng sông uốn lượn, bao bọc các làng quê thanh bình yên ả đã đi vào lịch sử, thơ ca như sông Hàn, sông Cẩm Lệ, sông Túy Loan, sông Yên, sông Cu Đê... Ven đôi bờ các dòng sông này, từ ngày xưa, đã hình thành nên những xóm làng trù phú.

Khu vực ven sông Cổ Cò (hay còn gọi là sông Bãi Chài/sông Trường Giang) thơ mộng chảy quanh làng Khuê Đông (Hòa Quý và làng Đa

Mặn, Sơn Thủy (Hòa Hải). Nơi đây, còn có các di tích lịch sử như Chùa Khuê Đông, đình làng Khuê Bắc, Khu Cẩn cứ lịch sử cách mạng K.20, chùa Quán Thế Âm (cạnh núi Kim Sơn), nhà thờ tộc Đặng, miếu ông Chài cạnh núi Dương Hỏa Sơn... Khu vực ven sông Cái, sông Đò Tỏa có các làng Tùng Lâm, Cồn Dầu, Trung Lương; có các di tích đình làng Trung Lương, đình làng Tùng Lâm... những di tích cấp thành phố có giá trị lịch sử - văn hóa... Khu vực ven dòng sông Yên, thuộc xã Hòa Khương và Hòa Phong có làng La Châu, Hương Lam, Thạch Bô,... Nơi đây, còn lưu lại nhiều di tích lịch sử văn hóa có giá trị như Văn miếu La Châu, Mộ danh nhân Đỗ

Thúc Tịnh, nhà thờ tộc Đỗ (gia tộc của Đỗ Thúc Tịnh). Khu vực ven sông Cu Đê có các làng Trường Định, Thủy Tú, Xuân Dương, cùng các di tích như miếu Bà Hỏa, đình làng Xuân Dương, lăng thờ Cá Ông ở làng Xuân Dương, Lăng thờ Cá Ông (làng Thủy Tú) và nhiều di tích lịch sử - văn hóa có giá trị ở làng Trường Định. Nếu đi thuyền tới đầu nguồn sông Cu Đê thì sẽ đến xã Hòa Bắc với các làng đồng bào dân tộc Cơ Tu bám núi rừng đầu nguồn sinh sống.

Tàu du lịch Tiên Sa bắt đầu khởi hành từ đoạn trước khu vực Bảo tàng Điêu khắc Chăm, đi dọc theo sông Hàn đến ngã ba sông Hàn - Đò Tỏa - Cẩm Lệ, điểm đầu tiên có thể dừng lại là làng ▶

► Trung Lương (nằm trong Khu đô thị sinh thái Hòa Xuân) để ghé thăm ngôi đình làng nơi thờ tự Thành hoàng, các vị thần trong tín ngưỡng dân gian truyền thống và các vị có công xây dựng làng xã trong lịch sử hình thành và phát triển từ bao đời nay. Đình Trung Lương đã được xếp hạng là di tích cấp thành phố. Hằng năm, tại đình làng, diễn ra các lễ hội cúng tế, diễn xướng dân gian trong đó có nghi thức cúng và thả thuyền trên sông (lễ hội Long Chu) mang sắc thái văn hóa địa phương. Từ đây, du khách xuống thuyền đi tiếp, thưởng ngoạn phong cảnh ven sông. Xa xa, thấp thoáng những doi đất nổi lên giữa dòng, cây cỏ một màu xanh tươi, tất cả soi bóng xuống mặt nước. Khí hậu trong lành, thoáng đãng của vùng đất Cẩm Nam, Phong Bắc sẽ càng làm cho du khách hào hứng với chuyến du khảo bằng thuyền. Trên cung đường này, mọi người sẽ dừng tại địa điểm thờ Đức Phật Quán Thế Âm, nằm sát bờ bắc sông Cẩm Lệ, ngay dưới chân cây cầu có cùng tên gọi. Tiếp tục cuộc hành trình, du khách sẽ đi qua Cầu Đỏ (sông Cầu Đỏ), qua các làng Cẩm Nê, Yên Bắc... những nơi có nghề dệt chiếu, trồng đay truyền thống, nổi



Sông Túc Loan vào mùa trảy hội.

tiếng một thời (chiếu lát Cẩm Nê, nón lá La Bông), rồi đi tiếp đến Túc Loan, Dương Lâm, Thạch Nham, Thái Lai... Dòng sông Túc Loan đoạn chảy qua xã Hòa Phong và Hòa Nhơn đã tạo nên những làng quê trù phú. Bên tả ngạn có các đình Phước Thuận, Thạch Nam, Thái Lai, nhà thờ tộc Đỗ.

Đặc biệt, khu vực này có ngôi nhà cổ của ông Đỗ Hữu Minh duy nhất còn lại ở làng Thái Lai. Ngôi nhà làm bằng gỗ, ba gian hai chái, một kiểu kiến trúc nhà rường ở miền Trung, được xây dựng cách ngày nay khoảng 150 năm với tường xây dày bằng gạch, mái lợp ngói âm dương, phần mái hiên thấp và hẹp. Các cấu kiện kiến trúc gỗ bên trong như đòn tay, cột, xuyên,

trính, rui, mèn,... đều được cất từ các loại gỗ như lim, mít, kiên kiên và gỗ mun... Nhà có chiều ngang (chiều rộng) khoảng 9,5m và chiều dài (chiều sâu) khoảng 7,5m. Bên trong ngôi nhà có nhiều hàng cột (gồm 2 hàng cột cái, 2 hàng cột quân), ngoài ra còn có một hàng cột phía sau sát bàn thờ và hàng cột hiên ở phía trước cửa. Tuy đã qua nhiều thế hệ sinh sống nhưng ngôi nhà của ông Minh vẫn giữ nguyên nét kiến trúc và đồ dùng sinh hoạt thuở xưa, từ cái nồi đồng nấu cơm, bộ tràng kỷ bằng gỗ, liễn đối, bàn thờ... Ngày nay, chủ nhân ngôi nhà đã trồng thêm cây cảnh, tạo lối đi. Ngôi nhà trở thành một điểm tham quan khá thú vị.

(Xem tiếp trang 71)

Du thuyền trên sông Túc Loan





Vận động viên Tao Văn Ấn (Áo xanh) thi đấu tại Giải vô địch đẩy gậy toàn quốc tổ chức tại tỉnh Lai Châu năm 2017.

LAI CHÂU:

Khi thể thao thành tích cao bắt nguồn từ thể thao quần chúng

“6 Huy chương Vàng, 9 Huy chương Bạc, 44 Huy chương Đồng là những thành tích của thể thao thành tích cao tỉnh Lai Châu đoạt được trong năm 2017 từ việc tham gia các giải thi đấu thể thao khu vực và toàn quốc. Song điều đặc biệt là tất cả vận động viên (VĐV) đoạt huy chương đều được lựa chọn từ các giải thi đấu thể thao quần chúng”.

Phong trào luyện tập, thi đấu, giao lưu thể thao ở các xã, bản; cơ quan, đơn vị trường học trên địa bàn huyện đã trở thành nhu cầu không thể thiếu đối với mỗi người dân. Đặc biệt, tại các lễ hội truyền thống như: Tết mùa mưa của người Hà Nhì, Tết ngô của người Cống, hay Lễ hội Mừng cơm mới của dân tộc Si La... sẽ không thể thiếu được các môn thể thao, trò chơi dân gian của các dân tộc với các môn như: Nhảy bao bố, đu quay, kéo co, đẩy gậy... Nhờ đó, đến nay, trên địa bàn huyện có 28 câu lạc bộ (CLB) thể thao, 988 gia đình thể thao và gần 14.000 người luyện tập thể

thao thường xuyên.

Để phong trào thể thao quần chúng của tỉnh phát triển đồng bộ, toàn diện và thu hút mọi tầng lớp nhân dân cùng tham gia, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã chủ động tham mưu cho tỉnh ban hành các văn bản, kế hoạch, đề án... tạo hành lang pháp lý để thúc đẩy phong trào thể thao quần chúng phát triển. Cùng với đó, Sở thường xuyên cử các huấn luyện viên có bề dày kinh nghiệm xuống cơ sở hướng dẫn tổ chức các giải thể thao, Đại hội thể dục thể thao (TĐTT) các cấp, đồng thời hướng dẫn, chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin chủ động tham mưu cho

► Huyện ủy, HĐND, UBND cấp huyện xây dựng kế hoạch để triển khai theo từng năm, từng giai đoạn cụ thể đối với chỉ tiêu về lĩnh vực thể thao như: số CLB thể thao, gia đình thể thao, số người dân luyện tập thể thao thường xuyên; đa dạng hóa các hình thức xã hội hóa TDTT thông qua việc tổ chức các giải đấu, luyện tập thể thao cũng như mua sắm các vật dụng phục vụ cho việc luyện tập thi đấu thể thao ở cơ sở.

Bằng nhiều hình thức, cách làm khác nhau và gắn kết chặt chẽ với Cuộc vận động "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại" nên phong trào thể thao quần chúng không chỉ phát triển ở khu vực thị trấn, các xã trung tâm mà ngay cả các xã vùng cao biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số cũng thu hút đông đảo người dân tham gia luyện tập và thi đấu các môn thể thao. Nhờ đó, hàng năm, toàn tỉnh có trên 300 giải thi đấu thể thao cơ sở, ngành, huyện, thành phố và từ 12- 16 giải thi đấu cấp

tỉnh được trải đều trong năm, tạo ra sân chơi bổ ích sôi nổi liên tục cho các tầng lớp nhân dân và đồng bào các dân tộc. Đến nay, toàn tỉnh có gần 25,4% dân số tập luyện TDTT thường xuyên, 15.968 gia đình thể thao, 304 Câu lạc bộ và điểm tập luyện TDTT. Ở các đối tượng học sinh, lực lượng vũ trang, CNVC LĐ, nông thôn phong trào TDTT ngày càng phát triển không chỉ ở đối tượng là thanh niên, trung niên mà cả chị em phụ nữ, người cao tuổi cũng thường xuyên tham gia các môn thể thao đảm bảo phù hợp với sức khỏe, giới tính như: Thể dục thẩm mỹ, bóng chuyền hơi, đi bộ...

Từ việc đẩy mạnh phong trào thể thao quần chúng và trên cơ sở các giải thi đấu cấp tỉnh, cấp huyện và của các ngành, Lai Châu đã lựa chọn được những hạt nhân quan trọng để đào tạo, bồi dưỡng thêm về kỹ năng phương pháp thi đấu tham gia các giải thi đấu khu vực và toàn quốc. Để rồi chính họ lại mang về cho tỉnh nhà những tấm huy chương tại

các giải thể thao khu vực và toàn quốc, trong đó tiêu biểu phải kể đến VĐV Tao Văn Ún, Tao Văn Ấn dân tộc Lự, ở xã Bản Hòn (Tam Đường). Không chỉ được biết đến ở các giải thể thao quần chúng trong tỉnh, Ún và Ấn còn nhiều lần được vinh danh tại các giải thi đấu thể thao dân tộc, toàn quốc ở môn đẩy gậy.

"Cùng với đẩy mạnh phát triển phong trào thể thao quần chúng thì năm 2017 Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tham mưu với UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án đào tạo năng khiếu TDTT và VĐV Thể thao thành tích cao với tổng số 43 học sinh được chia thành 04 lớp tuyển năng khiếu: Điền kinh, Đẩy gậy, Cầu lông, Teakwondo. Hy vọng rằng những hạt giống đỏ của thể thao thành tích cao Lai Châu sẽ tỏa sáng và mang về cho tỉnh nhà những tấm Huy chương vàng tại các giải thể thao khu vực và toàn quốc trong thời gian tới". Ông Trần Văn Chí, Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Lai Châu chia sẻ. ■



Sân bóng chuyền hơi tại Trung tâm hội nghị văn hóa huyện Mường Tè luôn thu hút đông đảo người dân tham gia vào mỗi buổi chiều.



Bóng đá mini ở Kiên Giang lên ngôi

BÌNH NGUYỄN

Những năm gần đây, phong trào tập luyện môn bóng đá 7 người, 5 người (thường gọi là bóng đá mini) từ thành thị tới vùng nông thôn sâu, biên giới, hải đảo ở tỉnh Kiên Giang có bước phát triển khá rầm rộ.

Theo một thống kê chưa đầy đủ, hiện nay tỉnh Kiên Giang có khoảng trên 100 sân bóng đá mini, trong đó có nhiều sân bằng cỏ nhân tạo, được hình thành ở khắp các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh. Cùng với cơ sở vật chất được đầu tư khá khang trang, đảm bảo cho việc tập luyện thường xuyên và tổ chức thi đấu các giải phong trào, có tới vài trăm đội bóng đá đã ra đời. Tham

gia vào các đội bóng ấy gồm đủ các thành phần, lứa tuổi, từ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, đến học sinh, sinh viên, nông dân, công nhân, cán bộ, chiến sỹ công an, quân đội, biên phòng... Ngoài đối tượng là nam giới, nhiều năm trở lại đây, phong trào bóng đá nữ cũng nở rộ, đặc biệt là ở đối tượng học sinh, sinh viên, công chức, viên chức, người lao động.

So với bóng đá 11 người thì bóng đá 7 người, 5 người là sự lựa chọn hợp lý và tuyệt vời hơn rất nhiều. Ngoài ra, bóng đá mini còn có nhiều ưu điểm như: Không đòi hỏi nhiều về diện tích sân thi đấu, tiết kiệm chi phí, cơ sở vật chất tốt hơn, phù hợp với mọi giới, mọi lứa tuổi... Chơi bóng trên sân mini, mọi người có bóng nhiều hơn, được phô diễn kỹ thuật cá nhân, tham gia vào

các tình huống bóng. Điều đó có nghĩa, bóng hầu như trong cuộc liên tục, ít thời gian chết. Do được vận động thường xuyên, sức khỏe của người chơi cũng ngày càng được cải thiện. Chính bởi vậy, bóng đá mini len lỏi đến các xã, ấp, để rồi phát triển, nhân rộng thành phong trào, cuốn hút mọi người đến sân tập luyện mỗi ngày. Cũng từ đây, các giải bóng đá giao lưu, giao hữu giữa các ấp, các xã, các cơ quan, đơn vị được tổ chức thường xuyên hơn, vừa thỏa niềm đam mê, vừa góp phần tăng cường sức khỏe sau những buổi lao động, làm việc, học tập, công tác nhiều căng thẳng, mệt mỏi, tránh xa các tệ nạn xã hội. Như một món ăn tinh thần nhẹ nhàng mà hấp dẫn, bóng đá mini cũng có sức hút các công ty, doanh nghiệp, các Mạnh Thường Quân, cá nhân ở nhiều vùng ▶

► quê mạnh dạn chi tiền ủng hộ những giải đấu phong trào ngay tại quê hương, từ trang phục, dụng cụ thi đấu đến trao giải thưởng, động viên khích lệ tinh thần đội bóng nhà.

Từ sân chơi phong trào ở các xã, ấp, cơ quan, đơn vị..., đến nay, trong hệ thống thi đấu giải thể thao các cấp, các ngành, nhiều địa phương, đơn vị đã định kỳ tổ chức giải bóng đá 5 người nam, nữ bên cạnh các giải thể thao thể mạnh, truyền thống, được mọi người yêu thích. Nhiều huyện, thị xã, thành phố duy trì giải bóng đá mini, mang đến một sân chơi cho những ai yêu thích và đam mê sân cỏ. Riêng các huyện vùng U Minh (An Minh, An Biên, Vĩnh Thuận, U Minh Thượng) nhiều năm qua đều duy trì và cố gắng nâng chất lượng, tổ chức giải bóng đá mini nữ dành cho đối tượng là cán bộ lãnh đạo tại các huyện vùng sâu, vùng căn cứ kháng chiến. Huyện đảo Phú Quốc còn có hẳn một giải bóng đá được mang tên giải Bóng đá Phú Quốc League do Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Du lịch huyện tổ chức, có sự tham gia đồng hành của các doanh nghiệp. Với thể thức thi đấu vòng tròn 2 lượt để tính điểm xếp hạng, giải đấu kéo dài đến nửa năm. Một số công ty, doanh nghiệp cũng

tổ chức sân chơi như Phú Quốc, tạo điều kiện cho các câu lạc bộ bóng đá trong tỉnh được thi đấu giao lưu, cọ xát, với 2 lượt trận đi và về từng buổi, cuồng nhiệt, kéo dài đến vài tháng.

Trước đây, những ai đam mê bóng đá mini, muốn được thưởng thức những trận đấu giải phong trào đều tìm đến các sân bóng đá mini cỏ nhân tạo có mặt ở hầu hết các địa phương trong tỉnh, từ phố thị đến vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo. Riêng Sân vận động tỉnh chỉ tổ chức các giải bóng đá 11 người và phục vụ tổ chức các sự kiện ở địa phương. Nét mới trong năm 2017 là Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu Thể dục Thể thao tỉnh (đơn vị được giao quản lý Sân vận động tỉnh) đã chia sân, bao lưới, tổ chức giải bóng đá 5 người, phục vụ nhu cầu của đông đảo nhân dân. Đã lâu, khán giả Kiên Giang mới có dịp được quay trở lại Sân vận động tỉnh, một sân cỏ đẹp, một khán đài không quá lớn nhưng đủ khang trang và một giàn đèn đạt tiêu chuẩn tổ chức thi đấu buổi tối. Được ngồi trên khán đài, hay xuống tận sân thưởng thức các màn thư hùng từng buổi, cuồng nhiệt và hấp dẫn không thua gì bóng đá 11 người (thậm chí quyết liệt hơn cả bóng đá 11 người), cảm giác “thật đã”. Vì vậy,

rất dễ hiểu khi các giải bóng đá 5 người trong khuôn khổ hội thao của các ban, ngành, đoàn thể, trường học, lực lượng vũ trang... tổ chức trên Sân vận động tỉnh trong năm qua luôn có hàng ngàn khán giả đến sân cổ vũ nhiệt tình.

Theo ghi nhận của Sở Văn hóa và Thể thao, trong số 500 giải thể thao được tổ chức tại các địa phương, sở, ban ngành năm 2017 thì có ít nhất vài chục giải bóng đá mini. Chỉ tính riêng các cuộc hội thao do các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh tổ chức, có khoảng hơn chục giải, đó là hội thao của ngành Công an, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Sở Giáo dục và Đào tạo, Tỉnh đoàn, Công đoàn Viên chức, Hội Nông dân, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh... Thay vì tổ chức giải bóng đá 11 người - giải đấu quen thuộc, truyền thống của tỉnh Kiên Giang nhiều năm qua, năm 2017, Sở Văn hóa và Thể thao chuyển sang giải bóng đá 5 người. Hiệu ứng đạt được ở lần đầu tiên là giải đấu có tới 19 đội bóng đến từ các cơ quan, ban ngành, huyện, thị, thành phố, các câu lạc bộ trong tỉnh tranh tài. Vòng loại được tổ chức trên Sân vận động tỉnh, các trận vòng chung kết diễn ra tại Nhà Thiếu nhi huyện Gò Quao; tạo ra sân chơi mang tính giải trí cao, hấp dẫn.

Không tốn kém nhiều tiền, cũng chẳng sợ thiếu sân chơi, những ai đam mê sân cỏ có thể chiêu chiêu xô giày đến sân bóng đá mini để thỏa cơn khát. Chẳng ồn ào, hoa mỹ, bóng đá mini ở Kiên Giang cứ nhẹ nhàng len lỏi và dần phát triển rầm rộ thành phong trào. ■

Giải Bóng đá nữ tại Hội thao các Trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp tỉnh Kiên Giang, lần thứ III, năm 2017



THỪA THIÊN HUẾ

Bước phát triển mới của phong trào NGHỆ THUẬT QUẦN CHÚNG

NGUYỄN THỊ HẰNG

Năm 2017 là một năm hết sức thành công đối với phong trào nghệ thuật quần chúng trên địa bàn toàn tỉnh. Qua việc tổ chức thành công nhiều liên hoan, hội thi, hội diễn ở các cấp, phong trào nghệ thuật quần chúng đang ngày càng khẳng định vai trò của mình là một trong những nhu cầu tất yếu của các tầng lớp nhân dân; là nhân tố quan trọng làm nên sức sống của một đơn vị văn hóa cơ sở, góp phần tích cực xây dựng đời sống văn hóa, làm cho văn hóa thấm sâu vào mọi mặt của đời sống.

Nâng cao chất lượng các liên hoan, hội thi, hội diễn.

Sự thành công của phong trào nghệ thuật quần chúng được thể hiện qua các liên hoan cấp tỉnh do Trung tâm Văn hóa Thông tin tỉnh (Sở Văn hóa và Thể thao Thừa Thiên Huế) tổ chức như: Ngày hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch các dân tộc miền núi tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ XII năm 2017; Liên hoan Nghệ thuật quần chúng Làng, thôn, bản, tổ dân phố Văn hóa tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ VII; Liên hoan



Lãnh đạo Sở VH&TT tặng giấy khen cho các CLB có thành tích xuất sắc tại Liên hoan

Văn nghệ Câu lạc bộ các Trung tâm Văn hóa, Nhà Văn hóa tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ II... Các liên hoan đã thể hiện được mục đích, ý nghĩa trong việc tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị của địa phương đến từng địa bàn dân cư, góp phần đáng kể vào việc hoàn thành nhiệm vụ chung của tỉnh, đáp ứng nhu cầu sáng tạo, hưởng thụ văn hóa của các tầng lớp nhân dân; khuyến khích quần chúng cùng tham gia sáng tạo, bảo tồn, truyền dạy và phát huy các giá trị văn hóa, văn nghệ truyền thống của địa phương... Theo đánh giá của Ban tổ chức và nhiều nhà chuyên môn, quy mô và chất lượng nghệ thuật của các đơn vị ngày càng được nâng cao, thể hiện sự đầu tư nghiêm túc của các đơn vị nghệ thuật quần chúng và tài năng của các diễn viên không chuyên. Một số ca khúc dù đã quá

quen thuộc, tưởng như khó có thể biểu diễn hay hơn vẫn được các giọng hát không chuyên đổi mới, nâng cao, kịp thời đáp ứng được mong mỏi của khán giả. Nhiều diễn viên đã thể hiện sự tìm tòi để vượt qua chính mình so với những kỳ liên hoan trước nhằm tạo ấn tượng mới trong lòng công chúng. Một số địa phương lâu nay tham gia liên hoan cấp tỉnh với các chương trình nghệ thuật chất lượng chưa cao thì năm nay đã có sự phát triển vượt bậc trong đầu tư xây dựng chương trình, kết cấu, ý tưởng và lực lượng diễn viên... Điều này thể hiện rõ qua hai đơn vị Phú Lộc, Phong Điền tại Liên hoan NTQC Làng, thôn, bản, tổ dân phố Văn hóa.

Theo ông Nguyễn Thanh Hải, Giám đốc Trung tâm Văn hóa Thông tin tỉnh, thông qua các liên hoan, hội diễn, một số tài năng mới đã được phát hiện và chính họ trở thành cộng tác viên đặc

► lực trong tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ ở cơ sở. Năm 2017, Trung tâm Văn hóa Thông tin tỉnh phối hợp với các đơn vị tổ chức nhiều chương trình nghệ thuật, chương trình tuyên truyền lưu động phục vụ công chúng khắp 9 huyện, thị, thành phố.

Một nhân tố quan trọng góp phần làm nên thành công của các liên hoan, hội diễn trong năm qua, chính là sự thay đổi tư duy và phương thức tổ chức - từ chỗ các liên hoan thường “diễn cho nhau xem” trong hội trường thì nay được Trung tâm Văn hóa Thông tin tỉnh chuyển sang tổ chức ngoài trời, tạo không gian mở để khán giả dễ dàng thưởng thức. Chính sự thay đổi trong cách tiếp cận khán giả, đã làm gia tăng các giá trị của liên hoan, hội diễn đối với đời sống tinh thần của nhân dân, đồng thời “thu hút” khán giả trong điều kiện truyền thông nghe nhìn phát triển như hiện nay.

Phong phú các loại hình hoạt động.

Trung tâm Văn hóa Thông tin tỉnh có hệ thống 23 câu lạc bộ (CLB) trực thuộc như: CLB *Bolero*, *Tiếng hát đi cùng năm tháng*, *Khiêu vũ*, *Unitycrew*, *Múa bụng Hera*, *Múa ca dao*, *Rock*, *Ghita*, *Sáo trúc*... Đây chính là địa chỉ sinh hoạt nghệ thuật của trên 2.500 hội viên có cùng sở thích. Sôi nổi nhất có thể kể đến CLB *Tiếng hát đi cùng năm tháng*. Mỗi sáng thứ 7 và chủ nhật, Trung tâm Văn hóa Thông tin tỉnh trở thành địa chỉ quen thuộc để những thành viên là các cựu chiến binh đã trải qua những năm tháng chiến tranh cất lên những lời ca tiếng hát, ôn lại những kỷ niệm của một thời “tiếng hát át tiếng bom”, chia sẻ động viên nhau “sống

vui, sống khỏe”. Hay như CLB *Khiêu vũ*, CLB *Unitycrew* gặp gỡ, tìm sự đồng điệu trong từng bước nhảy và thỏa mãn niềm đam mê. Anh Trung Trực, chủ nhiệm CLB *Khiêu vũ* tâm sự, CLB hiện có hơn 60 thành viên, rất nhiều lứa tuổi từ các bé 4 - 5 tuổi đến những người trung niên yêu thích khiêu vũ. Từ “sàn nhảy” này CLB được mời tham gia các chương trình vũ hội, chương trình nghệ thuật được tổ chức trên địa bàn. Những đêm nhạc hàng tuần được tổ chức tại nhiều tuyến phố đi bộ của thành phố Huế đều có sự góp mặt của các nhóm nhảy *Unitycrew* và trở thành tụ điểm giao lưu văn hóa của giới trẻ. Một số CLB khác cũng hết sức năng động, đổi mới phương thức sinh hoạt. Thay vì tổ chức trong nhà, ít có sự tương tác thì các CLB *Bolero*, *Guitar*, *Sáo trúc*... thường tổ chức các chương trình biểu diễn tại các quán cafe, các trường đại học, cao đẳng thu hút đông đảo sinh viên và những người yêu nhạc, giúp họ được thưởng thức và tham gia các loại hình âm nhạc hấp dẫn, độc đáo, góp phần thỏa mãn nhu cầu hưởng thụ văn hóa của một số bộ phận quần chúng nhân dân. Anh Hoàng Tín, chủ nhiệm CLB *Guitar* cho biết: “Chúng tôi mong muốn đem đến cho các hội viên, đặc biệt là các bạn trẻ một sân chơi âm nhạc tuy không mới lạ nhưng đầy thử thách và sự kiên trì của người chơi, người nghe. Việc tổ chức các buổi hòa nhạc tại các trường học là rất cần thiết, nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của CLB cũng như hướng các bạn sinh viên đến với một loại hình âm nhạc gần gũi với cuộc sống”.

Hoạt động nghệ thuật quần chúng ở các cấp cơ sở

cũng sôi nổi không kém. Nổi bật là liên hoan nghệ thuật quần chúng định kỳ cấp huyện, thị xã và thành phố Huế ngày càng được nâng cao chất lượng về mọi mặt, rồi hội thi đơn ca và nhóm ca hè của Trung tâm Văn hóa thành phố Huế nhằm tìm kiếm những nhân tố mới. Các cuộc thi đã trở thành địa chỉ quen thuộc giúp các bạn trẻ đam mê âm nhạc có cơ hội thể hiện tài năng và là nơi chấp cánh cho không ít giọng ca trở thành ca sĩ được nhiều khán giả yêu mến. Các Trung tâm Văn hóa, Nhà Văn hóa cơ sở thường xuyên phối hợp với các ban, ngành, địa phương tổ chức nhiều liên hoan, hội diễn nhằm nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân. Nhiều đơn vị cơ sở đã có những cách làm hay, tạo nguồn cho phong trào văn hóa văn nghệ tại cơ sở như phòng VHTT huyện A Lưới, năm 2017 đã phối hợp với các xã Hương Lâm, A Đớt, Hồng Thủy, thị trấn A Lưới tổ chức được 03 lớp truyền dạy dân ca, dân nhạc, dân vũ của đồng bào Tà Ôi, Cơ Tu, Pa Kô do các nghệ nhân trong cộng đồng đứng lớp. Bà Hồ Thị Tư - Phó trưởng phòng VHTT huyện A Lưới cho biết: “Số lượng học viên tham gia các lớp đồng dao, vượt qua kỳ vọng của đơn vị. Sự nhiệt huyết của các nghệ nhân và sự đam mê học hỏi của người dân các bản đã làm tái sinh, thậm chí lan tỏa mạnh mẽ các loại hình dân ca, dân nhạc, dân vũ của đồng bào Pa Kô, Cơ Tu, Tà Ôi”. Từ các lớp truyền dạy này, hàng chục học viên trên địa bàn toàn huyện đã trở thành những hạt nhân truyền lửa nghệ thuật truyền thống thông qua các phong trào văn nghệ, các chương trình tuyên truyền tại địa phương. ■

TRUNG TÂM HUẤN LUYỆN VÀ THI ĐẤU THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

NIỀM TỰ HÀO của thể thao Thủ đô

THANH QUY

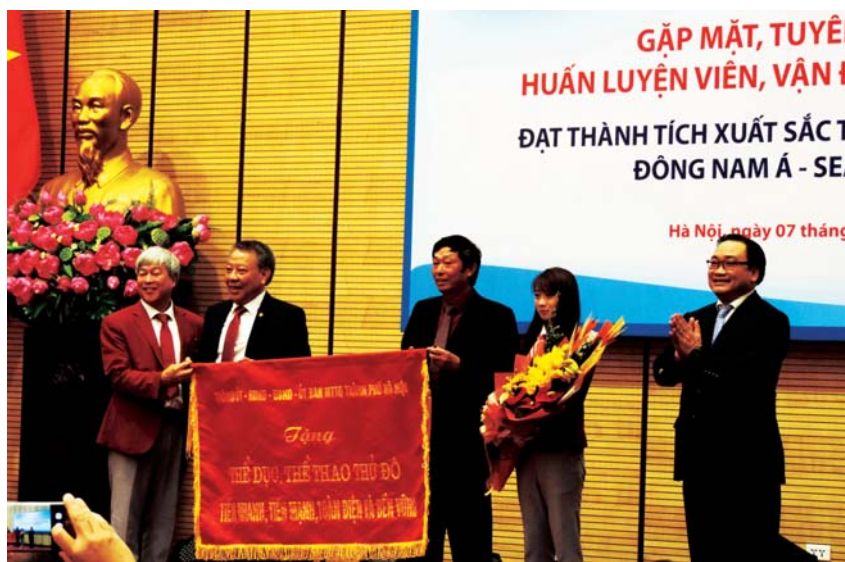
Trung tâm Thông tin triển lãm - Sở VHTT Hà Nội

Mặc cho trời rét mướt những ngày cuối năm Đinh Dậu, không khí làm việc, tập luyện ở Trung tâm huấn luyện và thi đấu TĐTT Hà Nội vẫn diễn ra đều đặn, theo đúng kế hoạch. Niềm vui chiến thắng như vẫn còn đọng trên gương mặt những HLV, VĐV ở Trung tâm, khiến cho họ luôn hăng say, vui vẻ.

Dược thành lập theo Quyết định số 599/QĐ-UBND, ngày 04 tháng 02 năm 2009 của UBND Thành phố Hà Nội, sau 9 năm thành lập và đi vào hoạt động, Trung tâm huấn luyện và thi đấu Thể dục thể thao (TĐTT) Hà Nội đã có những bước tiến dài, vượt bậc, với nhiều thành tựu đáng tự hào mà không phải Trung tâm huấn luyện và thi đấu thể thao nào cũng có được.

Tập trung phát triển nguồn nhân lực

Là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao, Trung tâm huấn luyện và thi đấu TĐTT Hà Nội hiện có 394 cán bộ, viên chức, người lao động (trong đó 207 người trong biên chế, 4 người trong Ban Giám đốc); HLV các tuyển (3 tuyển:



Ủy viên Bộ chính trị - Bí thư Thành ủy Hoàng Trung Hải tặng ngành Thể dục, thể thao Thủ đô bức thư: "Tiến nhanh, tiến mạnh, toàn diện và bền vững" trong buổi Gặp mặt, tuyên dương HLV, VĐV Hà Nội đạt thành tích xuất sắc tại Sea Games 29.

Tuyển Thành phố, tuyển trẻ, tuyển năng khiếu) gồm 462 người, VĐV các tuyển 2.840 người, được phân chia ở 33 bộ môn.

Hầu hết cán bộ, viên chức, HLV của Trung tâm được đào tạo cơ bản về nghiệp vụ TĐTT, tin học. Đội ngũ cán bộ, viên chức, HLV của Trung tâm là những người tâm huyết để dẫn dắt thể thao Thủ đô luôn dẫn đầu cả nước về thành tích thi đấu. Đây chính là nguồn nhân lực dồi dào, to lớn. Phát huy thế mạnh của mình và xuất phát từ mong muốn ngày càng nâng cao hơn nữa chất lượng nguồn nhân lực, hàng năm Trung tâm thường xuyên cử nhiều đoàn cán bộ, HLV, VĐV tham gia các lớp đào

tạo, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ ở trong và ngoài nước. Năm 2017, Trung tâm đã cử 101 đoàn VĐV đi tập huấn trong nước, 54 đoàn đi tập huấn nước ngoài, 167 đoàn đi thi đấu trong nước, 89 đoàn đi thi đấu quốc tế...

Thường niên, Trung tâm đều có những VĐV xuất sắc được gọi tập trung và thi đấu đạt thành tích cao trong màu áo đội tuyển quốc gia. Hiện trong tổng số 2.840 VĐV do Trung tâm quản lý, đào tạo có 30% được gọi tập trung cho các đội tuyển và tuyển trẻ quốc gia. Điều đó đã góp phần khẳng định thể thao Thủ đô không chỉ hòa nhập cùng sự phát triển của thể thao cả nước mà còn dẫn đầu về số lượng và chất

► lượng trong hầu hết các môn thi đấu.

Ngoài tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, Trung tâm huấn luyện và thi đấu TDTT Hà Nội còn đẩy mạnh đầu tư hiện đại hóa cơ sở hạ tầng, nhất là hệ thống phòng tập và dụng cụ hỗ trợ VĐV. Đến nay, Trung tâm đã có cơ sở hạ tầng phục vụ tập luyện, sinh hoạt khá đầy đủ, đồng bộ. 04 phòng chức năng, 7 ban quản lý đều có đầy đủ trang thiết bị. Toàn bộ khu sân tập được đầu tư xây dựng hoàn thiện nhà tập TDTT đa năng, hệ thống máy tập thể thao ngoài trời... Những công trình thể thao được trung tâm quản lý đã phát huy tối đa công năng, phục vụ tốt việc tập luyện và thi đấu. Chưa hết, Trung tâm còn đầu tư các hạng mục như cây xanh, dọn vệ sinh, chăm sóc, bảo dưỡng mặt sân cỏ, tạo cảnh quan xanh - sạch - đẹp và duy trì an ninh, an toàn trong đơn vị.

Để công tác huấn luyện, đào tạo nguồn nhân lực đạt kết quả cao nhất, Trung tâm huấn luyện và thi đấu TDTT tổ chức kiểm tra định kỳ hàng tháng, hàng quý, đồng thời gửi VĐV đi đào tạo nâng cao, tập huấn dài ngày tại các trung tâm huấn luyện quốc gia và Quốc tế. Ở phương diện khác, Trung tâm cung cấp đầy đủ các chất dinh dưỡng giúp VĐV đảm bảo sức khỏe và khả năng phục hồi tốt sau tập luyện.

Thành tích trong thi đấu quốc gia, quốc tế

Những năm qua, thành tích thi đấu của các VĐV Hà Nội khiến cả nước phải ngưỡng mộ: 4 kỳ Đại hội TDTT Toàn quốc Hà Nội đều đứng đầu về thành tích toàn đoàn. Nhiều bộ môn là thế mạnh của Thủ đô như: Wushu, kiếm, vật, cử tạ,



VĐV Nguyễn Thị Tâm Hà Nội(thứ 2, từ trái sang) - vô địch Boxing nữ Châu Á năm 2017

Ảnh: Vũ Quỳnh, HNM

Taekwondo, thể dục dụng cụ, điền kinh... Có được những thành tựu như vậy là do Trung tâm huấn luyện và thi đấu TDTT luôn chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao (các VĐV, HLV).

Các VĐV thể thao Thủ đô tự hào vì luôn là lực lượng nòng cốt, đóng góp khoảng 30% tổng số huy chương của đoàn thể thao Việt Nam tại các giải đấu quốc tế. Các bộ môn thế mạnh của Hà Nội như: Đấu kiếm, bắn cung... cũng có những đóng góp thành tích trên các đấu trường châu lục, khu vực và thế giới...

Năm 2016 là năm bội thu của thể thao Thủ đô mà Trung tâm huấn luyện và thi đấu TDTT đóng góp công lớn với 1.446 huy chương, trong đó có 547 Huy chương Vàng (HCV), 458 Huy chương Bạc (HCB), 441 Huy chương Đồng (HCD). Cũng trong năm này, thể thao Thủ đô đã tham dự Thế vận hội Olympic Thế giới với 4 VĐV môn kiếm là Vũ Thành An, Nguyễn Thị Lệ Dung, Nguyễn Thị Như Hoa, Đỗ Thị Anh; 2 VĐV môn Vật là

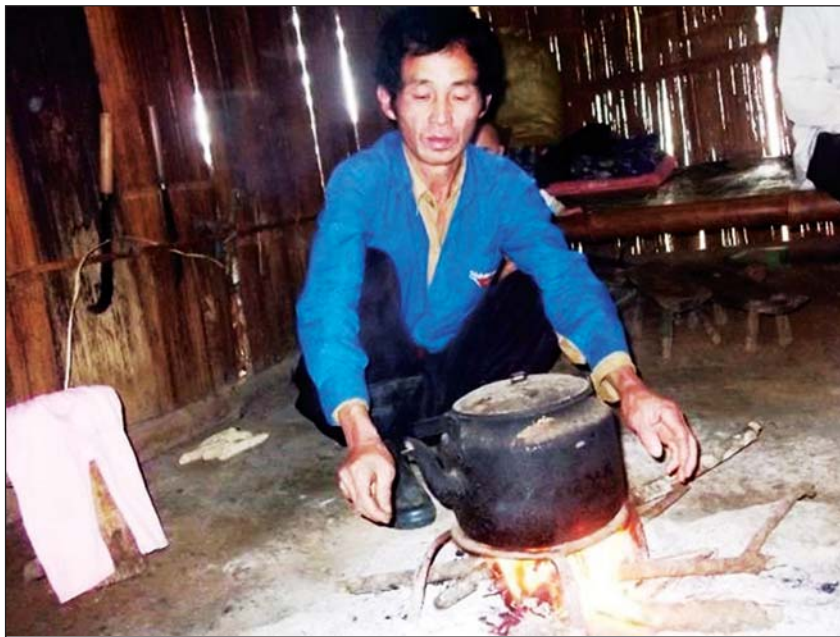
Nguyễn Thị Lua, Vũ Thị Hằng; môn Thể dục dụng cụ có Phạm Phước Hưng; môn cử tạ có Vương Thị Huyền, Nguyễn Thị Thúy.

Năm 2017, tại SEA Games 29, các VĐV Hà Nội đã giành được 50/168 tổng số huy chương của Đoàn Thể thao Việt Nam (bằng 30% số huy chương, gồm 17 HCV, 15 HCB và 18 HCD). Trong khi số lượng VĐV Hà Nội chỉ bằng 22,7% tổng số VĐV toàn đoàn. Những gương mặt thể thao như VĐV Whusu Dương Thúy Vi, Vũ Thành An (Đấu kiếm), Nguyễn Tiến Cương (Thể dục dụng cụ), Bùi Thị Thu Thảo (Điền kinh), Hà Thị Nguyên (Taekwondo)... là niềm tự hào của thể thao Thủ đô. Điều đó một lần nữa khẳng định vị trí đứng đầu thể thao thành tích cao cả nước của Thủ đô Hà Nội.

Chắc chắn, thành tích đã đạt được trong những năm qua sẽ tạo thêm niềm tin, sức mạnh để Trung tâm huấn luyện và thi đấu TDTT Hà Nội phấn đấu đạt nhiều thành tích hơn nữa để thể thao Thủ đô luôn đứng đầu thể thao cả nước. ■

Lão người Mông phá núi mở đường để... cai nghiện

Từ năm 12 tuổi, Chá Văn Súng đã chìm trong cơn khói mê của “nàng tiên nâu”. Hơn 40 năm vật vã trong cơn nghiện, lão Súng chợt tỉnh giấc, quyết tâm cai nghiện làm lại cuộc đời. Mỗi lần lên cơn nghiện, lão lại lao vào phá núi mở đường. Khi lão đoạn tuyệt được với nàng tiên nâu, cũng là lúc con đường hơn 2km nối giữa bản Hua Pù và bản Pục Chiên được hình thành.



Sau 40 năm chìm đắm trong thuốc phiện, giờ đây ông Súng đã cai nghiện làm lại cuộc đời dù có hơi muộn màng.

12 tuổi đã đắm chìm với “nàng tiên nâu”

Từ TP.Thanh Hóa, chúng tôi phải vượt gần 300 km qua những con dốc ngoằn nghèo hiểm trở, nhiều đoạn cua gấp tay áo. Bên núi cao, bên vực thẳm, sương mù dày đặc. Mất một ngày trời chúng tôi mới đặt chân đến được xã Pù Nhi (huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa). Trước đây, Pù Nhi được coi là thủ phủ thuốc phiện. Thuốc phiện được trồng nhiều trong nương rẫy. Thế nên, chỉ riêng xã Pù Nhi đã chiếm tới 50% số người nghiện toàn huyện. Đáng mừng là, khoảng 5 năm trở lại đây số người nghiện đã giảm rất nhiều, nhờ vào việc tuyên truyền xóa bỏ cây thuốc phiện của chính quyền cũng như nhận thức của người dân được nâng cao.

Tại bản Hua Pù, nơi có một người từng nghiện từ

năm 12 tuổi, sau 40 năm lại tự nghĩ ra cách phá núi mở đường để cai nghiện. Bước vào căn nhà lụp xụp, nơi chen chúc của ba thế hệ, chúng tôi bắt gặp hình ảnh một người đàn ông nhìn vẻ bề ngoài khắc khổ, gầy gò, tóc đã điểm bạc. Sau khi trò chuyện, ông tự giới thiệu ông tên là Chá Văn Súng. Trò chuyện với ông, chúng tôi được ông kể cho nghe con đường dẫn ông đến với thuốc phiện, một thứ thuốc như có ma lực, khiến con người ta khó lòng dứt bỏ.

Đúng vào dịp gần Tết Nguyên đán năm 12 tuổi, ông Súng cùng những đứa trẻ trong bản rủ nhau lên rừng chặt đào. Trong lúc chặt, do bất cẩn nên ông bị trượt chân, ngã xuống vách núi. Khi người nhà tìm thấy và đem ông về nhà ông vẫn tiếp tục hôn mê gần 10 giờ đồng hồ. Tỉnh dậy ông cảm

thấy lồng ngực đau buốt, khó thở. Mỗi lần bị cơn đau hành hạ, thương con tức ngực khó thở, mặt mũi lại tái mét, nên bố ông (một người nghiện thuốc phiện lâu năm) đã cho ông hút thử thuốc phiện với mong muốn giảm những cơn đau hành hạ thể xác con trai. Một tuần sau khi dùng thuốc phiện để chữa trị, Súng cảm thấy dễ chịu hơn nhiều, không còn đau tức ngực nữa.

Thế nhưng, cứ vào đúng giờ đấy hàng ngày Súng lại lên cơn thèm thuốc. Súng tâm sự: “Khi bố tôi còn sống thì cứ lên cơn nghiện là có thuốc dùng ngay, nên không sao cả. Đến khi bố mất, không còn ai cho thuốc hút nữa, mỗi lần lên cơn nghiện tôi như người điên, không làm chủ được bản thân. Có nhiều hôm lên cơn mà không có thuốc, tôi phá sạch đồ đạc trong nhà, đến khi ▶

► tỉnh dậy thấy vợ con hai mắt sưng đỏ tôi ân hận lắm nhưng khi đến cơn thì lại không biết gì nữa.

Kể từ đó, tôi ngày nào cũng đắm chìm trong khói thuốc phiện. Lúc đó với tôi không có cái gì quý bằng thuốc phiện. Tôi làm đủ mọi việc để có được nó, bởi không có nó tôi phát điên phát dại không còn là con người nữa.

Phá núi mở đường để cai nghiện!

Ông Súng làm đủ việc, ai thuê gì ông làm nấy để lấy tiền mua thuốc. Ông chia sẻ: Ngày còn nghiện, cứ làm thuê được đồng nào tôi lại nướng vào thuốc phiện. Khi không còn tiền thì xúc trộm gạo, ngô trong nhà đổi lấy thuốc phiện để thỏa mãn cơn thèm. Cứ thế, ngày qua ngày, tôi chìm, mòng mị theo thuốc phiện mà không làm được việc gì giúp gia đình.

Ngồi trầm ngâm suy nghĩ, ông Súng kể tiếp: “Có nhiều lúc tôi muốn chết cho xong để vợ con đỡ khổ. Thế nhưng, nghĩ vợ con vẫn còn thương mình, vẫn lo cho mình, ở bên mình mỗi khi lên cơn tôi lại thấy hổ thẹn với lòng mình và có lỗi với vợ con nhiều lắm nên quyết tâm làm lại cuộc đời”.

Nhiều hôm lên cơn nghiện, không có thuốc, Súng như con thú hoang cứ thế chạy vào rừng sâu. Biết không thể tiếp tục như vậy mãi, một ngày kia, Súng quyết định sẽ phá

núi làm đường để đoạn tuyệt với nàng tiên nâu. Quyết định của ông khiến vợ con ông, bà con hàng xóm, láng giềng đều bảo ông bị điên. Thế nhưng, ông đã quyết. Mỗi sáng ông lại vác cuốc, xẻng đi và quay về nhà khi hoàng hôn đã khuất sau bóng núi.

Ông kể lại: Nhiều hôm đang đào núi, cơn nghiện đến, người tôi bồng hóa điên, lúc đó tôi vút hết cuốc, xẻng chạy khắp rừng rồi găm rú, gào thét như một con thú hoang. Có hôm, không chịu nổi, tôi lại tự lấy đá đập vào tay cho đến khi chảy máu để cơn đau có thể át đi cơn thèm thuốc. Biết là có hại cho sức khỏe, nhưng tôi phải làm thế thì vì có đau tôi mới quên đi được thuốc phiện.

Sau 2 tháng hành hạ thân xác mình bằng việc phá núi mở đường, ông đã mở được con đường với chiều dài 2km nối bản ông với bản Pục Chiên. Đó cũng là khi cơn nghiện của ông cũng đã biến mất, không còn cảm giác thèm thuốc nữa. Thế là ông đã cai được nghiện trong sự ngỡ ngàng, vui sướng của vợ con và làng xóm. Bà con gọi con đường bằng cái tên thân thuộc “con đường Chá Văn Súng”.

Được sự động viên khích lệ của vợ con và hàng xóm láng giềng, cũng là để cai nghiện hẳn, ông quyết định đào núi mở thêm một con đường nữa nối bản Cá Nọi với bản Hua Pù. Sau hơn hai năm quyết tâm làm đường để quên đi

thuốc phiện, ông đã làm được một con đường dài 2.600m nối liền các bản Hua Pù - Cá Nọi - Chiên Pục. Lúc này, cơn nghiện của ông cũng đã biến mất hoàn toàn, nhìn thấy thuốc phiện ông không còn cảm giác gì nữa.

Anh Chá Pó Dính, một người trong bản cho biết: “Ngày nghe tin lão Chá Văn Súng tự phá núi làm đường để cai nghiện, cả bản ai cũng sung sướng và nghĩ lão thật điên rồ. Phá núi mở đường thật sự rất khó, cai nghiện còn khó gấp trăm lần, bản này chưa ai có thể tự mình cai nghiện được. Thế nhưng chỉ sau một thời gian, con đường nối giữa bản Hua Pù và Pục Chiên dài hơn 2km đã được hình thành. Sau đó, lão tiếp tục làm con đường nối giữa bản Hua Pù với bản Cá Nọi. Khi đường hoàn thành, cũng không thấy lão Súng vật vã trong cơn nghiện thuốc phiện nữa. Bà con trong bản ai cũng ngỡ ngàng và khâm phục nghị lực của lão.

Ông Lâu Văn Kỳ, Phó Chủ tịch UBND xã Pù Nhi tâm sự về con đường cai nghiện của Chá Văn Súng: “Chá Văn Súng là người nghiện thuốc phiện từ năm 12 tuổi, sau 40 năm vật vã với thuốc phiện, lão đã tự cai nghiện được. Cách cai nghiện của lão cũng rất đặc biệt: Lão tự phá núi mở đường để kiếm chế những cơn thèm thuốc. Hai con đường được hình thành, cũng là lúc lão chấm dứt hoàn toàn với thuốc phiện. Lão là tấm gương cho mọi người trong xã noi theo.

Sau 40 năm gắn với “nàng tiên nâu”, Chá Văn Súng giờ đây đã đoạn tuyệt hoàn toàn, làm lại cuộc đời. Cai nghiện bằng cách phá núi mở đường chỉ mình ông mới nghĩ ra và thực hiện được. Giờ đây, ông đang từng ngày lao động chăm chỉ, để bù đắp lại những thiệt thòi cho gia đình, vợ con. ■

(Nguồn: Báo TN&MT)



Con đường mang tên Chá Văn Súng nối bản Hua Pù với bản Cá Nọi

*Hỏi: Xin Quý báo
cho biết quyền của
khách du lịch được quy
định như thế nào?*

Trả lời:

Tại Điều 11 Luật Du lịch năm 2017 quy định về quyền của khách du lịch như sau:

1. Sử dụng dịch vụ du lịch do tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch cung cấp hoặc tự đi du lịch.

2. Yêu cầu tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch cung cấp thông tin về chương trình, dịch vụ, điểm đến du lịch theo hợp đồng đã ký kết.

3. Được tạo điều kiện thuận lợi về xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, hải quan, lưu cư trú, đi lại trên lãnh thổ Việt Nam phù hợp với quy định của pháp luật và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

4. Được bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp theo hợp đồng đã giao kết với tổ chức, cá nhân kinh doanh, cung cấp dịch vụ du lịch.

5. Được đối xử bình đẳng; được bảo đảm an toàn về tính mạng, sức khỏe, tài sản khi sử dụng dịch vụ du lịch; được tôn trọng danh dự, nhân phẩm; được cứu hộ, cứu nạn trong trường hợp khẩn cấp.

6. Khiếu nại, tố cáo, khởi kiện hành vi vi phạm pháp luật về du lịch.

7. Kiến nghị với tổ chức, cá nhân quản lý khu du lịch, điểm du lịch, cơ sở cung cấp dịch vụ du lịch và cơ quan nhà nước có thẩm quyền về các vấn đề liên quan đến hoạt động du lịch.

8. Được bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

Luật này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2018. Luật Du lịch năm 2005 hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2018. ■

DƯ BÌNH NH

71

Du lịch sinh thái...

(Tiếp theo trang 60)

Bên hữu ngạn sông Túy Loan là đình Túy Loan, đình Bồ Bản, đình Dương Lâm thuộc xã Hòa Phong. Làng Túy Loan trải dài theo sông Túy Loan - một làng quê yên tĩnh, giàu di sản văn hóa - được thành lập sớm trên đất Hòa Vang. Đến làng Túy Loan, du khách sẽ tham quan ngôi đình làng, nhà thờ chư phái tộc của làng. Đình Túy Loan tọa lạc bên cạnh dòng sông Túy Loan, mặt quay về hướng Bắc, nhìn ra dòng sông. Nếu đi bằng thuyền thì thuyền sẽ cập bến trước cổng đình. Đây là yếu tố thuận lợi cho việc tham



quan đình Túy Loan bằng thuyền của du khách. Từ đình, du khách có thể tham quan chợ. Nhờ có vị trí thuận lợi, giao điểm giữa đường thủy và đường bộ, chợ Túy Loan mới xây dựng lại to đẹp, quy tụ hầu hết sản vật quanh vùng, lâm sản từ miền núi Hòa Phú,

Đông Giang xuống như măng, trái cây, mít non, chuối...; cá mắm từ Hội An, Đà Nẵng đưa lên và chiếu nón, nong rổ Cẩm Nê, Yến Nê đưa qua... Vì thế, dân gian có câu ca tự hào: “Túy Loan trăm thứ, trăm ngon / Vừa vừa cái miệng kéo chồng con hết nhờ”. ■

HÀ GIANG

Liên hoan Văn hóa truyền thống các dân tộc huyện Bắc Mê lần thứ I trong học sinh Tiểu học và Trung học cơ sở

Mới đây, huyện đoàn Bắc Mê, tỉnh Hà Giang phối hợp với Phòng GD&ĐT huyện, tổ chức Liên hoan văn hóa truyền thống các dân tộc lần thứ I trong học sinh Tiểu học và THCS, năm học 2017-2018.

Hội thi có sự tham gia của 27 đội đến từ các trường học Tiểu học và THCS trên địa bàn huyện. Mỗi đội thi có phần trình diễn thể hiện trong thời gian 8 phút trên sân khấu, thông qua các hình thức như: Diễn kịch, hát múa, kể chuyện thể hiện các nét đẹp văn hóa truyền thống địa phương nơi các em đang học tập, sinh sống. Các tiết mục mang đến liên hoàn lần này thể hiện được sự sinh động, sáng tạo; các em học sinh cũng biểu diễn thuần thục các động tác thông qua các điệu múa khèn Mông, hay những tiếng hát Then, hát cọi, chơi tính tẩu, trình diễn các sắc phục dân tộc truyền thống.

Hội thi là dịp để các trường tăng cường giao lưu trao đổi gặp gỡ, đồng thời đánh giá kết quả sau gần hai năm triển khai thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TU của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Giang khóa XVI về việc đưa kỹ năng sống và văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số vào giảng dạy trong các trường học trên địa bàn tỉnh.

Kết thúc hội thi Ban tổ chức đã trao 2 giải Nhất; 2 giải Nhì, 2 giải Ba và 4 giải Khuyến khích cho các đội có tiết mục biểu diễn xuất sắc. ■

VĂN QUÂN

SƠN LA

Xã Hang Chú tổ chức Hội thao Văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao Tết Mậu Tuất 2018

Trong 3 ngày (từ 20 đến 22/1/2018), xã Hang Chú (huyện Bắc Yên) tổ chức Hội thao Văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao Tết Mậu Tuất 2018.

Tham gia hội thao có 15 đoàn, với 557 vận động viên, diễn viên quần chúng đến từ 10 bản, trạm y tế, khối trường học, cán bộ công chức UBND xã Hang Chú, Háng Đông và Pắc Ngà.

Hội thao gồm 8 môn thi đấu: Bóng chuyền, bóng đá, cầu lông, bắn nỏ, đẩy gậy, kéo co, tulu và giao lưu văn nghệ. Các vận động viên, diễn viên quần chúng đã cống hiến cho khán giả nhiều trận đấu sôi nổi, hấp dẫn, nhiều tiết mục văn nghệ đậm đà bản sắc dân tộc, thu hút đông đảo bà con đến cổ vũ. Sau 3 ngày thi đấu, Hội thao Văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao xã Hang Chú Tết Mậu Tuất 2018 đã thành công tốt đẹp. Hội thao đã tạo không khí vui tươi, phấn khởi, mừng Đảng, mừng Xuân Mậu Tuất; thúc đẩy phong trào tập luyện thể dục thể thao, rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại, tăng cường mối giao lưu, thắt chặt tình đoàn kết giữa đồng bào các dân tộc vùng cao.

Kết thúc hội thao, ban tổ chức trao 41 giải Nhất, Nhì, Ba và Khuyến khích cho các đoàn vận động viên, diễn viên và các vận động viên có thành tích xuất sắc. ■

THU THẢO

BẮC GIANG

Câu lạc bộ Thơ tỉnh xuất bản tập thơ "Tình Sông Thương số 4"



Ngày 10-01-2018, tại Rạp Sông Thương (TP Bắc Giang), Câu lạc bộ (CLB) Thơ Việt Nam tỉnh Bắc Giang tổ chức hội nghị tổng kết hoạt động năm 2017, triển khai nhiệm vụ năm 2018.

CLB hiện có hơn 500 hội viên sinh hoạt tại 10 chi hội các huyện, thành phố. Năm 2017, hội viên CLB tích cực tham gia sáng tác, giao lưu trao đổi kinh nghiệm và giới thiệu rộng rãi tác phẩm đến công chúng thông qua các liên hoan, hội thi trình diễn thơ và trên các phương tiện thông tin đại chúng...

Năm 2018, CLB thực hiện một số nhiệm vụ chính như: Kiện toàn Ban Chấp hành CLB các cấp, định kỳ duy trì công tác sơ kết, tổng kết, tập trung các hoạt động sáng tác phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương, ►

► các ngày lễ, kỷ niệm lớn. Đồng thời xuất bản tập thơ "Tình Sông Thương số 4"; tổ chức liên hoan, trình diễn thơ, động viên, khuyến khích hội viên sáng tác thơ đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng. ■

NGUYỄN HƯỞNG

TP. HÀ NỘI

Chương trình Văn hóa, nghệ thuật đặc sắc của miền hoa ban



Chương trình nghệ thuật "Về Điện Biên, về miền hoa ban" do Sở VH-TTDL Điện Biên tổ chức tại khu vực Vườn hoa Lý Thái Tổ (Hoàn Kiếm, Hà Nội) vào tối 20-1-2018, đã đem đến cho công chúng Thủ đô nhiều ấn tượng về miền đất cực Tây của Tổ quốc.

Chương trình nằm trong chuỗi hoạt động giới thiệu, quảng bá nét văn hóa, du lịch đặc sắc của tỉnh Điện Biên với người dân và du khách Thủ đô, diễn ra từ ngày 19 đến 21/1 tại Hà Nội, làm phong phú thêm các hoạt động văn hóa tại không gian đi bộ khu vực hồ Hoàn Kiếm nhân dịp năm mới 2018.

Trong chương trình, khán giả được thưởng thức các tiết mục nghệ thuật mang đậm nét truyền thống của đồng bào các dân tộc tỉnh Điện Biên như độc tấu tính tấu "Giai điệu quê hương", múa "Bài ca bên suối", múa dân vũ Hà Nhì "Gà gô", múa dân vũ Khơ Mú "Au eo", hát "Mời lẩu"...

Đặc sắc nhất là màn trình diễn trang phục truyền thống đại diện cho 19 dân tộc anh em đang sinh sống tại tỉnh Điện Biên. Những bộ trang phục Thái đen, Thái trắng, Khơ Mú, Mông, Hà Nhì... tinh xảo và đẹp đẽ do các thí sinh từ cuộc thi "Người đẹp hoa ban Điện Biên 2017" trình diễn đã nhận được sự hưởng ứng của khán giả Thủ đô.

Nhằm tạo không khí giao lưu vui vẻ và giàu cảm xúc, Ban tổ chức còn mang đến những trò chơi tìm hiểu về Chiến dịch Điện

Biên Phủ, về các địa danh và văn hóa đặc sắc của tỉnh Điện Biên, đồng thời trao những phần quà đặc trưng của miền đất này cho khán giả. ■

MAI LAN

HẢI PHÒNG

Lễ hội đền Trạng Trình Nguyễn Bỉnh Khiêm



Sáng 14-1-2018, tại quảng trường Khu di tích đặc biệt quốc gia đền thờ Trạng Trình Nguyễn Bỉnh Khiêm, huyện Vĩnh Bảo tổ chức Lễ kỷ niệm 432 năm ngày mất Danh nhân văn hóa Trạng Trình Nguyễn Bỉnh Khiêm (28/11/1585 – 28/11/2017 Âm lịch) với sự tham dự của hàng nghìn người dân, du khách trên địa bàn thành phố, các địa phương về dự.

Đây là hoạt động quan trọng nhất trong khuôn khổ lễ hội với những nghi thức rước lễ truyền thống như: Lễ mộc dục, lễ rước văn, cáo yết, dâng hương, dâng hương; biểu diễn hoạt cảnh chèo, văn nghệ dân gian. Lễ kỷ niệm nhằm tri ân, ôn lại thân thế, sự nghiệp, tưởng nhớ công lao và những đóng góp to lớn của Trạng Trình Nguyễn Bỉnh Khiêm đối với lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc.

Lễ hội diễn ra từ 13 đến 15-1 (tức ngày 27 đến 29-11 âm lịch) với nhiều hoạt động, trò chơi dân gian truyền thống như: Hội thơ, thi pháo đất, chơi gà, biểu diễn văn nghệ... Đây là điều kiện để du khách đến với lễ hội đông hơn mọi năm, là dịp tuyên truyền về khu di tích quốc gia đặc biệt đền thờ Trạng Trình ►

- ▶ Nguyễn Bình Khiêm, truyền thống văn hóa, hiếu học của vùng đất và người dân huyện Vĩnh Bảo. Đồng thời, quảng bá điểm du lịch văn hóa tâm linh tới đông đảo du khách trong và ngoài thành phố, thúc đẩy du lịch phát triển.

Lễ hội năm nay được tổ chức quy củ, chu đáo, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông phục vụ người dân và du khách thập phương về dâng hương, tham gia các hoạt động sôi nổi, ý nghĩa. ■

VĂN LƯỢNG - TUẤN ANH

THÁI BÌNH

Thái Thụy tổng kết công tác Văn hóa, Thông tin, Thể thao



Chiều ngày 15-1-2018, huyện Thái Thụy, tổ chức tổng kết công tác văn hóa, thông tin, thể thao năm 2017 và triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2018.

Năm 2017, công tác văn hóa, thông tin, thể thao trên địa bàn huyện Thái Thụy tiếp tục phát triển mạnh và đạt được nhiều kết quả quan trọng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân.

Trong năm, các cấp, ngành trong huyện đã tổ chức thành công đại hội thể dục, thể thao cấp cơ sở, Đại hội thể dục, thể thao huyện lần thứ VIII. Các địa phương tổ chức đại hội cơ sở bảo đảm về quy mô, hình thức, nội dung, số giải thi đấu. Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" trên địa bàn huyện được quan tâm, tỷ lệ gia đình văn hóa; số lượng thôn, khu phố, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới tăng cao so với năm 2016. Trong đó, số Gia đình văn hóa trên địa bàn huyện đạt 85%; thôn, khu phố văn hóa đạt 80,7%; 30 xã đạt chuẩn văn hóa. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao

quần chúng ngày càng phong phú, đa dạng, chất lượng được nâng cao.

Năm 2018, huyện Thái Thụy tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về hoạt động văn hóa, thông tin; đẩy mạnh công tác xây dựng và thực hiện nếp sống văn hóa tại các xã, thị trấn; nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", "Xây dựng xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới"... ■

TRẦN TUẤN

LÂM ĐỒNG

Trên 61% số xã đạt chuẩn nông thôn mới

Trong năm 2017, Lâm Đồng có thêm 12 xã đạt 19/19 tiêu chí và được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới (NTM), nâng tổng số xã đạt chuẩn NTM lên con số (chiếm tỷ lệ 61,5%). Hiện tại, Lâm Đồng có 72 xã và 01 huyện đạt chuẩn NTM, trong khi bình quân trong cả nước chỉ đạt 50%.

Ban chỉ đạo Chương trình xây dựng NTM tỉnh Lâm Đồng cho biết, trong năm 2018 sẽ phấn đấu để có khoảng 90% xã "về đích" và huyện Đức Trọng sẽ đạt chuẩn NTM để đến năm 2020, tỉnh Lâm Đồng sẽ là tỉnh đạt chuẩn NTM. Hiện nay, Lâm Đồng đang tích cực triển khai phong trào xây dựng xã đạt chuẩn NTM và đô thị văn minh; tập trung quy hoạch thành phố Đà Lạt trở thành đô thị thông minh, đô thị xanh, thân thiện - Trung tâm du lịch, nghỉ dưỡng hấp dẫn của cả nước... ■

THANH DƯƠNG HỒNG



Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn dân tộc Da Nang, xã Da K'Nang, huyện Đam Rông (Lâm Đồng) được xây dựng khá thoáng rộng.

ĐẮK LẮK

Độc đáo lễ mừng lúa mới của người Xê Đăng



Ngày đầu tiên của năm mới, cộng đồng người Xê Đăng ở Buôn Kon H'ring, xã Ea H'ring, huyện Cư M'Gar, tỉnh Đắk Lắk lại tổ chức Lễ mừng lúa mới, cầu cho mùa mới mưa thuận gió hòa, bà con được sung túc, đoàn kết (Lễ tổ chức hàng năm từ 1994 đến nay).

Khi ánh mặt trời vừa chiếu những tia nắng đầu tiên trên mảnh đất Kon H'ring, người Xê Đăng mọi ngõ đường của buôn lại tập hợp về nhà truyền thống, dâng lễ vật bà con tự sản xuất để cúng thần linh, cầu cho mùa mới mưa thuận gió hòa, đời sống sung túc. Sau phần nghi lễ, trong tiếng cồng chiêng rộn ràng, cộng đồng người Xê Đăng lại cùng nhau tận hưởng men nồng của rượu cần, mùi thơm từ cơm lúa mới và ngất ngây trong điệu múa truyền thống của dân tộc.

Lễ mừng lúa mới không chỉ là dịp để bà con nhìn lại thành quả của một năm lao động sản xuất, đây còn là hoạt động nghi lễ quan trọng trong đời sống tâm linh của người Xê Đăng. Lễ hội ngày càng thu hút đông đảo bà con các dân tộc buôn làng gần xa và du khách đến chung vui. ■

TUẤN ANH

LONG AN

12 tác phẩm đạt giải cuộc thi Bút ký văn học ĐBSCL năm 2016-2017

Ngày 19-1-2018, tại TP.Tân An, tỉnh Long An, Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật (LHHVHT) tỉnh Long An đã tổ chức lễ tổng kết và trao giải cuộc thi Bút ký văn học ĐBSCL lần VI năm 2016 - 2017.

Sau thời gian phát động cuộc thi, Ban tổ chức đã nhận được 138 tác phẩm của 83 tác

giả đến từ 12 tỉnh, thành vùng ĐBSCL tham gia dự thi.

Kết quả chung cuộc, Ban tổ chức đã chọn 12 tác phẩm xuất sắc nhất để trao giải. Trong đó, tác giả Trương Chí Hùng (An Giang) với tác phẩm "Man mác Vàm nao" đạt giải Nhất. Hai Giải Nhì thuộc về tác phẩm "Trở lại Bình Bắc" của Nguyễn Phấn Đấu (Long An); "Một đời người, một đời biển" của Huỳnh Văn Nguyệt (TP.Cần Thơ). Các tác phẩm "Cây Chiêu Riêu bảy thân trong rừng Lò Gò" của tác giả Nguyễn Phấn Đấu; "Nhớ lắm mùa nước quê tôi" của Văn Hiến Vĩnh (Vĩnh Long) và "Những người sống giữa hai bầu trời" của Lương Ngọc (Bạc Liêu) đạt giải Ba.

Ngoài các giải chính thức, Ban tổ chức còn trao một giải đặc biệt viết về Long An (địa phương đăng cai tổ chức) cho tác phẩm "Trở lại Bình Bắc" của tác giả Nguyễn Phấn Đấu và 05 giải Khuyến khích khác.

Cuộc thi Bút ký văn học ĐBSCL được tổ chức 3 năm 1 lần do các Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật các tỉnh, thành vùng ĐBSCL phối hợp luân phiên tổ chức nhằm tạo điều kiện cho các tác giả văn xuôi đi sâu tìm hiểu đất và người ĐBSCL, qua đó sáng tạo tác phẩm bằng chất liệu văn học phản ánh chân thật cuộc sống vùng miền sông nước Cửu Long. ■

ĐỒNG PHÚ

ĐỒNG THÁP

Lượng khách tháng 01 tăng 68,42% so với cùng kỳ

Theo báo cáo của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Đồng Tháp, trong tháng 01 năm 2018, các khu điểm du lịch trên địa bàn tỉnh đón 600.000 lượt khách, tăng 68,42% so với cùng kỳ năm 2017, trong đó có 192.000 khách du lịch nội địa, 8.000 khách du lịch quốc tế, 100.000 khách tham quan hành hương trong ngày. Tổng doanh thu du lịch ước đạt 96 tỷ đồng tăng 194,29% so với cùng kỳ năm 2017.

Để đạt được kết quả trên, trong tháng, Đồng Tháp đã tăng cường công tác quản lý nhà nước về du lịch, chỉnh trang cơ sở vật chất phục vụ khách du lịch tốt nhất đợt Tết Dương lịch. Xây dựng quầy thông tin du lịch tại các khu điểm du lịch trọng điểm, hỗ trợ đầu tư cho Homestay Ngôi nhà Hoa và Eché Hùng Trưng. Điểm nhấn trong tháng là tổ chức Lễ khai trương và đưa vào hoạt động ►



- Khu du lịch Văn hóa Phương Nam, làng hoa Sa Đéc khoe sắc đón Xuân đã góp phần thu hút khách du lịch đến với Đồng Tháp.

Thời gian tới, Đồng Tháp sẽ tổ chức Tuần lễ Văn hóa Du lịch sẽ được diễn ra từ 24/01-31/01, tại Khu Du lịch Văn hóa Phương Nam (xã Long Hưng A, huyện Lấp Vò) với nhiều hoạt động phong phú, đặc sắc hứa hẹn sẽ thu hút nhiều du khách đến với vùng đất Sen hồng. ■

ĐỒNG PHÚ

HẬU GIANG

Hơn 50 nghệ nhân tham gia hội thi Đờn ca tài tử



Vừa qua, Trung tâm Văn hóa, Thông tin - Thể thao thành phố Vị Thanh đã tổ chức khai mạc Liên hoan Đờn ca tài tử lần thứ I năm 2018, có sự tham gia của các câu lạc bộ Đờn ca tài tử ở 9 xã, phường trong toàn thành phố với chủ đề ca ngợi quê hương, đất nước, Đảng, Bác Hồ, mùa xuân, các tiết mục đờn, ca của từng đơn vị đã mang đến liên hoan nhiều màu sắc.

Liên hoan nhằm tạo sân chơi cho các nghệ nhân, góp phần giữ gìn và phát huy loại hình nghệ thuật độc đáo; đánh giá thực chất hoạt động của Đờn ca tài tử trên địa

bàn để có kế hoạch định hướng, củng cố, tạo điều kiện để Đờn ca tài tử đi vào chiều sâu, chất lượng. Liên hoan kết thúc vào ngày 11-1. Ban tổ chức trao 9 giải toàn đoàn, 12 giải cá nhân, tiết mục và ban đờn xuất sắc. ■

Tin & ảnh: VŨ TRƯỜNG

CÀ MAU

150 vận động viên tham gia hội thao mừng Đảng, mừng Xuân



Sáng 13-1-2018, Sở Văn hóa, Thể thao & Du lịch tỉnh Cà Mau khai mạc hội thao mừng Đảng, mừng Xuân Mậu Tuất 2018, lập thành tích chào mừng 88 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930-3/2/2018).

Những năm qua, phong trào TDTT quần chúng ở Cà Mau không ngừng phát triển rộng khắp từ hệ thống trường học đến đơn vị lực lượng vũ trang và cộng đồng dân cư. Qua đó, tỷ lệ người tham gia tập luyện thể thao thường xuyên và gia đình thể thao hàng năm đều tăng, góp phần to lớn vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nâng cao thể chất, trí tuệ của từng thành viên trong xã hội.

Thông qua cuộc vận động "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại" đã động viên khuyến khích phong trào tập luyện thể dục thể thao, nâng cao sức khỏe, rèn luyện thể chất trong các tầng lớp nhân dân.

Hội thao là dịp để các vận động viên giao lưu, học hỏi, trao đổi kỹ thuật, kỹ năng trong thi đấu. Hội thao được tổ chức thi đấu 5 môn và tiến hành ở 2 giai đoạn. Giai đoạn 1 với 150 vận động viên thi đấu môn quần vợt; giai đoạn 2 gồm các môn như: Bóng đá mi-ni nam, bóng chuyền nữ, cầu lông và kéo co.

Các môn thi đấu diễn ra từ ngày 12/1 đến ngày 4/2. ■

HOÀNG DIỆU